

Số 291
(Tháng 01-2018)

► **Tổng Biên tập:**

HOÀNG QUANG ĐỘ
(*Phó Chủ tịch Hội*)

► **Phó Tổng Biên tập**

VI THỊ THU ĐẠM

► **Ban Biên tập:**

TRỊNH TRỌNG ANH
(*Phó Trưởng ban*)
NGUYỄN LAN HUYỀN
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG
LÊ THỊ THUẬN
VY THỊ NGỌC HẰNG

► **Tham gia biên tập:**

HOÀNG KIM DUNG
ĐÌNH QUANG TRUNG

► **Trị sự và phát hành: VĂN PHÒNG
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN**

► **Trang thông tin điện tử tổng hợp**
www.vanhocnghethuatlangson.org.vn

► **Tòa soạn:**

Số 3 Trần Hưng Đạo -
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn
ĐT: (0205) 3812 338
Email:
vannghexulang@gmail.com

► **Giấy phép xuất bản:**

Số 880/GP-BTTTT do Bộ
Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 23/5/2012; Giấy
phép sửa đổi, bổ sung số
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày
15/11/2012

► **In tại:**

Công ty cổ phần In Lạng Sơn.
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 01/2018

► **Trình bày:**

NGUYỄN LAN HUYỀN

GIÁ: 12.000 đồng

TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



TRONG SỐ NÀY

*** Thơ:**

Của tác giả: NGUYỄN TRÁC, MÃ VĂN
TÍNH, BÙI KIM ANH, HÀN KỲ, TRƯƠNG
NHẬT MINH, DƯƠNG CÔNG LƯƠNG,
LINH QUANG TÍN, MAI THUẬN,
PHƯƠNG THI, VÂN DU, NGÔ BÁ HÒA,

BÙI THỊ NỤ, NGUYỄN THỊ MINH, NGUYỄN KIM DUNG,
PHẠM MINH HÒA, KIỀU THỊ XUÂN HOA, PHẠM CHIẾN,
NGUYỄN DUY SINH, NGUYỄN VĂN ĐỊNH.

*** Văn xuôi:**

Chào năm mới 2018 (VNXL), Về miền biên viễn Bình Xá
(LÊ QUANG BÌNH), Ước có ngày lại được lên Xứ Lạng
(PHẠM NGỌC CHIẾU), Những cánh hoa chờ nắng
(NGUYỄN LUÂN), Tám ảnh chụp đôi (CÀM SƠN), Ấc
thú và người thợ săn (NGUYỄN ĐỨC NGUYỄN), Cây
bạn bà tôi (NODAR DUMBADZE), Điều then vang giữa
trời Tây (NGUYỄN DUY CHIẾN), Sắc chàm xanh trên cỏ
(TS. LÊ THỊ BÍCH HỒNG), Phố xưa - Một nét văn hóa
truyền thống Xứ Lạng (CHU QUẾ NGÂN),

*** Nhạc:**

Tình xuân Xứ Lạng

Sáng tác: TRỊNH TIẾN

Và các chuyên mục khác.

*** Bìa 1:**

Tác phẩm "*Xuân xóm núi*" - *Chất liệu Acrylic*

Tác giả: HOÀNG VĂN ĐIỂM

Chào năm mới 2018

Năm cũ đã qua, năm mới đã đến!

Đón chào năm mới, thiên nhiên và lòng người đều như trẻ lại, hồi sinh trong thời khắc xuân sang.

Đón chào năm mới, cũng là khi mỗi chúng ta đều cùng nhìn lại những thành quả của một năm cũ đã qua, để rồi lại cùng nhau đồng hành, vững tin bước sang một năm mới đầy tươi sáng.

Năm 2017, Bám sát mục tiêu và nhiệm vụ chính trị - kinh tế - xã hội trọng tâm của tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn theo chương trình, mục tiêu đề ra. Văn học, nghệ thuật Lạng Sơn vừa đẩy mạnh sáng tác, vừa tăng cường công tác lý luận phê bình định hướng sáng tác, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, khơi dậy nguồn cảm xúc nghệ thuật, với đề tài phản ánh chủ đạo là tư tưởng nhân văn, tiến bộ với tinh thần dân tộc, dân chủ và tình yêu Tổ quốc.

Trong bức tranh chung của thành tựu sáng tạo văn học nghệ thuật năm 2017 của Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn, có thể kể đến những điểm sáng trên từng lĩnh vực, trong đó **Lĩnh vực Nhiếp ảnh** vẫn là một trong những thế mạnh của văn học nghệ thuật Lạng Sơn với thành tích nổi trội tại Liên hoan Ảnh nghệ thuật khu vực với 01 Huy chương Bạc (tác giả Dương Doãn Tuấn) và 02 Huy chương Đồng cùng với Giải đồng đội toàn đoàn. Tại Festival Nhiếp ảnh trẻ năm 2017, Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Lưu Minh Dân đạt Giải Khuyến Khích (tác phẩm Đông về trên đỉnh Mẫu Sơn), với thành tích này, Nghệ sĩ nhiếp ảnh Lưu Minh Dân đã vinh dự được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn. **Lĩnh vực văn xuôi và nghiên cứu lý luận phê bình văn học** cũng có những dịch chuyển đầy nỗ lực: Tổ chức thành công Hội thảo về thành tựu văn học nghệ thuật mười năm 2005 - 2015; Tổ chức cuộc thi sáng tác truyện ngắn, phát động trong năm 2016 và sẽ tổng kết vào năm 2018. Một công trình nghiên

cứu, lý luận phê bình văn học (của tác giả Lộc Bích Kiệm) và một tập ký (của tác giả Vi Thị Thu Đạm) cũng đã giành được Giải thưởng Văn học nghệ thuật năm 2017 của Hội Văn học Nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam.

Lĩnh vực Thơ: Tổ chức thành công Ngày thơ Việt Nam lần thứ XV - Nguyên Tiêu năm Mậu Tuất 2017, trình diễn 18 tác phẩm thơ với chủ đề “*Thơ Xứ Lạng - Đồng hành và sáng tạo*”.

Lĩnh vực Mỹ thuật: Tham gia Triển lãm Mỹ thuật Khu vực với 06 tác phẩm được chọn trưng bày, trong đó 01 tác phẩm (của tác giả Triệu Thị Kiều) được nhận Giấy khen của Chủ tịch Hội Mỹ thuật Việt Nam. Năm 2017, tại Tuần lễ cấp cao Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC) tổ chức tại Đà Nẵng, Trung tâm Nghệ thuật đương đại Vincom (VCCA) với trách nhiệm đảm nhận việc đưa các tác phẩm nghệ thuật vào các không gian đón tiếp các nhà lãnh đạo cao cấp của APEC, đã chọn bộ tác phẩm về chủ đề mùa xuân trong seri “*Xuân rẻo cao*” gồm 09 tác phẩm của họa sĩ Hoàng Văn Điềm để trưng bày tại nơi đón tiếp, làm việc và nghỉ ngơi của các nhà lãnh đạo cấp cao của APEC trong hệ thống Vinpearl Đà Nẵng. Cũng trong năm 2017, tác phẩm “*Nơi điệu múa sinh ra*” của họa sĩ Hoàng Văn Điềm được chọn lưu giữ trong Bộ sưu tập các tác phẩm nghệ thuật của Hội Mỹ thuật Việt Nam. **Lĩnh vực Âm nhạc - Sân khấu** tiếp tục có nhiều đóng góp cho phong trào trong cả lĩnh vực biểu diễn chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp với những động biểu diễn diễn ra sôi nổi và có chất lượng. Độc đáo nhất, là chuyến lưu diễn tại Paris (Pháp) của nhóm nghệ nhân hát then do nghệ sĩ ưu tú Triệu Thủy Tiên làm trưởng đoàn, diễn ra trong tháng 12 năm 2017 trong khuôn khổ dự án nghiên cứu về hát then của Viện Nghiên cứu văn hóa thế giới Paris. **Cuộc vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”** ghi dấu ấn bằng việc tổ chức Sơ kết Giai đoạn I (năm 2015 - 2017) với

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ Lạng

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TIÊU BIỂU CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN NĂM 2017

1. Tổ chức Ngày thơ Việt Nam lần thứ XV - Nguyên Tiêu Đinh Dậu 2017.
2. Phối hợp tổ chức Hội báo xuân Đinh Dậu; Các hoạt động văn học nghệ thuật chào mừng Kỷ niệm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam;
3. Phối hợp tổ chức cuộc Gặp mặt đầu năm giữa các đồng chí lãnh đạo tỉnh với đội ngũ các văn nghệ sĩ.
4. Phối hợp với Sở Thông tin truyền thông tổ chức trưng bày sách nhân Ngày sách năm 2017.
5. Tổ chức thực tế sáng tác cho chi hội Nhiếp ảnh và Chi hội Mỹ thuật; Tổ chức Đoàn tham dự Khai mạc triển lãm Mỹ thuật khu vực tại tỉnh Vĩnh Phúc và liên hoan Ảnh nghệ thuật khu vực tại tỉnh Bắc Giang;
6. Tổ chức Hội thảo “Văn học Lạng Sơn 10 năm 2005-2015”.
7. Tham dự thực tế sáng tác và Hội thảo liên kết hoạt động các Hội văn học nghệ thuật Việt Bắc năm 2017 do Hội VHNT tỉnh Quảng Ninh đăng cai tổ chức.
8. Tham dự lớp tập huấn nâng cao trình độ nhận thức lý luận và năng lực lãnh đạo, quản lý văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay do Hội đồng Lý luận phê bình VHNT Trung ương tổ chức.
9. Phát động cuộc thi sáng tác Thơ về chủ đề “Xứ Lạng quê hương tôi”.
10. Chỉ đạo chi hội Thơ phối hợp với câu lạc bộ Thơ Xứ Lạng tổ chức tọa đàm, giao lưu thơ nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.
11. Phối hợp tổ chức chương trình thực tế sáng tác tại tỉnh Lạng Sơn cho 10 hội viên Chi hội Báo Văn nghệ - Hội Nhà Văn Việt Nam.
12. Tổ chức biên tập, xuất bản, phát hành 12 số tạp chí theo chỉ tiêu, kế hoạch tỉnh giao.
13. Hoàn thành nhiệm vụ xuất bản sách năm 2017 với 10 đầu sách.
14. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Cuộc vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí về chủ đề **“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”**, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Sơ kết Giai đoạn I (2015 - 2017) và trao Giải thưởng Giai đoạn I trong năm 2018.

sự tuyển chọn 30 trên tổng số 102 tác phẩm sáng tác về chủ đề này để tham dự Giải thưởng cấp tỉnh, trong đó Ban tổ chức giải thưởng cấp tỉnh đã thông nhất đề cử 19 tác phẩm của 19 tác giả tham dự Giải thưởng cấp Trung ương.

Năm 2017, Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn kết nạp thêm 08 hội viên mới, nâng tổng số hội viên hiện có lên 254 hội viên. Trong số hội viên mới kết nạp, có hội viên đã giành được Giải thưởng Văn học nghệ thuật của địa phương và Khu vực, có hội viên đã xuất bản tiểu thuyết, đó cũng thực sự là những tín hiệu vui, hứa hẹn những thành quả tiếp theo.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 291-01/2018

Chào năm mới 2018, với những thành tựu đã đạt được, chúng ta lại cùng nắm tay nhau, đồng hành và bước tiếp chặng đường lao động nghệ thuật đầy vinh quang và khó nhọc với những nhiệm vụ quan trọng trong năm 2018: Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới*”; Kỷ niệm 50 năm thành lập Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn; Tổ chức Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2018 - 2023).

VĂN NGHỆ XỨ LẠNG

NGUYỄN TRÁC

Đêm hát then ở Quỳnh Sơn

*Đêm hát then em hát ở Quỳnh Sơn
có tiếng vó ngựa trong rừng vắng
của những người du kích năm xưa
dưới vầng trăng xứ Lạng cổ sơ*

*Những rừng già chiến khu rậm rạp
rừng thông xanh lễ hội Nà Nhèm
thăm thẳm rừng mắc mật
áo chàm pha màu gió Trấn Yên*

*Đêm hát then em hát ở vùng biên
có con đường tuần tra đỉnh dốc
trùng điệp núi đá vôi
lau trắng xóa vai người*

*Tiếng đàn tính dất mùa xuân ra suối
rượu Tày con thành kính dâng Trời
quen nhau trong rừng hồi
tra gái quện nhau như bánh chưng đen*

*Và ngôi nhà sàn cổ trong đêm
nơi bao đời lưu giữ
câu hát then và tâm hồn sơn nữ
bồng trở nên huyền bí thiêng liêng...*

*Đá cựa mình trên núi
quýt đã thom trong vườn
đêm hát then em hát ở Quỳnh Sơn
khắp rừng trên rừng dưới ngát mùi hương.*

MÃ VĂN TÍNH

Mùa xuân Xứ Lạng

*Lên Xứ Lạng
chạm câu sli
vang ngân đá núi, vọng đi khắp vùng
Hội xuân Xứ Lạng tung bừng
Áo chàm, vòng bạc các vùng gặp nhau
Câu sli đâu phải phép màu
mà say trai gái chụm đầu "Nì a"
Chi Lăng lên, Lộc Bình ra...
Kỳ Lừa tấp nập
Sắc màu Hội xuân.*

*Chào em!
Em gái Kỳ Cùng
Phải em cô gái Tày, Nùng biên cương?
Câu sli làm đẹp quê hương
Nụ cười tươi để tình thương cho đời
Ngày mai anh phải về xuôi
Lòng còn đắm đuối
cảnh - người quê em.*

*Bao giờ đến hẹn lại lên
Câu sli ngược dốc chớ quên quê mình
Chia tay thăm nhớ người xinh
Say xuân Xứ Lạng
nặng tình biên cương!*



HÀN KỲ

Ngày mới

Tôi đặt bó hoa hồng
Bên tượng đài Hoàng Văn Thụ...

Hương hoa của tình nhân
Hương hoa của mùa xuân
Hương hoa của thánh thần
Rộn ràng hơi thở.

Gió từ triền sông
Vượt qua đại lộ
Trở về xanh mượt những hàng cây.

Từng bước chân xa
Kết thành đội ngũ
Lạng Sơn - đất nước - con người
Ba chiều không gian lịch sử
Đang lớn lên, đổi mới từng ngày.

BÙI KIM ANH

Một lời yêu một lời theo

"Ai lên xứ Lạng cùng anh"
bao lần xứ Lạng gom thành lời yêu

tình chưa ngỡ nắng đã chiều
đông người lắm mỗi bao nhiêu là chờ

lên xứ Lạng lựa ý thơ
tình như thực tình như mơ hồi người

gương trong bến lợc đời mỗi
mua chẵn gói đủ một đôi ta về

rằng nơi đây cũng chốn quê
thương nhau xứ Lạng đừng chê anh nghèo

một lời yêu một lời theo
chợ đông mặc kẻ eo sèo bán mua.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-Số 291-01/2018

TRƯƠNG NHẬT MINH

Tổ quốc

Tổ quốc mình nếu nhìn từ biển
Em sẽ thấy giống dáng mẹ còng lưng
Giống dáng bà bạc đầu mái tóc
Giống dáng chị, gĩa lúa thất lưng ong

Thấy người mẹ tiễn con đi xa ngái
Thấy người vợ một nắng hai sương
Thấy người con trên lưng trâu tập viết
Nắn nét Việt Nam, hai chữ thân thương

Tổ quốc mình nếu nhìn từ mây
Em sẽ thấy vòng tay ông vững chãi
Thấy hút dài con đường xưa bỏ trải
Xa một lần, để gần nhau mãi mãi

Thấy người lính già nửa đêm trở giấc
Tự làm dịu vết sẹo thời chiến tranh
Thấy chú về, thuở chơi bi cùng cháu
Giờ nghĩa trang nào, hay vẫn giữa rừng xanh?

Tổ quốc mình nếu nhìn từ tim
Em sẽ thấy có màu vàng của nắng
Có màu hồng của sợi nhớ sợi thương
Có màu đỏ, rực trong bầu ngực nóng
Của muôn trái tim yêu nước Việt mình!



VỀ MIỀN BIÊN VIỄN BÍNH XÁ

Bính Xá là một xã vùng biên của huyện Đình Lập với điểm nhấn lịch sử oai hùng là đình Pò Háng, nó đã khắc sâu vào tâm khảm của mỗi người dân nơi đây một dấu ấn chẳng thể mờ phai. Lịch sử đình Pò Háng như một động lực giúp người dân Bính Xá vươn lên trong tiến trình xóa đói, giảm nghèo xây dựng nông thôn mới ngày nay.



Quê hương yên bình

Ảnh: LÝ SÁNG

Từ đình Pò Háng - dấu ấn lịch sử...

Xuất phát từ lòng khát khao muốn tìm hiểu về sự đổi thay ở một xã xa xôi trong những ngày tháng cuối năm này, tôi chọn xã Bính Xá - một xã vùng cao, biên giới cách thị trấn Đình Lập chừng 15km. Nơi đây đã khắc sâu một dấu ấn lịch sử 70 năm tuổi, ghi công của những du kích thôn Pò Háng, tạo cuộc binh biến đánh lui giặc Âu Phi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, góp phần giải phóng huyện Đình Lập và tỉnh Lạng Sơn. Ông Hoàng Gia Công - Chủ tịch xã Bính Xá - một người nhanh nhẹn vui tính phấn khởi chào tôi khi tôi vào trụ sở xã đăng ký làm

Ghi chép của LÊ QUANG BÌNH

việc. Sau một vài câu chuyện xã giao, ông cho biết: Đình Pò Háng thật linh thiêng, nó vừa có ý nghĩa lịch sử - văn hóa vừa có ý nghĩa tâm linh. Hằng năm, cứ vào dịp mồng ba tháng ba âm lịch, xã chỉ đạo thôn Pò Háng và các xã lân cận tổ chức lễ hội tại đình thật chu đáo, vui tươi, lành mạnh và tiết kiệm nhằm tưởng niệm những người có công đánh giặc cứu nước, giải phóng quê hương đồng thời khích lệ nhân dân hằng hái tham gia lao động sản xuất vụ đồng xuân sao cho đạt kết quả cao nhất.

Ông Hoàng Gia Công còn cho biết thêm: Đình Pò Háng chính là thành Hoàng làng đã được công nhận là di tích lịch sử cấp tỉnh - thành phố, năm xưa được Bác Hồ tặng cho bức trướng mang dòng chữ "**Kháng chiến hộc ủng**" và được Đảng, Nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng Ba. Hiện nay, đình Pò Háng được tỉnh, huyện đầu tư xây dựng thật khang trang, sạch đẹp trên một khuôn viên rộng chừng một héc ta, có cổng ra vào, có tường bao quanh, lát nền bằng phẳng và có con đường được bê tông dài hơn một ki lô mét từ quốc lộ 31 vào đến sân đình đồng thời cử người được giao quản lý đình. Trong đình được bài trí trang nghiêm, có trống, có chiêng và có bàn thờ ghi công những người đã khuất. Trong chuyến thăm và làm việc với xã lần này, tôi được ông Hoàng Chí Công dẫn tới đình Pò Háng tĩnh tâm thắp hương tưởng niệm người xưa đã có công đánh giặc và xây dựng đình, sau đó, theo đúng lễ nghi, chúng tôi đánh chiêng, đánh trống vang vọng cả một vùng rừng núi, chúng tôi cầu mong cho những người con của quê hương này đã ngã xuống mãi linh thiêng, phù hộ cho người dân Pò Háng và cả xã Bính Xá thêm ấm no, hạnh phúc, bình an.

... Đến công cuộc xây dựng nông thôn mới

Làm việc với lãnh đạo xã Bính Xá, tôi cảm nhận được những con người nơi đây thật cần mẫn, chăm chỉ, chịu thương, chịu khó. Họ có

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ Lạng

tác phong thật nhanh nhẹn, dễ gần. Hình như trong mỗi con người Bính Xá đều mang trong mình ngọn lửa nhiệt tình, chẳng quản gian khổ hy sinh của một thời chống giặc ngoại xâm năm nào, để rồi ngày nay, họ vững vàng tiếp bước trên chặng đường mới xây dựng quê hương. Qua buổi làm việc với lãnh đạo xã Bính Xá, tôi được biết: Xã Bính Xá có 15 thôn, bản, gồm 855 hộ gia đình với hơn 3800 nhân khẩu. Bính Xá có bốn dân tộc anh em cùng sinh sống là Nùng, Tày, Kinh, Dao. Trong đó, tỷ lệ dân tộc Tày, Nùng chiếm tới 80%. Từ khi có chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước, xã Bính Xá từng bước tiếp cận công việc một cách nghiêm túc, bài bản. Từ việc tập huấn, đào tạo, tuyên truyền, thành lập bộ máy xây dựng nông thôn mới đến việc xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện một cách cụ thể. Thêm vào đó việc tuyên truyền, vận động nhân dân vượt mọi khó khăn để thực hiện công việc chung đã được xã quan tâm chỉ đạo tích cực. Chủ tịch xã Hoàng Gia Công đã sử dụng xe riêng của gia đình gắn loa phóng thanh đi dọc tuyến quốc lộ 31 để tuyên truyền về những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền về kế hoạch xây dựng nông thôn mới của xã đến đông đảo người dân, giúp dân có được những nhận thức mới về xây dựng nông thôn trong bối cảnh hiện nay.

Rong ruổi cùng Chủ tịch xã dọc theo quốc lộ 31, tôi thấy nhà văn hóa các thôn được xây dựng khang trang, trường PTCS II nằm ở thôn Pò Háng đang được chấp tầng xây mới, trung tâm xã Bính Xá đã khác xưa rất nhiều bởi những nhà cao tầng mọc lên san sát, con đường 31 nổi thị trấn Đình Lập qua Bính Xá lên cửa khẩu Bản Chắt đã được "nhựa hóa", những cánh đồng hầu hết đã được thu hoạch còn thơm hương lúa mới, những đồi thông Mã Vĩ xanh rì đang phủ kín đất trống, đồi núi trọc... Tất cả, tất cả đã tạo cho bộ mặt Bính Xá ngày một đổi thay rõ rệt.

Trong thời gian làm việc tại Bính Xá, tôi vui mừng được gặp đoàn cán bộ y tế của tỉnh vào thăm định tiêu chí xây dựng nông thôn mới về y tế, họ vui vẻ cho biết: Bính Xá đã có nhiều tiến bộ và đã đạt được yêu cầu đề ra. Để khẳng định về các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, ông Hoàng Gia Công nhấn mạnh: Đến nay, xã đã đạt 12/19 tiêu chí bao gồm các tiêu chí: quy hoạch, thủy lợi, cơ sở hạ tầng nông thôn, hộ nghèo, lao động việc làm, giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, quốc phòng - an

ninh, thu nhập, hình thức tổ chức sản xuất. Các tiêu chí còn lại đạt từ 70 - 80%. Xã đang quyết tâm phấn đấu đến đầu tháng 12/2017, các tiêu chí thuộc xã đảm nhận sẽ hoàn thành toàn bộ, còn một số tiêu chí nhỏ thuộc tỉnh, huyện nếu được đầu tư kịp thời thì xã sẽ về đích đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2017.

Nếu nhìn một cách toàn diện về những đổi thay ở xã Bính Xá thì thấy số hộ đạt chuẩn về Văn hóa chiếm 75%, số thôn đạt tiêu chuẩn Văn hóa đạt 80%, thu nhập bình quân đầu người đạt 26 triệu/ người/ năm. Đặc biệt, thu ngân sách của xã năm 2017 đạt 124%. Điều đặc biệt hơn, xã Bính Xá là một xã vùng cao, biên giới, giáp ranh với nước bạn Trung Quốc thì công tác giữ gìn quốc phòng - an ninh luôn được đặt lên hàng đầu, xã không để xảy ra tình hình mất ổn định chính trị khu vực nơi biên giới. Theo dòng chảy của thời gian, những thuận lợi về xây dựng nông thôn mới của xã Bính Xá là cơ bản, thật đáng trân trọng. Song, xã cũng còn gặp một số khó khăn nhất định như: Đường xá do huyện đầu tư còn chậm (thôn Khẩu Nua), một số hộ còn phải ở nhà tạm chưa xây dựng được kiên cố. Một số tiêu chí nhỏ thuộc về nhà vệ sinh, môi trường, nhà tắm không thể xây dựng được do bị nước dâng của hồ Bản Lải, 7 đến 8 hộ dân ở thôn Pò Phát chưa có điện. Đó là những khó khăn thực tế đang diễn ra mà xã đang tìm cách tháo gỡ trước thềm năm mới này.

Năm 2017 đang dần khép lại với những đêm đông dài giá lạnh, chuẩn bị nhường chỗ cho mùa xuân 2018 đầy niềm tin, khát vọng và ước ao. Trước công cuộc đổi mới của đất nước, quê hương, vùng quê Bính Xá đang tự cậy mình vươn dậy, khắc phục mọi khó khăn, hạn chế trước mắt để vươn tới những tầm cao, họ biết phát huy thế mạnh về đất rừng và đất lâm nghiệp kết hợp với dịch vụ, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa phục vụ đời sống dân sinh, xây dựng làng bản Văn hóa. Nhắc tới Bính Xá là nhắc tới một miền biên viễn, nơi có những con người giàu lòng nhân ái, thủy chung, mảnh đất đầy gian khổ mà nòng ắm tình đời. Nhắc tới Bính Xá là nhắc tới một địa danh lịch sử nằm trong khu căn cứ du kích Nà Thuộc. Phải chăng đó chính là chiếc nôi ươm mầm cách mạng của người dân vùng này, họ đã và đang vững tin đi theo lời Đảng gọi, quyết tâm đến mức cao nhất để xây dựng xã nhà ngày một đổi mới đi lên./.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 291-01/2018

ƯỚC CÓ NGÀY LẠI ĐƯỢC LÊN XỨ LẠNG

Bút ký của PHẠM NGỌC CHIỀU

Gần năm giờ chiều, xe chúng tôi quành vào sâu khu nhà khách của Ủy ban huyện. Cửa vừa mở, gió ập vào xe khiến mọi người rùng mình. Trong tiếng xuýt xoa, tôi khẽ thở phào với ý nghĩ thoáng nhanh trong đầu: Vậy là cả đoàn vừa băng qua nốt hai trăm cây số quanh một vùng đất biên cương trong giá lạnh kinh người?

Nhận phòng nghỉ, thu xếp đồ đạc xong, tôi mở điện thoại xem những khuôn hình đã ghi lại trong hành trình vừa đi qua. Bắt đầu từ đồn biên phòng số 35. Trước khi khởi hành cuộc đi mang tính khảo sát, khám phá, trung tá Nguyễn Xuân Thanh - Bí thư Đảng ủy, Chính trị viên đồn 35 cùng ban chỉ huy đồn tiếp chúng tôi trong căn phòng âm cúng, sau đó anh trực tiếp đưa chúng tôi lên cửa khẩu Bản Chắt, có tên chữ là cửa khẩu Chi Lăng. Tôi ngấm người sĩ quan rần rờ trong quân phục người lính biên phòng mà cứ thảm ngạc nhiên. Người trai quê xã Song Phượng, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây cũ, vùng đất không xa lạ đối với tôi trong những năm tháng tôi cầm bút ở tỉnh Hà Sơn Bình - người từng cùng đồng đội trấn giữ nhiều vùng biên viễn trong Nam ngoài Bắc, lại là người dễ xúc động. Nhớ lúc nghe một nhà thơ trong đoàn nhà văn đọc bài thơ "Tháng Giêng gặp bạn ở Lạng Sơn", gương mặt trung tá đắm hẳn lại: "Tháng Giêng tôi về với



Thung lũng Bắc Sơn

Ảnh: DƯƠNG ĐOÀN TUẤN

Lạng Sơn/Khi điểm cao 820 đạn pháo thù cày nát/Câu Nhi-à trai gái Nùng vẫn hát/Phiên chợ Kỳ Lừa tíu tít những bàn chân...". Những câu thơ vang lên trong giọng đọc truyền cảm của nhà thơ, gợi nhớ cuộc chiến đấu giữ gìn biên giới mấy chục năm trước, khiến trung tá hơi cúi mặt, mắt chớp chớp, chớp chớp. "Anh, vậy ra hồi đó anh cũng ở điểm cao 820? - Minh lên sau. Hồi đấy mình là phóng viên báo Hà Nội Mới lên đến đỉnh 820 thì chỉ còn được nhìn thấy cảnh tan hoang của chiến trận, còn chú, chú có mặt trong trận đánh ấy? - Vâng! Vậy là cả hai anh em mình từng cùng có mặt ở 820, và anh đã viết được bài thơ. Quý hóa quá. Từ bấy đến nay đã lần nào anh trở lại điểm cao đó? Chưa ạ? Nếu anh muốn, dịp nào đấy em đưa anh về với đất Trạng Định, và anh em mình cùng thăm lại cao điểm 820..." Tôi ngồi gần, không chỉ nghe được trọn vẹn những lời nhà thơ và trung tá nói nhỏ với nhau, mà còn thấy những giọt nước lóng lánh trong mắt hai người. Sau giây phút xúc động cố kìm nén, trung tá đưa chúng tôi lên cửa khẩu Chi Lăng. Đây, tấm ảnh tôi đứng cạnh cột mốc 1269 cách không xa Cửa khẩu. Vẫn nhìn rõ Cửa khẩu đang làm thủ tục cho đoàn xe tải trọng lớn chờ chuyển hàng sang bên kia biên giới. Bên trái tôi, cách vạch ranh giới hai nước trên đường bê tông chừng mười mét, một người trai dân tộc Choang vận áo rét màu đỏ tươi, quần bò xanh bạc đứng

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ Lạng

chăm chú quan sát chúng tôi tíu tít chụp ảnh kỷ niệm. "Bác nhìn kia, ngay phía sau bác có hai cột mốc rất đặc biệt: một cây thông và một cây sau sau. Cây thông thuộc đất Việt Nam. Cây sau sau là của Trung Quốc đó bác". Nhìn theo tay trung tá, tôi thấy hai cây cùng xanh tốt, chỉ khác màu lá. Cây thông Việt Nam lá màu xanh đậm, dáng cây hình mũi tên vươn lên trời cao. Cây sau sau nhuốm màu lục bạc ngả sang vàng sậm, tua tủa cành vươn ngang. Ngắm hai cây mốc giới đường biên không hiểu do người trồng hay cây mọc theo thiên địch, trong gió rét lồng lộng, tôi chợt nghe âm vang lời thơ bất hủ của tướng quân Lý Thường Kiệt thuở nào trên sông Như Nguyệt: "*Nam quốc sơn hà Nam đế cư/ Tiệt nhiên định phận tại thiên thu...*". Tiếng thơ đưa dắt tôi đến cột mốc số 0 dựng cạnh con đường bê tông mới mở bắt vào đường lớn cửa khẩu, để từ đây con đường men lên sườn núi và khuất vào cỏ cây biên giới. "Đây là *Đường tuần tra biên giới* đã được bê tông hóa. Dù đất nước còn nhiều khó khăn nhưng Đảng, Nhà nước, Quân đội vẫn quyết tâm xây dựng đường biên trên suốt chiều dài biên giới và ven biển vững chắc để xác lập chủ quyền Quốc gia. Riêng huyện Đình Lập tỉnh Lạng Sơn đã có hơn 40 cây số đường biên thì đồn biên phòng 35 phụ trách tuần tra, bảo vệ hơn 20 cây số, với 33 cột mốc dựng trên địa phận hai xã thuộc huyện Đình Lập và Lộc Bình, trong đó có sáu thôn bản giáp biên. Để hoàn thành nhiệm vụ, lãnh đạo đồn 35 biên chế đơn vị thành nhiều bộ phận, bám địa bàn và tổ chức tuần tra, bảo vệ biên giới. Tuần tra theo đường bê tông và tuần tra theo đường nghiệp vụ". giọng trung tá rành rọt trong gió lạnh. Và, anh đồng ý để Đoàn Nhà văn đi thực tế theo *Đường tuần tra biên giới* từ cửa khẩu Chi Lăng huyện Đình Lập sang huyện Bình Liêu tỉnh Quảng Ninh.

Một giờ chiều, sau bữa cơm vui cây nhà lá vườn đậm đà hương vị và bản sắc dân tộc đúng nghĩa, do các anh nuôi đồn 35 chế biến, đoàn nhà văn lên đường "tuần tra". Tíu tít bắt tay và những lời hò hẹn. Xuất hiện thêm một chàng đồn phó trẻ măng không thấy có trong cuộc gặp hồi sáng. Hồi mới biết chàng "phó" trẻ này tên là Vũ Hữu Hưng, quê Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vừa bảo vệ xong Luận văn Tiến sĩ Luật. Nghe giới thiệu mà tôi cứ ngỡ ra ngắm chàng trai Vĩnh Phúc cao lớn khỏe mạnh đang tươi cười chào đón khách văn nhân. Nếu không tận mắt, tận tai chứng kiến và được nắm bàn tay Vũ Hữu Hưng vừa chúc mừng, vừa

chia tay, mà chỉ nghe ai đó kể lại, rằng ở đồn biên phòng nhỏ bé mang số hiệu 35 trên đất Đình Lập xa vắng chưa nhiều người biết đến, có chàng đồn phó là Tiến sĩ Luật trẻ tuổi, chưa chắc tôi đã tin. Ngẫm mới thấy Bộ Tư lệnh Biên phòng coi trọng việc xây dựng lực lượng bảo vệ biên giới đến mức nào.

- *Cả đoàn lên xe chưa? Nào, ta lên đường tuần tra!*

Trưởng đoàn Lã Thanh Tùng nghiêm trang phát lệnh. Chiếc xe For hàm cá mập mới coong - một trong những biển hiện chăm lo chu đáo cho chuyến đi thực tế của đoàn nhà văn về với đất Lạng Sơn của Phó Chủ tịch Thường trực Tô Hùng Khoa và Phó Chủ tịch Đoàn Thị Hậu cùng tập thể lãnh đạo Hội đồng Nhân dân tỉnh của Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch và lãnh đạo Hội Văn nghệ Lạng Sơn dành xe tốt và cử "tay lái lụa" Hoàng Văn Quang cầm vô lăng - xe cẩn trọng lăn bánh qua cổng đồn biên phòng 35, rồi tăng ga băng lên *Đường tuần tra biên giới*.

Chẳng mấy chốc, từ trên lưng chừng dãy núi phân định chủ quyền hai Quốc gia, tôi và các Nhà văn thật sự choáng ngợp trước đất trời vùng biên cương Đình Lập. Trong gió lạnh, trời quang, nắng vàng, đất phen dậu của "Nam quốc sơn hà" ta ngời ngời hiện ra trùng trùng núi non, mà thiên nhiên khéo sắp đặt để phô bày từng cặp từng đôi ngọn phồn thực và tươi trẻ như vòng ngực các cô gái dậy thì. Những vòng ngực có sức hút hồn văn nhân ấy càng gợi cảm khi được vận thứ trang phục muôn hồng nghìn tía do cỏ cây của đất và nắng gió của trời thêu dệt. Một nhà thơ trong đoàn không tìm được xúc cảm, se sẽ thốt lên: "*Chao ôi, thiên nhiên biên ải thật tuyệt vời?*".

Chiếc xe For vẫn băng băng lên dốc, xuống đèo. Đến một đỉnh dốc thuộc địa phận Bản Mạ, trước những triền lau miên man sắc màu dờn hoa trong gió, xe dừng nghỉ để các Nhà văn thì nhau ghi lại những khuôn hình biên cương khó có cơ hội gặp lại trong đời. Tôi đứng bên cửa xe tránh những làn gió buốt lạnh cứ ào ạt thổi thốc, nhìn lại mấy cung đường tuần tra vừa đi qua, trong đầu lương vương tự vấn: Con đường phơi ra trần trụi giữa lưng chừng núi thế kia, anh em lính biên phòng sẽ phải đội trời, đạp đất trong nắng, trong mưa, trong gió lạnh để làm nhiệm vụ tuần tra, lại còn phải băng rừng, lội suối theo đường nghiệp vụ nữa để giữ yên biên thùy... Gian nan thế, có ai chùn bước không?...

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 291-01/2018

Ba giờ chiều, xe đến ngã ba có cột mốc số 0 bên đường ghi dấu địa giới giữa Lạng Sơn và Quảng Ninh, chúng tôi rời đường tuần tra, rẽ theo đường 18C để về Bình Liêu, rồi đi tiếp Tiên Yên, sau đó theo quốc lộ 4C trở về Đình Lập. Và, gần 5 giờ chiều, xe chúng tôi quành vào sân khu nhà khách của Ủy ban huyện, kết thúc hành trình khám phá một miền biên ải xa xôi.

Đêm đã khuya, gió biên giới vẫn ù ù ngoài cửa. Tôi vừa đọc bản "*Báo cáo tình hình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2016; mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017 của UBND huyện Đình Lập*". Đọc xong và lan man nghĩ ngợi. Lúc chập tối, trong cuộc tiếp xúc, Bí thư Huyện ủy Nông Lương Chấn chân tình bộc bạch rằng, Đình Lập là huyện chưa giàu, còn nhiều khó khăn. Huyện vùng biên này có diện tích đất đai xấp xỉ tỉnh Thái Bình, nhưng dân số ít, có cửa khẩu thông thương với Trung Quốc song kinh tế vẫn trông vào nông nghiệp là chính. Là một nhà báo chuyên nghiệp, đang làm Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình kiêm Chủ tịch Hội Nhà báo Lạng Sơn, anh được luân chuyển về làm Bí thư Huyện ủy Đình Lập đã 30 tháng, đang cùng tập thể Huyện ủy gắng chèo chống đưa vị thế Đình Lập vượt lên. Trong những cử tọa ngồi nghe Bí thư Chấn tâm sự, tôi chú ý đến một chàng trai có gương mặt trắng trẻo thư sinh, vận bộ com lê đẹp và lịch sự, nhưng điều đáng nói là ở anh toát ra một vẻ chững chạc trước tuổi khiến người ta tin cậy.

Cuộc tiếp xúc giữa đoàn nhà văn và lãnh đạo chủ chốt của huyện Đình Lập chỉ gói gọn trong một buổi tối, nội dung ưu tiên cho sự giao lưu vui vẻ, tôi chỉ kịp ghi được một ít thông tin về chàng trai. *Tên: Nguyễn Hoàng Tùng. Tuổi: 40. Công việc đang làm: Chủ tịch UBND huyện.* Muốn trò chuyện với vị Chủ tịch trẻ tuổi mà thời gian khó thu xếp quá. Sáng mai anh đã phải chỉ huy cuộc huấn luyện quân sự, trong khi chúng tôi lại đi sang huyện Bắc Sơn theo lịch trình đã thống nhất với Phó Chủ tịch Tô Hùng Khoa. Cân nhắc mãi, cuối cùng tôi đành nhờ điện thoại cảm tay.

"A lô! Chào Nguyễn Hoàng Tùng. Tôi là..."

Thật hay, cuộc đàm thoại giữa tôi và Chủ tịch UBND huyện Đình Lập đã diễn ra rất vui vẻ.

Thì ra, Nguyễn Hoàng Tùng cũng về Đình Lập theo chế độ luân chuyển cán bộ. Đang là Tỉnh ủy viên - Bí thư Tỉnh Đoàn, anh nhận quyết

định về Đình Lập làm Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch UBND huyện. Sinh năm 1977 ngoài Móng Cái tỉnh Quảng Ninh, nhưng Nguyễn Hoàng Tùng lớn lên và trưởng thành trên đất Đình Lập. Bố là giáo viên dạy toán, mẹ là công nhân nông trường chè Thái Bình đều sống và làm việc ở đây nên những năm tháng tuổi thơ, cấp sách đến trường của Nguyễn Hoàng Tùng gắn bó với Đình Lập. Anh học một lèo đến tốt nghiệp PTTH thì vào học Khoa toán, trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn. Tốt nghiệp với điểm Thủ khoa, Hoàng Tùng quay về Đình Lập dạy học và tiếp tục học xong Khoa toán Đại học Sư phạm. Năm 2002, Tùng là giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và được kết nạp Đảng. Năm 2003, anh được đề bạt làm Hiệu Phó trường THPT Đình Lập. Vốn ham học, lại được giao công việc quản lý giáo dục, Hoàng Tùng theo học Trường Cán bộ quản lý Giáo dục của Bộ và được cấp bằng Thạc sĩ. Con đường dạy học đang rộng mở thì bỗng nhiên Hoàng Tùng bước theo một ngã rẽ - anh được đưa sang làm Phó Bí thư Huyện đoàn huyện Đình Lập tháng 12/2005, và đến năm 2007, anh lên làm việc ở Tỉnh đoàn Lạng Sơn. Tại đây, Thạc sĩ Nguyễn Hoàng Tùng lần lượt kinh qua các chức trách Trưởng ban, rồi Phó Bí thư, và năm 2012 anh được tin nhiệm giao vai trò người cầm cờ phong trào Thanh niên và tổ chức Đoàn của tỉnh. Ở tuổi 35, được học hành bài bản, cương vị công tác được giao dần trọng trách, nhiều người nghĩ đường đời và quan lộ của Nguyễn Hoàng Tùng coi như đã định hình, sẽ cứ thế mà đi lên, đi xa. Bố mẹ Tùng nghỉ hưu, nghe theo đề nghị của anh, hai cụ rời bỏ căn nhà xây dựng ở phố huyện Đình Lập để ra thành phố Lạng Sơn sinh sống với vợ chồng con cái anh. Vậy là cả nhà đoàn tụ vui vẻ, ngày ngày Hoàng Tùng thơ thới xách cặp ra xe sang trụ sở Tỉnh đoàn làm việc. Đang như thế thì anh nhận quyết định luân chuyển công tác, quay về Đình Lập lãnh trách nhiệm Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch UBND huyện...

- Báo cáo Nhà văn, đường đời của cháu từ lúc sinh ra cho đến khi gặp chú và đoàn nhà văn ở Đình Lập vẫn tất là vậy chú ạ. Bây giờ cháu trao đổi với chú về công việc của cháu và huyện cháu...

Nguyễn Hoàng Tùng là thế, từ lúc gặp tôi đã một mực thừa gửi theo tuổi tác. Và Chủ tịch huyện Đình Lập chuyển nội dung đàm thoại như anh vừa nói, với một đề nghị:

- Chú ạ, việc cháu sắp nói với chú chắc là khá dài, vậy chú hãy tắt điện thoại di động chú

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ Lạng

đang gọi để cháu bấm máy bàn của cháu gọi lại cho chú, chú nhé. Chắc chú đã đọc tập tài liệu của UBND huyện cháu báo cáo tại kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân huyện khóa 20, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Vâng, chú cháu mình sẽ trao đổi trên cơ sở tài liệu đó, cộng với những gì chú đã nghe, đã thấy trong chuyến đi.

Văn bản này đúng là tôi đã đọc và ghi những con số cần thiết. Năm 2016, tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của Đình Lập đạt con số 601.858 triệu đồng, đạt 107,4% so với kế hoạch. Sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp đạt 74.802 triệu đồng. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn là 11.891 triệu đồng. Tôi chú ý các con số: 100% hộ dân được nghe Đài tiếng nói Việt Nam, 93% hộ dân được xem Đài truyền hình, nhưng tổng số xã đạt chuẩn y tế xã chỉ mới có 2 xã, chiếm tỉ lệ 16,7% kế hoạch...

Nghe tôi nêu mấy con số và nói những suy nghĩ của mình về so sánh những gì Đình Lập đã làm được trong năm 2016 và kế hoạch sẽ làm năm 2017, nhất là tỷ lệ xã đạt chuẩn y tế xã còn quá khiêm tốn, Chủ tịch huyện Đình Lập chăm chú lắng nghe, sau đó hào hứng nói về những ý tưởng, những dự định của mình. Theo Nguyễn Hoàng Tùng, Đình Lập là một trong hai huyện biên giới nghèo nhất tỉnh Lạng Sơn, nhưng lại có cửa khẩu Chi Lăng thông thương với Trung Quốc, vậy muốn kinh tế khá lên, giàu lên, Đình Lập phải tìm cách phát triển kinh tế cửa khẩu. Tức là phát triển kinh tế Thương mại xuất nhập khẩu chính ngạch, tính xem mình xuất hàng gì, nhập về hàng gì giúp cho kinh tế của huyện tăng trưởng. Từ bài toán này mà tính ra phát triển kinh tế nội địa. Thế mạnh hàng hóa của Đình Lập là 3 cây mũi nhọn: cây thông, cây hồi, cây chè. Sau 3 cây chủ lực này là những cây dược liệu quý: Ba kích, sa nhân và nấm lim. Phải quy hoạch và quyết tâm cao phân vùng các loại cây này. Đình Lập cũng có thế mạnh về chăn nuôi trâu, bò và các giống gia súc, gia cầm khác. Năm 2016, tổng đàn gia súc bị giảm, chỉ đạt 85% kế hoạch, thế là rất không ổn. Năm 2017 này, kế hoạch phát triển chăn nuôi đã ghi rõ: đàn trâu phải tăng ít nhất 1%, đàn bò tăng 2%, gia cầm cũng phải tăng từ 1 đến 2%. Cùng với đó, ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 5%, công nghiệp - xây dựng tăng 14%, các ngành dịch vụ tăng 13%. Có thể, tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn mới đạt con số 13,515 tỷ đồng...

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 291-01/2018

Càng nói giọng Nguyễn Hoàng Tùng càng sôi nổi trong điện thoại áp bên tai tôi. Tôi nghe và bỗng thấy hiện ra trước mắt mấy chàng trai cùng có tên Nguyễn Hoàng Tùng. Một thầy giáo Hoàng Tùng nghiêm trang trên bục giảng với những công thức Đại số và hình vẽ Hình học trên bảng đen sau lưng anh. Một Bí thư Đoàn Hoàng Tùng trẻ trung, sôi nổi trên diễn đàn, trong đêm văn nghệ của tuổi trẻ Lạng Sơn. Sinh động và ấn tượng là Hoàng Tùng gương cao cờ Đoàn Thanh niên Việt Nam chạy một vòng trên sân vận động lớn trước ngưỡng vọng của tuổi trẻ năm châu tại Liên hoan Thanh niên và Sinh viên Thế giới lần thứ 19 tổ chức tại thành phố Xô Tri của nước Nga. Và, hình ảnh sau cùng là Nguyễn Hoàng Tùng có khuôn mặt trắng trẻo thư sinh, vận com lê đẹp và lịch sự, toát ra vẻ chững chạc trước tuổi, mà tôi nghe dân tình Đình Lập kháo rằng, vừa về nhận lãnh trách nhiệm Chủ tịch huyện, anh đã tổ chức cuộc đối thoại trực tiếp với dân để xóa bỏ chợ tự phát trên đường ô tô, đưa việc buôn bán vào chợ trung tâm đã được quy hoạch, vừa đảm bảo an toàn giao thông vừa ổn định hoạt động thương nghiệp. Và thật bất ngờ, tiếp liền sau những hình ảnh về chàng Chủ tịch huyện trẻ trung, tôi bỗng nhìn thấy gương mặt từng trải, chín chắn của Bí thư Nông Lương Chấn, cùng với vẻ rần rồ của trung tá - chính trị viên đồn biên phòng 35 Nguyễn Xuân Thanh và người đồng đội trẻ tuổi của trung tá - Tiến sĩ, Phó trưởng đồn Vũ Hữu Hưng. Cả cô Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy và anh Trưởng phòng Văn hóa - Thể thao - Du lịch của huyện nữa. Rồi Phó Chủ tịch Tô Hùng Khoa, Phó Chủ tịch Đoàn Thị Hậu. Rồi Giám đốc Sở VH - TT - DL Nguyễn Phúc Hà và anh Lý Sáng, Phó trưởng Ban Công tác hội viên và sáng tác Hội Văn nghệ Lạng Sơn, cùng tay lái lựa Hoàng Văn Quang tận tụy, đáng yêu... Từng ấy con người sinh ra, lớn lên ở các miền quê khác nhau nhưng đang sát cánh bên nhau để xây dựng và bảo vệ một vùng đất biên cương rộng lớn mang tên Đình Lập và cả xứ Lạng ngàn năm danh thơm vững vàng phen đậu, đã vào ca dao có sức mời gọi người đời: "*Ai lên xứ Lạng cùng anh...*".

Những con người ấy và câu ca dao ấy khiến tôi bồi hồi, thầm ước sớm có ngày lại được lên Lạng Sơn, được về Đình Lập./.

Khuông Đình - Hà Nội ngày cuối năm 2017

Trang thơ dự thi

DƯƠNG CÔNG LƯƠNG

Mùa quýt chín

Quýt Bắc Sơn thơm từ bàn tay mẹ
Màu vàng tươi từ giọt mồ hôi cha
Hương của đất của núi rừng xứ lạnh
Những bàn chân giẫm nát đá tai mèo

Ai chưa thử một lần thôi đến nhé
Để xuyết xoa nơi đầu lưỡi chua chua
Để thơm ngát tan vào mùa sương muối
Để nhớ thương đã quỳ óng lưng đèo

Em xuống núi từng gửi quả chín mộng
Ngọt bờ môi, đôi má xuân thì
Mai phiên chợ gặp nhau như lời hẹn
Có đến không hay đợi quýt trái mùa?

Mặc giá rét bàn tay em trắng nõn
Chẳng đâu xinh bằng con gái Bắc Sơn...
Chiều thung lũng khói loang từng mái ngói
Cơn nước quay dòng suối mơ huyền

Thả bùa nhớ cho anh mùa quýt chín
Buông lời then vọng núi biếc mây ngàn
Màu vàng óng khoác trên từng bản nhỏ
Ngút ngàn xanh điệp trùng núi sương mờ...

LINH QUANG TÍN

Tình hoa lê

Gió đang âu yếm mây chiều
Xuân về gọi nhớ tình yêu cùng nàng
Rung rinh trong nắng nhẹ nhàng
Cánh hoa ngà ngọc vẫy chàng, chàng ơi
Hoa xuân chúm chím nụ cười
Lê đưa sắc trắng đón người mình thương.

Ngỡ ngàng lòng thấy vấn vương
Bóng ai thấp thoáng tỏa hương diệu huyền
Em là lê trắng trinh nguyên
Về đây ta sẽ hàn huyền tâm tình
Tà tà tơ liễu buông màn
Áo ai cùng với áo mình cởi trao
Bay theo mây nước dạt dào
Bay lên cung quảng khát khao đợi chờ
Ngắm ai ra ngẩn vào ngơ
Hoa tình ai đã níu bờ môi ai
Lê đưa cánh lụa mảnh mai
Nở ra trắng muốt nhụy đài ngát ngây
Mà sao như tỉnh như say
Say tòa sen ngọc phút giây ngập ngừng
Anh như thắm vị men nồng
Say tình em giữa nắng hồng mùa xuân
Hay em là nữ thiên thần?
Tình ra lại thấy trắng ngần hoa lê
Hoa tình thơm ngát lối về
Này em: có giữ lời thề cùng anh
Hay yêu trăng gió lá cành?
Em: Hoa lê trắng mãi dành cho xuân./.

MAI THUẬN

Một thoáng Kỳ Cùng

Nhấp chén nước Kỳ Cùng chảy ngược
Đào, mạn, lê biêng biếc nương đồi
Thoảng đâu đây hương hồi khao khát
Em gái Nùng đưa mắt làm duyên

Bóng áo chàm quện trong sương sớm
Chợ bên sông ngào ngạt quýt thơm
Quýt Bắc Sơn nhuộm vàng đông giá
Xua rét đi cho nắng ấm về

Giục lòng mình cất một câu sli
Đợi ai đó đáp lời thề hẹn
Xanh thắm đôi bờ
Một thoáng dịu êm...

PHƯƠNG THI

Hơi thở rất quen

*Gió bắc, sương vương hồ lưng núi
Tơ vàng lúng liếng mắt sông Thương
Phố núi dịu dàng hương quả ngọt
Khẽ khàng thổi, hơi thở rất quen*

*Thôi rét mướt những hoàng hôn sương muối
Chim họa mi bắt chọt hót trong đêm
Cành lộc đậm sương mong manh xanh nõn
Xuân rạo rức hồng ngọt lịm thời gian!*

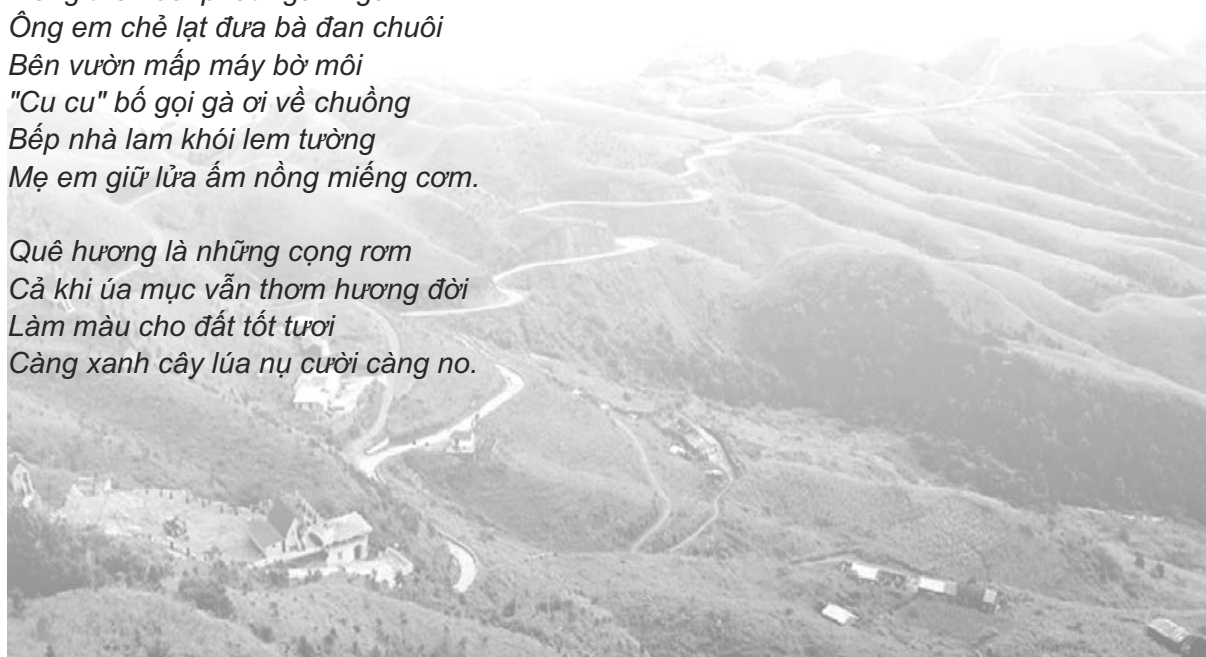
VÂN DU

Chiều quê

*Nắng chiều cong vút ngọn tre
Đường mòn mỡ đầy trâu về bản xa
Rộn ràng ve ríu cảnh đa
Dường như oi cận gió cà lá ngô
Xạc xào gọi những vần thơ
Rời quê mấy độ như vừa hôm qua.*

*Tiếng then đai phát ngân nga
Ông em chẻ lạt đưa bà đan chuỗi
Bên vườn mấp máy bờ môi
"Cu cu" bố gọi gà ơi về chuồng
Bếp nhà lam khói lem tường
Mẹ em giữ lửa ấm nồng miếng cơm.*

*Quê hương là những cọng rơm
Cả khi úa mục vẫn thơm hương đời
Làm màu cho đất tốt tươi
Càng xanh cây lúa nụ cười càng no.*



VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 291-01/2018

NGÔ BÁ HÒA

Ngẫu hứng Mẫu Sơn

*Điệp trùng đồi núi
Sâu thẳm lòng thung
Xôn xao mây gió
Sương bay mịt mù*

*Núi thì xanh cỏ
Núi thì xanh cây
Bản Dao ở đó
Tháng năm vui vầy*

*Trên lưng núi mẹ
Trên lưng núi cha
Xanh màu ngô, lúa
Và rực màu hoa*

*Ô kia! Bé gái
Lên nương một mình
Bỗng nhiên ngoảnh lại
Môi cười thật xinh!*

Những cánh hoa CHỜ NẮNG

Truyện ngắn của NGUYỄN LUÂN

Tôi đến thị trấn thực tập đợt cuối trước khi ra trường. Một thị trấn lạ, đẹp và mơ hồ.

Đoàn chỉ có ba người, tôi, Hương và Lam. Thú thực tôi không định đến đây, nhưng vì Hương muốn tôi đi cùng, dĩ nhiên Lam là người có mặt để che đậy ánh mắt mọi người nhìn vào hai chúng tôi. Hương đã dành tình cảm cho tôi từ những ngày đầu năm thứ hai, nhưng tôi vẫn đang chần chừ với điều đó. Dù sao chúng tôi vẫn còn quá trẻ. Sự kín kẽ lần này của Hương tôi hiểu rõ và thấy chúng cần thiết.

Bến xe ngay ngã tư đường vào thị trấn. Một cái ngã tư cũ kĩ, chỉ có cánh đồng cỏ úa vàng phía sau những tấm biển báo chỉ đường phủ bụi làm tôi ấn tượng khi nắng cuối ngày sắp tàn. Đường tan tằm, nhưng vắng. Vài chiếc xe lao đi chậm chậm. Những khuôn mặt người trầm buồn, dường như họ đứng đĩnh với cảm xúc của những người mới tới như chúng tôi.

- Yên tâm đi, nơi đây bình yên và đáng sống. Tớ đã tới đây ba lần.

Lam xốc ba lô và liếc xéo lên khuôn mặt nghi ngờ nhìn quanh của tôi. Gió đảo qua một cơn, mùi hoa sữa thoảng, thật tinh mới người thấy. Tôi thấy bình yên. Đơn giản trong tôi bảo rằng, nơi nào có hoa sữa nơi ấy chắc chắn có bình yên và có thể rất đáng sống.

Chúng tôi trọ ở ngôi nhà hai tầng rêu cũ, nằm lọt sâu trong con ngõ hẹp. Chủ nhà là người phụ nữ ngoài bốn mươi góa chồng - chị Hoa. Chị ở cùng mẹ chồng mắt kém và đứa con gái nhỏ. Tôi ở phòng dưới tầng một, Hương và Lam ở trên tầng hai. Phòng chị Hoa ngay cạnh phòng tôi. Ngày chúng tôi mới đến, chị mặc chiếc váy đỏ rực đứng ngoài

cửa sổ gọi vọng vào phòng tôi "Em ơi tói ra ngoài chơi cho biết đường, biết phố". Chị bán thịt ngoài chợ, nên mọi thứ chị nói đều có vẻ đầy đặn.

*

Tôi hai mươi tư tuổi, cao một mét bảy lăm, nặng bảy mươi kí. Tôi có tham gia vài lớp thể dục thể hình khi ở trường nên có được thân hình vạm vỡ, cân đối ấy. Những ngày gần kết thúc khóa tập tại trung tâm thể dục thẩm mỹ, tôi nhận ra có nhiều ánh mắt từ phía các chị lớn tuổi nhìn tôi. Những ánh mắt tràn ngập một thứ ánh sáng lạ, và bây giờ đôi lần tôi gặp ánh mắt của chị Hoa dành cho tôi. Ban đầu thằng trai trong tôi cảm thấy thích thú, nhưng khi nghĩ lại tôi nhận ra rằng những ánh mắt của các chị nhiều tuổi thường khác xa với những gì mà các bạn gái như Hương dành cho tôi. Tôi bắt đầu cảnh giác với những cái nhìn ấy, và đôi khi cảm thấy khó chịu khi người nhìn tôi là một người đàn bà kém nhan sắc. Nhưng đó không phải tất cả những gì tôi muốn kể ở đây.

*

Một buổi chiều đầu đông, gió bắt đầu lạnh từ đêm hôm trước. Tôi quàng lên cổ chiếc khăn màu lông chuột mà Hương mới mua cho tôi để bước vào quán cà phê một mình. Thật khá khen cho người chủ quán, khi thiết kế được một khung cảnh đẹp và nghệ thuật đến thế. Tôi bị ấn tượng ngay lần đầu mới đến bởi những thân cây được phun sơn trắng có quần đèn led màu, tường gỗ, mái ngói nâu trầm huyền mặc, đặc biệt là hoa tươi. Tôi chưa bao giờ thấy quán cà phê nào nhiều hoa tươi đến thế. Dù nhiều nơi người ta cố tình trang hoàng bằng hoa giả, vẫn là hoa nhưng giữa hoa tươi và hoa giả thật khó đem ra so sánh. Những

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018- xứ lạng

loại hoa cực đẹp, lạ được cắm trong những chiếc bình từ kiểu dáng đến màu sắc đã được lựa chọn rất kĩ làm tôi mê mãi ngắm nhìn đến giọt cà phê cuối cùng chảy xuống. Một điều nữa người chủ quán cũng là người phụ nữ đứng tuổi, đẹp và quý phái. Một điều tôi thích ở người phụ nữ này là chị ta chưa từng nhìn tôi bằng ánh mắt có thứ ánh sáng như những gì tôi thấy trước đây. Điều đó làm cho tôi thấy mình là con người khác, hoàn toàn sạch sẽ chạy tịch khi ngồi nơi này. Hôm nay tôi đến chỉ để hỏi về những bông hoa. Tôi muốn đến nơi những bông hoa kia được trồng để ngắm và mua chúng về cắm trong phòng cho với bớt sự âm ảm. Tôi muốn tự tay hái những bông hoa còn tươi, đang hút nhựa sống từ lòng đất lên.

- Hoa đẹp quá cô nhỉ? -
Người phụ nữ ngẩng đầu lên nhìn tôi khi đang pha chế cho khách.

- Cậu cũng thích hoa à?
- Hoa đẹp ai cũng thích ạ.
- Hoa xấu thì sao?

Tôi bị bất ngờ với câu hỏi đó, thật ra trong đầu tôi chưa có khái niệm thế nào là hoa xấu, bởi thường thì hoa vốn đẹp, dù hoa có độc vẫn đẹp mà đôi khi càng độc càng đẹp. Tôi cứ tự chất vấn mình sau câu hỏi đó mà quên mất trời đã sẩm tối. Ly cà phê nguội ngắt, những bóng đèn màu bắt đầu lấp lánh. Vài chiếc xe chậm chậm đi qua cửa.

- Cháu có thể mua hoa này ở đâu cô?

VẤN NGHỆ

xứ lượng-số 291-01/2018



Minh họa: HOÀNG VĂN ĐIỂM

Người phụ nữ nhìn tôi giây lát rồi kéo một tấm cáp dưới hộp cũ đưa cho tôi. "Thu Cúc... chuyên bán buôn, bán lẻ hoa tươi, địa chỉ...".

Tôi trở về trong lòng trống trải, có lẽ vì một ngày buồn tẻ cũng sắp đi qua hay vì ánh mắt buồn rầu người chủ quán cà phê nhìn tôi khi nãy. Chuyện tôi muốn nói có lẽ vẫn chưa bắt đầu.

*

Nắng mùa đông ở đây hiếm nhưng thật ngọt ngào. Cơ quan tôi tới thực tập nhìn ra cánh đồng cỏ không lớn nhưng đủ để giải phóng những suy nghĩ vốn tù túng trong cái đầu chật hẹp của mình. Công việc chẳng nhiều cho ba chúng tôi, vài việc vặt văn phòng được giao cho hai cô gái còn tôi được giao cho cập nhật một số phần mềm quản lý nhân sự. Đủ để giết thời gian hằng ngày vì nó tương đối rắc rối. Giờ giải lao các cô, các chị gái đều gọi tôi ra nói chuyện phiếm. Có lần

chị Lan con gái trưởng phòng, người được xem là đẹp nhất toàn khối cơ quan nhấp nháy bảo tôi chị dẫn tôi đi giới thiệu với đám bạn mê trai của chị ấy. Nói rồi chị cười he hé đóa môi kiêu diễm, còn những chị gái khác cười the thé. Tôi đưa mắt nhìn Hương, thấy nàng nắm tay vào gấu áo, cố giấu một ánh mắt buồn và lo lắng xuống dưới gầm bàn. Dĩ nhiên tôi sẽ không đi theo một lời mời mang tính chất "giải trí" ấy. Tôi muốn đến địa chỉ trồng hoa trên tấm card mà người chủ quán cà phê đưa cho tôi.

Tôi đã tìm đến nơi xuất hiện và lớn lên của những bông hoa. Một nơi đã giữ chân tôi cả ngày dài rảnh rỗi sau này của tôi ở đó.

*

Sau con đường hun hút dài và cong lắt léo men theo bờ đê, đập vào mắt tôi là một vạt hoa bung sắc, nói đúng hơn là một cánh đồng hoa. Suýt nữa tôi vút chổng chơ chiếc xe để lao vào những thứ màu sắc của hoa ấy mà reo lên. Nhưng sự cẩn trọng và điềm đạm đã nhắc tôi bình tĩnh dù trong lòng đã ngập tràn sự háo hức mê say. Căn nhà nhỏ tường màu tím, có cánh cửa màu nâu trầm nằm lọt thỏm giữa những vạt hoa. Trên ô cửa sổ lấp ló những chú bồ câu, có lẽ tổ của chúng ở đó. Ô cửa sổ màu trắng nổi bật lên trên sắc hoa... Và một cô gái đang ngồi ở đó mắt hướng về phía tôi. Nàng quá đẹp hay tại tôi choáng ngợp cái khung cảnh này - tôi tự hỏi mình như thế. Nhưng câu trả lời chưa kịp đến thì nàng đã chớp chớp đôi mi qua cặp kính cận, những ngón tay điệu đà xếp lại những lọn tóc xô xuống vai. Tôi thảm máng nhieéc trong lòng: có nhất thiết đẹp thế không hỡi cô gái? Tôi vụng về tựa vào vại dò phong lan ngắm nàng trong một cảm xúc bùng lên đến tức ngực. Tôi không dám lại gần nàng.

- Này cậu cần gì đấy?

Một giọng nói làm tôi giật bắn mình từ phía sau. Gã đàn ông cao lớn, hàm râu quai nón tua tủa. Ông đi ủng, đội mũ rộng vành tay cầm bình ô - doa tưới nước. Qua ánh mắt thấy được sự thiếu thiện cảm dành cho tôi.

- Cháu muốn ngắm... à... mà là mua hoa ạ!

- Mua hoa à? Hẹn cậu sớm mai nhé, trước sáu giờ.

- Chiều nay thì sao ạ?

- Mời cậu sáng mai.

Người đàn ông tỏ vẻ khó chịu với tôi. Tôi ngậm ngùi quay lại ra con đường cũ, qua ô cửa nàng nhìn tôi bằng ánh mắt không buồn, không vui và thật khó gọi tên. Trời đổ chiều, những vạt hoa vạn sắc rùng mình trong gió. Tôi thấy mình như say.

*

Buổi sáng hôm sau tôi tới trước sáu giờ như lời gã đàn ông. Tôi dựng xe rồi nhìn về phía ô cửa, nàng ngồi đó và đang chăm chú vào một cuốn sách. Chiếc áo hồng nàng mặc, những tia nắng hồng, và một trời hoa hồng đang vây quanh tôi. Phải tôi sẽ mua những đóa hồng vào sáng nay. Nàng đọc gì thế nhỉ, ngôn tình hay trinh thám, hay một cuốn dã sử cũ rích nào đó chẳng hạn. Tôi mê đắm nhìn nàng và lại giật mình:

- Nào cậu mua hoa gì chàng thanh niên?

- Cháu mua hoa hồng, chín mươi chín bông ạ!

- Có đủ tiền không đấy, dù tôi có lấy giá buôn.

- Bao nhiêu tiền ạ?

- Khoảng bảy trăm ngàn cho chín mươi chín bông.

Tôi lần túi và hụt hẫng. Tôi còn một trăm ngàn, nhiều đó thì không đủ. Nhưng tại sao phải chín mươi chín bông mà không phải là một bông duy nhất.

- Vậy cháu mua một bông.

Gã râu xồm nhìn tôi rồi chọt cười phá lên:

- Một bông? Phải! Là một bông chứ.

Nói rồi gã đưa cho tôi một bông hoa chuẩn bị trước:

- Một bông hồng cho gã thứ chín mươi chín.

Tôi không hiểu những gì người đàn ông nói, nhưng nàng đã dừng đọc nhìn tôi. Nàng vẫn không cười, đôi mắt nhìn tôi mơ màng. Nàng cũng không nói nửa lời khi tôi cố đưa tay chào.

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ lạ

- Mời cậu đi cho!

Người đàn ông lên tiếng. Tôi cảm thấy bực dọc, tại sao lão có thể đối xử với khách hàng như vậy nhỉ. Mà tại sao nàng không cười, khi nãy gã râu xồm cười to vậy đáng lẽ nàng cũng phải cười chút ít. Nếu nàng cười thì khuôn mặt kia sẽ xô ngã cả vạt cánh hoa trong cánh đồng.

Tôi xin nghĩ. Một mình đến quán cà phê. Khuôn mặt nàng và những cánh hoa làm tôi suy nghĩ. Tôi luôn đặt câu hỏi về nàng, nàng luôn bí ẩn và kích thích trí tò mò của tôi. Nàng đọc sách vào sáng sớm hẳn không phải là người đơn giản thế được. Không lẽ đã có những chín mươi chín thằng như tôi tới đó. Và tất cả cũng tò mò mê đắm nhan sắc của nàng như tôi.

Người phụ nữ trong quán cà phê hơi nhíu mày khi nhìn thấy tôi cầm bông hoa bước vào. Quán vắng và bản nhạc buồn vẫn du dương, mới sáng dậy nhưng bầu không khí thật náo nê. Không gian vẫn đẹp và cà phê mê đắm lòng người.

- Cậu chỉ mua một bông thôi sao?

- Vâng! Chỉ cần thế là đủ ạ.

- Hoa thì biết bao nhiêu là đủ.

Lại một câu nói làm tôi sững người. Tôi chột dạ, hình như những con người này có những điều bí mật. Bà chủ quán, gã râu xồm và nàng có quan hệ gì không. Tại sao họ đều có điều gì đó thật nặng nề khi nói đến hoa. Lòng tôi rối bời, một ngày đầy rẫy những nghi hoặc trong lòng. Tôi rời khỏi quán trở về nhà. Hương nhìn tôi giận dữ từ tầng hai. Từ tầng một, chị Hoa liếc tôi bằng đôi mắt đầy bóng hoa hồng. Nắng ửng hồng và gió nồng nàn từ ngoài phố thổi vi vu trên mái ngói nâu cũ kĩ.

Liên tiếp những ngày sau đó tôi luôn tìm cách tới cánh đồng hoa. Chỉ để mua hoa, một bó, thậm chí một bông thôi. Nhưng điều quan trọng tôi có thể ngắm nhìn nàng từ xa. Tôi chờ đợi, mong ngóng một điều duy nhất trên khuôn mặt thanh tú, yêu kiều, sau cặp kính cận và một làn tóc xõa trên cuốn ngôn tình kia đó là một nụ cười. Tôi chưa bao giờ thấy nàng cười và dành cho tôi một ánh mắt thiện cảm hay chỉ

ít nó có thông điệp gì đó chứ không phải những ánh mắt khô và thật khó gọi tên ấy.

Hoa tôi mua bắt đầu nhiều dần lên, tôi dốc cạn số tiền người nhà gửi và tiền tiết kiệm chỉ để đến đó ngắm nàng và mua hoa, sau đó đến quán cà phê của người đàn bà bí ẩn một mình. Những cành hoa tôi cắm trong phòng của Hương làm nàng quên hết giận hờn và có phần yêu tôi hơn. Thi thoảng tôi tặng chị Hoa một vài bông nhỏ, chị đón nhận và lại nhìn tôi bằng ánh mắt cuồng nhiệt kèm theo một sự tôn thờ bên bờ vực lãng mạn. Tôi bắt đầu e ngại về điều này nếu nó đi quá xa.

*

Một ngày thức dậy, tôi nhìn ra ngoài thềm, trên cây đào khảnh khiu vẫn nằm im lìm gốc thềm rêu cũ bỗng nảy ra một vài đốm nhỏ hồng hồng. Tôi giật mình, không lẽ đã sắp tết, mùa xuân đã sang, thời gian không còn nhiều khi đợt thực tập gần kết thúc. Tôi bỗng sợ phải rời bỏ nơi này đi cho dù nó chỉ gần bó với tôi được vài tháng. Hay nói đúng hơn tôi sợ mình không được nhìn thấy nàng qua ô cửa. Không được thấy nàng như một thiên thần nhỏ, hay như một chú bò câu xinh đẹp luôn gật gù bên bực cửa chờ nắng...

Vậy còn Hương, tôi và Hương đang ở mối quan hệ gì tôi cũng không rõ. Nàng vẫn yêu tôi, vẫn dành tình cảm và nhẹ nhàng quan tâm tôi từ xa. Nàng cũng hay giận dỗi và ghen tuông thường tình. Nhưng tại sao tôi lại không nghĩ đến Hương nhiều hơn cô gái bên cửa sổ kia. Tôi thấy mình là một thằng không ra gì cho lắm, bắt đầu một ngày mới với những vắn vơ như thế.

- Cô có biết người con gái trong vườn hoa chứ?

-...

Cuối cùng tôi cũng đủ can đảm hỏi câu ấy với người chủ quán cà phê. Nhưng tuyệt nhiên không có câu trả lời. Bà chỉ nhìn tôi bằng đôi mắt buồn, rất buồn và chất chứa nhiều điều. Tôi chờ đợi câu chuyện dài phía sau tiếng thở của người phụ nữ đẹp ấy. Nhưng suốt những ngày sau này tôi vẫn không có câu trả lời. Mọi thứ vẫn diễn ra như những gì đã qua, chỉ đến một chiều Hương

VĂN NGHỆ

xứ lãng-số 291-01/2018

thông báo chúng tôi sẽ về sớm hơn dự kiến một tuần. Trông nàng có vẻ vui vì điều ấy, có lẽ nơi này làm nàng thấy buồn chán hoặc nó sẽ kéo tôi về gần nàng hơn chăng.

Trước ngày chúng tôi ra về, tôi muốn đến chào từ biệt người chủ quán cà phê. Nhưng tự nhiên tôi không muốn đến ngôi nhà trên cánh đồng hoa. Tôi sợ cảm giác mình bỏ đi và dở dang mọi thứ. Tôi còn chưa biết gì về nàng, tôi chưa dám bước qua tấm rào sắt để tới nhìn nàng thật gần và xem có gì bên trong ngôi nhà kia. Tôi mang cảm giác ấy tới quán tìm bà chủ:

- Ngày mai cháu phải rời nơi này, công việc đã kết thúc.
- Vậy là quán mất đi một khách chung thân.

Người phụ nữ cười, hình như lần đầu tiên bà cười trước mặt tôi như thế này. Nâng chọt ửng hồng trên máng ngói những ngôi nhà sau ô cửa kính, những cánh hoa khoe sắc lấp lánh. Hình như có gì đó tươi mới đang ở đâu đó ngoài kia, nó thật rộn ràng và ấm áp.

- Hôm nay cô bé sẽ bước vào phẫu thuật lần cuối, con bé bị liệt hai chân vì di chứng xương thủy tinh.

- Cô nói sao ạ...?

- Nó là con gái tôi, chúng tôi đã li dị. Cô bé yêu hoa, giỏi vẽ, thích văn chương. Chẳng bù cho bố nó...

Người phụ nữ cầm trong tay chiếc khăn rời từ tốn đi qua bàn của tôi ngồi. Tôi định hỏi gì đó nhưng bà đã đi khuất phía sau dãy bàn khác. Một vài người khách bắt đầu tới, họ gọi đồ uống và ồn ào phá vỡ không gian tĩnh lặng.

Tôi bước vội ra cửa đi tới cánh đồng hoa để gặp nàng. Tôi sẽ bước qua cánh cổng kia, sẽ tới thật gần nàng và nói nàng sẽ đi được trên đôi chân của mình. Bởi vì những thiên thần thường có cánh và họ chỉ ngồi tạm thời trên những chiếc xe lăn mà thôi. Căn nhà vắng, không có bóng dáng người đàn ông râu xồm. Ô cửa sổ vẫn mở, cánh cổng cũng mở và nàng không ở đó. Tim tôi đập loạn và bỗng chốc hụt hẫng vô cùng. Dò dẫm từng bước chân tôi bước qua cánh cổng tới gần ô cửa

sổ, tôi cứ ngỡ nàng đang ở đó, đang nhìn tôi và nàng đã cười.

Căn phòng vắng, trên bàn cắm những bông hồng còn chúm chím, những bông hoa còn đợi nắng chiếu đến mới bung nở đưa hương. Tôi nhận ra trên chiếc xe lăn một gói quà được thắt nơ xinh xắn:

"Tặng người chưa quen..."

Đó có phải dành cho tôi, tôi định bỏ đi vì thật khiếm nhã khi lấy đồ mà không phải của mình và không có mặt chủ nhân ở đó. Nhưng món quà làm tôi ám ảnh, và phải đến lần thứ ba bỏ đi tôi mới dám quay nhận lấy món quà rồi rời ngôi nhà trong lòng vơi vợi những hoài nghi.

*

Sau này khi bạn bè tới nhà thường hỏi tôi về bức tranh tôi đóng khung cẩn thận treo nơi phòng khách. Bức tranh vẽ người thanh niên tựa vào tường bên dò phong lan đang trộm nhìn một cô gái ngồi bên cửa sổ. Chỗ cô gái ấy ngồi bông bênh như những đám mây đang bay. Phía bên ngoài những cánh hoa rực rỡ dưới ánh nắng mặt trời. Tôi và Hương chọn cho mình mỗi người một con đường khác. Tôi lấy vợ và nàng cũng nhiều lần hỏi khéo về bức tranh ấy nhưng tôi chưa kể một lần nào về món quà ngày cuối cùng của tôi rời thị trấn nhỏ. Tôi muốn giữ những bí mật đẹp đẽ và tiếc nuối ấy cho riêng mình.

Sau này rời nơi ấy tôi chưa quay lại thêm lần nào, tôi không hay tin về người con gái bên cửa sổ, về bà chủ quán cà phê, về chị Hoa hay gã râu xồm, thời gian và guồng quay cuộc sống vốn độc ác, nó nhấn chìm con người ta, bắt người ta quên đi mọi thứ. Cho đến một ngày tôi đọc được một truyện ngắn mang tên "những cánh hoa chờ nắng.." với dòng chữ nhỏ sau nhan đề "tặng gã đàn ông trong vườn hoa xưa". Cảm xúc xưa cũ ùa về, tôi băng khuâng bước ra phố một mình, lại có cái gì đó tươi mới đang nở ra giữa đất trời, và lòng người thì như có tiếng chuông ngân, có lẽ mùa xuân đã kịp về hôm nay. Còn tôi sẽ kể mãi về câu chuyện về người con gái bên những cánh hoa trong niềm vui mới./

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018- xứ lạ

Tấm ảnh chụp đôi

Truyện ngắn của CẨM SƠN



Minh họa: CAO THANH SƠN

Trong đợt Liên hoan Ảnh Nghệ thuật các tỉnh miền núi phía Bắc tổ chức ở thành phố Bắc Giang, tôi và Dương Quang Tú cùng hai người nữa đạt Huy chương Bạc, cùng lên bục danh dự nhận Huy chương một đợt. Thế rồi đến lúc liên hoan âm thực tôi và Quang Tú lại cùng ngồi một mâm, vậy là trở thành thân quen. Trong bữa cơm Tú nói với tôi:

- Cháu thấy chú cao tuổi nhưng còn rất phong độ, xem bộ ảnh được treo triển lãm của chú cháu nể phục lắm, vẫn xông pha tung hoành khắp nơi, còn hơn cả cánh trẻ chúng cháu. Mấy tháng nữa, vào khoảng trung tuần tháng mười một mời chú lên chơi thăm quê cháu, lúc ấy mùa quýt chín lại có cả hoa tam giác mạch nữa, sẽ có nhiều cái để sáng tác đấy!

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 291-01/2018

Vậy là mấy tháng sau, nhằm đúng vào dịp mùa quýt chín, tôi cưỡi chiếc xe Harley Davidson phượt thẳng một lèo từ Hà Nội lên Bắc Sơn. Quang Tú gọi thêm một tay máy từ thành phố Lạng Sơn vào, ba anh em chú cháu dành hẳn ba ngày rong ruổi khắp chốn khắp nơi trên địa bàn hai huyện Bắc Sơn và Bình Gia săn ảnh. Cứ ngày đi, đêm về nhà Quang Tú nghỉ. Chủ đề chính của các tấm ảnh nghệ thuật chuyến phượt này là "Mùa Quýt chín". Nhưng tất nhiên, đã là nhiếp ảnh gia thì trên hành trình phượt thấy cái gì "nháy" được thì cứ nháy thôi.

Ngày đầu tiên chúng tôi được Quang Tú dẫn sang huyện Bình Gia, đi thăm thác Đàng Mò, một ngọn thác đẹp mê hồn giữa rừng núi hoang sơ, còn ít người biết đến. Theo Quang Tú

giải thích thì thác Đăng Mò có nghĩa là thác Mũi Bò dịch từ tiếng người Tày địa phương, ngọn thác này phía thượng nguồn có hai dòng suối chảy cùng một hướng rồi nhập lại. Người ta ước chừng thác cao khoảng trăm mét, tuôn tràn qua ba tầng đá. Tôi nâng máy lên bấm mà tưởng mình đang được hòa vào dòng nước mát trong lành cùng với tiếng gió reo, chim hót, suối ngân, tổng hòa bản giao hưởng êm đềm, hùng vĩ của núi rừng Việt Bắc.

Rồi Quang Tú dẫn chúng tôi đến thăm hang Thẩm Khuyên, Thẩm Hai, là một di tích khảo cổ học dạng hang động, nơi phát hiện những dấu tích của người và động vật cổ ở nước ta có niên đại cách ngày nay hai trăm năm mươi ngàn năm.

Chúng tôi đến một vườn quýt, trái chín đỏ chi chít trĩu cành nhưng rất tiếc là chủ nhân đóng cửa đi vắng. Quang Tú bảo không sao, thực ra thì anh quý mến cô chủ trang trại là mẹ đẻ một thành viên trong đội văn nghệ của anh ở làng Du lịch Cộng đồng Quỳnh Sơn nên mới đưa đoàn đến thôi chứ bên Bắc Sơn mới là thủ phủ của các vườn quýt. Ở huyện Bình Gia chủ yếu là các trang trại trồng cây hoa hồng. Toàn tỉnh Lạng Sơn có ba mươi ba ngàn héc ta rừng hồng thì riêng tại huyện Bình Gia đã chiếm hơn tám ngàn héc ta. Nhưng để sáng tác ảnh trong những rừng hồng thì cũng khó bài trí bố cục cho tấm ảnh nên hai ngày còn lại sau đó, chúng tôi làm việc tại Bắc Sơn, chủ yếu đi chụp phong cảnh và chân dung.

Tại Bắc Sơn, tất nhiên là chúng tôi đã bấm được nhiều tấm ảnh ở những rừng quýt, ở Thung lũng hoa và ở các điểm danh thắng gắn với di tích lịch sử của Khởi nghĩa Bắc Sơn. Nhưng dấu ấn đáng ghi nhớ nhất là cuộc tiếp xúc với Hoàng Thị Kỳ Giang, một diễn viên không chuyên của đội văn nghệ phục vụ tại bản Du lịch Cộng đồng Quỳnh Sơn làm cho tôi cứ canh cánh, băng khuâng.

Dương Quang Tú vừa là Bí thư đoàn thanh niên xã vừa là đội trưởng đội văn nghệ. Khách du lịch đến Bắc Sơn có thể ăn, ngủ, nghỉ tại làng Văn hóa Du lịch Cộng đồng Quỳnh Sơn. Làng Quỳnh Sơn gồm nhiều nhà sàn được xây dựng theo đúng phong cách của người Tày từ thời xưa cũ nhưng được cải cách, nâng cấp thành những phòng ngủ, phòng ăn khép kín, có sàn rộng để múa hát phục vụ du khách muôn phương. Nhà Dương Quang Tú cũng là một trong những nhà như thế ở làng Văn hóa Du lịch

Cộng đồng Quỳnh Sơn. Vào đêm thứ hai, có một đoàn khách đến nghỉ lại nhà Quang Tú nên chúng tôi được "ăn theo" thưởng thức màn ca múa của đội Văn nghệ Quỳnh Sơn phục vụ đoàn khách. Đội Văn nghệ hơn một chục người nhưng có đến hai phần ba số người là phụ nữ. Người cao tuổi nhất thuộc thế hệ U70, trẻ tuổi nhất thuộc thế hệ U90 ai cũng biết gảy đàn tính vừa đàn, vừa hát, lời bài hát thường do các nghệ nhân tự sáng tác có nội dung phù hợp với thực tại tạo cảm giác gần gũi, ấm cúng. Tôi đặc biệt chú ý đến một cô gái tầm ngoài ba mươi tuổi. Cô có nước da trắng hồng, mịn màng như lụa, khuôn mặt nhẹ nhõm, thanh thoát lúc nào cũng như nở nụ cười tươi. Thực ra cô cũng hát, cũng gảy đàn giống như bao người phụ nữ khác trong đội văn nghệ chứ cũng không có gì nổi bật nhưng không hiểu sao tôi lại cảm thấy khuôn mặt này lại có vẻ như gần gũi, quen thân với mình nhiều lắm.

Tranh thủ lúc đoàn khách có một tiết mục hát giao lưu, các diễn viên của đội văn nghệ được tạm nghỉ, tôi lại gần cô gái làm quen. Không biết mở đầu nên như thế nào, tôi đành nói đại một câu chả đâu vào đâu, có vẻ như thừa nhưng rồi tôi cũng lái được thành một câu hỏi:

- Chào cháu, cháu gảy đàn dẻo và điêu luyện lắm! À mà cháu tên là gì?

- Dạ thưa bác, cháu tên là Hoàng Thị Kỳ Giang ạ!

- Theo lời giới thiệu của đội trưởng đội văn nghệ thì cả làng đều là họ Dương kia mà?

- Dạ, cháu là con dâu của làng thôi ạ!

- À, ra thế! Đơn giản vậy mà chú cũng không hiểu. Thế cháu quê ở đâu?

- Dạ, cháu người bên huyện Bình Gia, cũng gần đây thôi bác ạ!

- À... chú nhớ ra rồi! Hôm qua Quang Tú có đưa chú đến một trang trại trồng quýt bên Bình Gia nhưng không gặp chủ nhân. Tú bảo bà chủ là mẹ một diễn viên của đội văn nghệ. Chắc bà chủ trại quýt ấy là mẹ cháu?

- Dạ đúng đấy ạ! Mẹ cháu thi thoảng lại sang bên này chơi và chỉ đạo về kỹ thuật trồng, chăm sóc hoa giúp em trai cháu dưới Thung lũng hoa!

- Ô! Mẹ cháu lại biết cả trồng hoa nữa kia à?

- Dạ! Mẹ cháu là người xứ sở hoa mà bác!

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018- xứ Lạng

Đúng lúc ấy cô gái lại phải quay vào đội hình cho một bài hát Then và sau khi kết thúc màn múa hát, các diễn viên của đội văn nghệ phải nhanh chóng di chuyển sang phục vụ cho đoàn khách ở một nhà khác nên tôi không còn có thời gian tìm hiểu thêm về cô gái nữa.

Những ngày sau đó, hình ảnh Hoàng Thị Kỳ Giang cùng câu nói cô có một người mẹ ở xứ sở hoa làm tôi lại liên tưởng tới một kỷ niệm xa xưa tưởng như đã tắt lịm từ lâu nay bỗng vùng lên, lớn vồn, ẩn hiện, ám ảnh trong não bộ làm nhiều lúc tôi đâm ra ngớ ngẩn như người mất hồn...

*

Tốt nghiệp trường Đại học Lâm nghiệp, tôi được phân công nhận công tác về Liên đoàn Điều tra quy hoạch rừng Trung ương. Làm việc được hai năm ở Hà Nội thì người ta điều tôi về một Đoàn Điều tra Quy hoạch thuộc các tỉnh Tây Nguyên và Nam Trung Bộ trong chương trình bổ sung cán bộ chủ chốt của miền Bắc tăng cường cho miền Nam. Việc điều tra, khảo sát bấy giờ làm gì có bản đồ tọa độ, làm gì có máy định vị GPS hiện đại như bây giờ mà phải đo đếm bằng mia, đặc lần từng khúc rồi nối các đường đặc lại với nhau nên mất rất nhiều thời gian. Thường là các đội điều tra khảo sát đã ở đâu là ở vài năm mới hết công việc. Đội điều tra khảo sát tôi ở may mắn được đóng quân ngay cạnh Đoàn bộ tại thành phố Đà Lạt mộng mơ.

Bên văn phòng Đoàn bộ có một nhà ăn tập thể, ở đấy có một người làm quản lý, một tiếp phẩm và ba phụ nữ cấp dưỡng, một già, một trung niên và một thiếu nữ. Thiếu nữ tên là Mai Hồng Giang. Mai Hồng Giang là nhân viên hợp đồng mới được tuyển dụng quê tại địa phương. Tuy gia đình cách không xa nhưng do tính chất công việc nên cô vẫn phải ăn nghỉ tại nơi công tác. Con gái Đà Lạt nói chung đều dịu dàng, ăn nói có duyên. Hồng Giang lại được sở hữu một làn da trắng hồng, mịn màng như lụa, khuôn mặt rạng rỡ lúc nào cũng nở nụ cười tươi. Thân hình cân đối, eo thon, chân dài, động tác làm việc nhanh nhẹn, dứt khoát nhưng lại uyển chuyển gọn gàng có thể gọi là rất khéo. Cái đẹp toát lên kể cả những lúc làm việc với cường độ cao làm khuôn mặt càng ửng hồng, quyến rũ, hấp hồn hết thảy các chàng trai, không những ở Đoàn bộ mà ngay cả những chàng bên Đội điều tra khảo sát của chúng tôi cũng thường xuyên lân la, tiếp xúc, làm quen. Tôi được trời phú cho cái thân hình cao lớn lại cân đối, nói

chung có thể gọi là đẹp mã, có nhiều tài vật như thổi sáo, thổi kèn hacmonica, chơi đàn lại hoạt ngôn nên tôi vượt lên trên tất cả các chú trống choai khác để chiếm được cảm tình tuyệt đối của người đẹp. Bắt đầu từ những đêm sinh hoạt Liên chi đoàn, những buổi liên hoan văn nghệ tôi vừa hát vừa đệm đàn guitar, vừa dùng ánh mắt triu mến giao cảm với nàng, rồi nàng cặp hát đôi với tôi trở thành cặp song ca nam nữ rất ăn ý và tất nhiên là có một không hai của Liên chi đoàn thanh niên Đoàn điều tra Quy hoạch rừng Tây Nguyên. Phòng nghỉ tập thể Hồng Giang ở chung với hai chị cấp dưỡng. Lúc đầu là những buổi tối tôi thường sang chơi và không quên mang theo cây đàn guitar để có cơ rủ Hồng Giang ra nhà Câu lạc bộ tập bài hát mới. Về sau khi đã ở mức thân thiện cao hơn thì chúng tôi không sang với nhau vào buổi tối để tránh phiền hà cho các chị cùng phòng mà đợi đến cuối tuần đi chơi với nhau hẳn cả một ngày nghỉ. Mỗi tuần có một ngày chủ nhật, phải vài ba tuần Giang mới về nhà một lần còn thì dành cả để đi chơi với tôi. Bấy giờ tôi có một chiếc máy ảnh Zennhit chụp bằng phim nhựa. Chúng tôi xách máy ảnh lang thang khắp các rừng thông, vườn hoa hay trên những vạt đồi rực hồng cỏ tím. Thường là những tấm ảnh chỉ có một người cùng với phong cảnh vì nhờ người bấm hộ thì ngại mà phần lớn là đi chỉ có hai người nên cũng chả có ai mà nhờ. Bấy giờ tìm kiếm đồ chơi phục vụ cho máy ảnh khó lắm chứ không như bây giờ, vậy là có một lần tôi vác luôn theo một cái chân máy Dimen to kền to càng làm Giang trở mắt nhìn không hiểu là gì. Đến khi tôi gá được chiếc máy ảnh vào cái chân máy kền càng ấy thì Giang lại thích thú vô cùng. Tôi để chế độ chụp chậm và thế là chúng tôi đã có một tấm ảnh chụp đôi ôm nhau ngồi trên vạt cỏ hồng rực lên trong nắng. Tôi rửa thành hai tấm cho mỗi người giữ một tấm và hứa hẹn với nhau làm bằng chứng cho một cuộc tình vĩnh cửu không thể chia lìa.

Rồi chúng tôi còn đi xa hơn đến những con đường mòn rậm rạp phủ kín hai bên lối nhỏ là một màu vàng rộm của hoa cúc quỳ. Chúng tôi có thể vạch đám cây dày đặc ấy tạo một ô nhỏ kín đáo thành cái tổ riêng cho mình và chỉ có hai người, chúng tôi vẫn có thể bên nhau suốt cả ngày cho đến khi mặt trời gác núi mà không cảm thấy nhàm chán, không hề thấy đói mệt. Chúng tôi nhìn sâu vào mắt nhau và chìm sâu vào cơ thể nhau quấn quýt, tan chảy, hòa quyện thành một khối thống nhất, nóng bỏng...

VĂN NGHỆ

xứ lạc-số 291-01/2018

Một hôm, ông đội trưởng Đội điều tra Khảo sát gọi tôi lên văn phòng đội, ông nói:

- Cậu cần chấm dứt ngay mối quan hệ với cô Giang bên Văn phòng Đoàn bộ.

- Chúng cháu là trai chưa vợ, gái chưa chồng, có vi phạm gì đâu ạ?

- Đây là việc mà Đoàn bộ họ yêu cầu tôi thông báo đến với cậu!

- Sao lạ thế nhỉ?

- Là thế này, ông Nam trưởng phòng Tổ chức trên Đoàn bộ bảo tôi cô Giang là con gái một tên sĩ quan Ngụy. Nhờ có ông chú là cán bộ tập kết ra Bắc bảo lãnh xin cho mới được vào làm hợp đồng cấp dưỡng cho Đoàn bộ. Cậu là cán bộ nguồn được cử từ miền Bắc vào nên không thể có quan hệ luyến ái với cô ta được!

- Bố làm bố chịu, con làm con chịu! Sao lại vợ dứa cả nắm thế?

- Không biết, tôi có nhiệm vụ nhắc nhở cậu và lưu ý đây là ý kiến của lãnh đạo trên Đoàn bộ đấy!

Rồi sau đó hai chủ nhật liền Hồng Giang liên tiếp về thăm nhà, không đi chơi với tôi và luôn cố ý lánh mặt. Không gặp được vào ngày chủ nhật, tôi sang phòng nghỉ của Giang vào buổi tối cũng không gặp được vì lúc nào hai bà chị cùng phòng cũng bảo cô đi vắng. Hỏi tại sao Giang cố ý lánh mặt thì các chị bảo đấy là việc của chúng mày chứ các chị làm sao mà biết được.

Thế rồi dùng một cái tôi nhận được quyết định điều chuyển sang bổ sung cho đội điều tra Khảo sát tận trên tỉnh Kon Tum. Buổi sáng trước khi đi tôi sang nhà bếp Đoàn bộ nghỉ chắc chắn là sẽ gặp được Giang để chào và hỏi xem có việc gì cho ra nhẽ nhưng khi nhìn thấy tôi Giang chạy khỏi nhà bếp lên phòng anh tiếp phẩm dắt xe ra đi thẳng.

Rất phân vân, rất khó hiểu nhưng dù sao thì tôi cũng vẫn phải tuân thủ quyết định chuyển đi. Ngày ấy điều kiện còn khó khăn, đường sá đi lại đâu dễ như bây giờ. Thông tin thì chỉ có mỗi một cách là qua đường Bưu chính chứ làm gì có điện thoại. Tôi gửi liên tiếp ba bốn lá thư đi mà không hề nhận được dù chỉ một lần hồi đáp. Thế rồi năm tháng trôi qua, cuộc tình ban đầu ấy cũng mờ nhạt dần theo thời gian bởi còn có biết bao nhiêu điều cần đến những toan tính của não bộ để đảm bảo sự tồn tại của đời sống thường nhật vốn dĩ bình thường cũng đã rối rắm lắm rồi.

Mấy năm sau, tôi được nhận quyết định quay trở về miền Bắc. Tôi lấy vợ, vợ tôi là con một gia đình người gốc nội thành Hà Nội, lại là con gái một nên tôi phải ở rể. Bố mẹ vợ cho chúng tôi hẳn một ngôi nhà lớn ở một phố lớn cải tạo thành một nhà nghỉ chuyên cho khách nước ngoài thuê. Tôi đi làm thêm một hai năm thì xin nghỉ hẳn nhưng tôi không chịu chỉ phụ giúp việc kinh doanh cho vợ mà tự mình thành lập tổ chức sản xuất riêng để khỏi bị phụ thuộc và khỏi bị coi là "chó chui gầm trạn". Bươn trải qua không biết bao nhiêu ngành nghề và để rồi cuối cùng trở thành một ông Giám đốc công ty trong lĩnh vực xây dựng. Tôi kiếm được bộn tiền nhưng hạnh phúc gia đình thì lại không giữ được. Hai lần vợ có thai đều bị sảy non. Đi khám người ta xét nghiệm bảo tôi bị nhiễm chất độc Dioxin, lúc ấy mới nghĩ ra rằng mấy năm làm điều tra Khảo sát ở Dãy núi Chaly tỉnh Kom Tum chúng tôi đã vô ý sử dụng phải nguồn nước nhiễm chất độc da cam. Gia đình tôi tan vỡ, vợ bỏ đi lấy chồng khác. Tôi mua một căn hộ chung cư ra ở một mình. Mấy năm gần đây tôi cũng bỏ luôn nghề xây dựng, tiền lắm mà để làm gì. Tôi gom nhóp tài sản được vài tỷ đồng bỏ vào ngân hàng lấy lãi dùng dần, trích ra một ít tiền sắm sửa đồ chơi máy ảnh đi đó đi đây chụp ảnh nghệ thuật tiêu dao. Cũng không ngờ là tôi lại có năng khiếu và có duyên với nghề Nhiếp ảnh. Tôi được nhiều giải thưởng về ảnh và được kết nạp vào Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam, thế là tôi thực thụ trở thành một Nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp và đến giờ này, cả cuộc sống của tôi, cả tình yêu của tôi chỉ còn dành cho Nhiếp ảnh.

*

Tôi quyết định làm một chuyến phượt dài ngày vào Đà Lạt, lang thang tìm lại kỷ niệm cũ, chẳng làm gì nhưng ít ra cũng là để hiểu cho tỏ tường những khúc mắc của cuộc tình duyên khi xưa. Đoàn điều tra Quy hoạch Rừng ở đây không còn nữa, chẳng hiểu nó đã giải tán hay chuyển thành cái gì, đi đâu nhưng những người làm việc ở đây, thế nào cũng chắc sẽ còn chứ. Với ý nghĩa ấy, tôi quyết định không nghỉ ở khách sạn mà thuê một căn phòng nhà riêng để ở được lâu dài hơn mà không tốn nhiều tiền. Tôi lại lang thang khắp đó đây nhưng hầu hết không nhận ra được những cánh rừng, những vạt đồi xưa cũ nữa. Đà Lạt bây giờ đã được xây dựng lại khang trang, to đẹp và hiện đại lên rất nhiều rồi. Và cuối cùng thì tôi cũng gặp được người cần gặp. Đoàn là người bản xứ, học hành đủ để

biết làm toán cộng trừ nhân chia nhưng khỏe mạnh, cậu ta được tuyển dụng làm công nhân phát động tuyến ngầm và vắc mia, máy leo đồi, lội suối cho tổ Điều tra. Nhân một lần gọi xe ô-m, Đoàn đã nhận ra tôi trước. Hấn nói từ khi đội Điều tra giải tán, hấn về không biết làm gì mua con xe máy làm xe ô-m. Ở'n trời cũng tạm tạm không đến nỗi nào. Hấn bảo:

- Cừ' tưởng hai đũa tụi bây yêu nhau dữ lắm, ai ngờ chỉ sau hai tháng khi mi chuyển đi thì ả cưới bég một thằng cha bên Trại Điều dưỡng. Cô nàng bỏ việc về giúp bố mẹ trồng hoa. Nhiều lần tui gặp ả gánh hoa đi bán nhưng cũng không nói chuyện gì. Anh con rể ở với bố mẹ vợ được vài năm thì bốc cả vợ con về quê ngoài miền Bắc. Tui cũng chỉ biết đến thế thôi!

Có một tay xe ô-m lại là người bản xứ hướng dẫn nên chỉ sau hai ngày lùng sục ở các trang trại trồng hoa, chúng tôi cũng tìm được gia đình bố mẹ Mai Hồng Giang. Ông bà tuy đã ngoài chín mươi tuổi nhưng còn khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Khi biết chúng tôi là bạn cũ cùng công tác với con gái khi xưa thì họ có vẻ dè dặt, thận trọng chứ không xởi lởi như lúc mới gặp. Sau khi kể rõ câu chuyện và mục đích cuộc kiếm tìm Hồng Giang của tôi chỉ là để hiểu tường tận nguyên nhân Hồng Giang xa lánh tôi chứ không có dụng ý gì khác thì cả hai ông bà có vẻ thoải mái hơn. Ông vào nhà trong một lát rồi quay ra với một cuốn sổ cũ nát lật giở tìm số điện thoại của Hồng Giang cho tôi. Ông nói:

- Ghi số điện thoại đây nhưng tôi có dưng bao giờ đâu, có việc gì cần nói thì đã có chú em cậu, chị em nó vẫn thường xuyên trao đổi công việc với nhau mà!

- Dạ, gọi điện trực tiếp như thế liệu có gì làm phiền đến gia đình cô ấy không bác?

- Không sao, bây giờ nó ở có một mình. Chồng nó mất ba bốn năm nay rồi, các cháu thì cũng đã trưởng thành ra ở riêng cả. Ông cứ nói chuyện thẳng với nó chứ chúng tôi cũng đâu có biết tường tận việc của nó!

Tôi bấm theo số ghi ở cuốn sổ rồi đưa máy cho ông:

- Để tránh đường đột, nhờ bác nói chuyện với cô ấy trước rồi giới thiệu cháu nói sau!

Sau khi nói chuyện và giới thiệu với con gái, ông chuyển máy trả lại tôi. Tôi vừa nói được hai tiếng "A lô!" thì đầu máy bên kia Hồng Giang trả lời có vẻ gay gắt, bức xúc lắm:

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 291-01/2018

- Các người còn đeo bám tôi đến bao giờ nữa, tôi không phải rô bốt làm đồ chơi cho các người!

Sau đó máy cúp cái rụp. Tôi đang chửi hửng chả biết nên xử sự thế nào thì ông bố nói:

- Thôi, các bác cứ ở lại đây đi. Đợi em trai nó về rồi chị em nó nói chuyện với nhau xem sao!

Trong khoảng thời gian chờ đợi cậu em trai Hồng Giang về, tôi được biết câu chuyện tiếp theo của ông bố kể:

- Hoàng Ngọc Hà là một bác sĩ công tác tại Trại Điều dưỡng có bố đẻ là bạn với chú em tôi, cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc, lấy vợ người Bắc rồi định cư luôn ở ngoài ấy. Thời còn chiến tranh, tôi là một sĩ quan quân đội phía bên kia, may nhờ có Hà xin cho thì Hồng Giang mới được vào làm việc cùng với các bác. Hà thường xuyên qua lại nhà tôi. Trong hoàn cảnh của gia đình tôi, được một cán bộ sĩ quan cộng sản thân tình thì còn gì bằng, nhưng chính tôi lại ngần ngại cho Hà, không biết rồi Hà có bị ảnh hưởng gì không? Hà nói: "*Bác không cần phải lo cho cháu, bác tuy là sĩ quan nhưng có bắn giết ai bao giờ đâu. Tổ chức cũng đã có ý kiến và cháu cũng đã tường trình: ông ấy cũng là bác sĩ như tôi, bác sĩ trẻ học hỏi bác sĩ già là chuyện thường tình. Em ruột ông ấy là cán bộ miền Nam tập kết, Đảng viên cộng sản, trước khi nghỉ hưu làm Giám đốc một sở lại là bạn với bố tôi ngoài miền Bắc nên không có gì uấn khúc ở đây cả*". Thế rồi chẳng biết anh chị có tình ý với nhau từ bao giờ vì tôi chỉ thấy Hà là người khá đĩnh đạc, có phần nghiêm túc là đằng khác. Đùng một cái Hồng Giang bỏ việc về nhà, lại đùng một cái hai đũa báo cáo cho làm đám cưới vì Hồng Giang đã mang bầu. Chúng có với nhau một đũa con gái, một đũa con trai rồi khi Hà được chuyển công tác thì chúng bồng bế nhau về quê tận tỉnh Lạng Sơn. Sau khi Hà mất, thằng em Hồng Giang thường xuyên ra thăm thú động viên chị và cũng vì còn có ông chú ruột ở đấy. Thế rồi chú cháu, chị em họ bàn nhau thế nào để bây giờ anh con trai tôi mở thêm một chi nhánh của công ty trên Thung lũng hoa ở huyện Bắc Sơn. Bác cứ đợi anh con trai tôi về, nó khác có cách giúp bác gặp chị nó.

*

Tôi quay về Hà Nội và ngày nào cũng thắc thỏm đợi nghe điện thoại của Mai Thanh, anh bảo tôi: "Bác cứ về ngoài ấy đi, khoảng tháng sau em ra sẽ trao đổi về chuyện của bác với bà chị trước. Có gì em sẽ gọi cho bác!"

Khoảng thời gian chờ đợi này nó dài và khắc khoải không khác gì kiểu hành khách ngồi đợi giờ tàu chạy. Tôi hình dung ra trăm ngàn tình huống khác nhau. Cũng có lúc nghĩ hay là cái cô Hồng Giang ngày ấy là một người gian xảo, tinh ma luôn dùng sắc đẹp và tâm thần để lợi dụng, dụ dỗ, mua chuộc cán bộ. Chả thế mà khi tôi chỉ vừa mới đi đã vội khoáng ngay được anh cán bộ miền Bắc? Có thể có người nói khi yêu thì u mê còn biết đâu là thật giả nữa, chả thế mà trong lịch sử có biết bao tướng lĩnh thất trận vì mắc phải "mỹ nhân kế" của đối phương. Rất khó rạch ròi để hiểu trong một cuộc tình có sự tính toán gì không, tôi nghĩ chỉ có ai trong cuộc mới hiểu được điều ấy. Ư thì cứ cho là bấy giờ tuổi trẻ bồng bột, u mê đi, thì bây giờ là người đã từng trải quay đầu điểm lại những ký ức xa xưa tôi dám khẳng định rằng Hồng Giang của tôi chắc chắn hoàn toàn trong trắng, vô tư, vô tư đến ngờ nghệch là đằng khác chứ không thể có chút tính toán gì trong cuộc tình ngày ấy. Nhưng vẫn còn một uẩn khúc là tại sao tôi vừa mới đi khỏi thì họ đã cưới nhau, và theo như ông bố nói thì lúc ấy Hồng Giang đã mang bầu? Và rồi có một cái gì đó nó le lói, lờ mờ mà tôi không dám suy đoán dài hơn thêm nữa, nhưng cố xua nó đi thì nó lại cứ quay ập đổ vào não bộ của tôi. Có lẽ nào cùng một lúc Hồng Giang dâng hiến cho cả hai người? Cái thai ấy xuất xứ từ Hoàng Ngọc Hà hay từ tôi? Cái cô bé tôi gặp hôm trước trên làng Du lịch Cộng đồng Quỳnh Sơn chắc chắn là con Hồng Giang rồi, sao mới gặp nó lần đầu mà mình lại có cảm giác gần gũi, thân quen đến thế?... Liệu có thể như thế được không? Cái thân tôi thế này mà lại có được một đứa con gái ư? Mà đã thế thì lại còn có luôn cả cháu ngoại nữa chứ! Chao ôi! Thế thì tôi phát điên lên mất... Tôi phải cố gắng lắm để kìm nén bởi tôi biết nếu cứ đặt ra những hy vọng càng cao thì có thể gặt về những thất vọng càng đau...

Trong những ngày ấy, mỗi lần nghe chuông điện thoại reo là tôi lại giật mình, hồi hộp ở máy xem ai là người ở đầu bên kia. Và rồi cú điện thoại ấy cũng đã đến. Mai Thanh bảo tôi lên ngay và vào luôn Trung Lũng hoa ở Bắc Sơn, anh và Hồng Giang đang có công chuyện ở đấy, anh nói lúc đầu Hồng Giang kiên quyết không gặp lại tôi nữa, chị ấy nói: *"Không có một hình bóng nào của con người ấy trong chị nữa, chị đã chôn nó đi từ lâu rồi, bây giờ chị không muốn nhìn thấy một bóng ma nữa"*. Bằng tình cảm của em trai đối với chị gái, Mai Thanh đã thuyết phục chị, đại thể Mai Thanh đã nói với Hồng Giang:

"Có thể ngày ấy chị và anh ấy cả hai đều hiểu lầm gì đó thôi, anh ấy chỉ muốn gặp chị làm rõ chuyện gì đã xảy ra để được thanh thản thôi chứ không có ý gì khác. Để làm sáng tỏ một uẩn khúc thì cũng là điều nên làm!". Mai Thanh còn bấm điện thoại gọi bố rồi đưa máy cho Hồng Giang nghe nhờ bố cùng thuyết phục. Cuối cùng thì Hồng Giang cũng đồng ý cho tôi đến gặp.

*

Hồng Giang được gọi lên phòng Tổ chức cán bộ. Ông Nam trưởng phòng đích thân nói chuyện với cô:

- Cháu đừng có quan hệ với nó nữa, vì nó là cán bộ từ Bắc vào nên chúng tôi phải có trách nhiệm về công tác bảo vệ cán bộ. Tôi gọi lên hỏi thì nó trả lời là chỉ chơi bời thôi chứ có yêu đương gì đâu bác! Thế đấy, đừng tin bọn nó.

-...

- Dân điều tra thiết kế là chúng nó sạo lắm đấy... *"Điều tra, thiết kế, lái xe/ Cả ba thằng ấy chờ nghe thằng nào... Thiết kế mà nó đến nhà/ Trước là mất chó, sau là mất con..."*.

Tại Hồng Giang ù đi, cô không còn phân biệt được gì nữa. Chẳng cần biết là mình đang được gọi lên làm việc trên phòng Tổ chức cán bộ, cũng chẳng nghĩ là phải đợi ông Nam cho phép và cũng chẳng cần chào ông nữa, cô bịt tai chạy ào về phòng úp mặt xuống gối nấc lên từng nhip...

Trưởng phòng Tổ chức của Đoàn bộ nói chứ có phải chơi đâu. Thôi thì phận mình thành phần con nhà Ngụy quân ngụy quyền bắt hảo thế thì biết làm thế nào. Chẳng qua họ coi mình như một bông hoa hái chơi chán thì vứt bỏ thôi mà... Ông Tổ chức nói đúng, phải dứt khoát ngay trước khi nó vứt bỏ mình. Cứ trốn tránh mãi cũng khó, để có thể dứt ra được chỉ còn có cách là xin thôi việc. Thế là cô đã bỏ về giúp bố mẹ trồng hoa.

Lý do vì sao Hồng Giang đột ngột bỏ về cả nhà không ai biết, duy chỉ có Hoàng Ngọc Hà thì cô không thể không trình bày rõ với anh vì cũng phải khó khăn lắm anh mới xin được cho cô vào làm việc ở đấy... Và sau đó là họ làm đám cưới với nhau.

Trung Lũng hoa, do đặc điểm khí hậu nơi đây có nhiều nét tương đồng với Đà Lạt nên Mai Thanh quyết định thành lập một chi nhánh của công ty giao cho anh con trai Hồng Giang phụ trách dưới sự giúp đỡ về kỹ thuật của Hồng Giang. Thỉnh thoảng Mai Thanh cũng đến để

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ lạ

xem xét quyết định phương án đầu tư. Hiện tại đang trong thời kỳ xây dựng chưa có nhiều hoa. Tôi được Mai Thanh bố trí gặp gỡ nói chuyện với Hồng Giang tại đây. Chuyện của Giang là vậy, còn chuyện của tôi không dễ gì để Hồng Giang tin ngay được và đặc biệt là những tò mò của tôi về đứa con đầu đều bị Hồng Giang gạt đi không cho tôi có cơ hội gợi chuyện. Chỉ sau khoảng một giờ nói chuyện, bà xin phép về, nhà bà bên huyện Bình Gia còn có rừng hoi, vườn quýt không thể ở lại lâu.

Mai Thanh hứa là anh sẽ tìm hiểu, làm rõ thêm những phân vân của tôi về trường hợp cháu Kỳ Giang. Không thể còn có cách nào khác, tôi đành quay trở về Hà Nội.

Lật giở ký ức đào tìm những kỷ niệm xa xưa, tôi nhớ ra là mình còn có một tấm ảnh chụp đôi với Hồng Giang trên một vạt đồi hồng rực màu hoa cỏ và những thềm non hện biển thông qua tấm hình ấy. Tôi lục tung thùng ảnh xem lại tất cả những tấm ảnh, những cuộn phim mà tôi đã lưu giữ bảo quản rất cẩn thận. Dẫu có đến hàng ngàn bức ảnh, hàng trăm cuộn phim nhưng không khó để tôi tìm ra tấm hình ấy. Là ảnh chụp bằng phim đen trắng, mặc dù đã có đôi chút loang ô nhưng vì được bảo quản tốt nên trông vẫn còn rất nét. Tôi vội vàng điện cho Mai Thanh và tức tốc khởi hành ngay. Mai Thanh đánh xe từ Thung lũng hoa đưa tôi sang nhà Hồng Giang bên Bình Gia. Đúng ngôi nhà lần trước Quang Tú đã đưa tôi đến, đi qua một vườn quýt tươi rói trĩu cành thì gặp ngôi nhà khang trang nằm dưới chân một quả đồi xanh đen màu lá. Chếch sang phía trái, trên một cái sân lát ciment có mấy người đang phơi đảo hay làm gì đó với những bông hoa hoi màu nâu đen thơm lừng nức mũi.

Sau khi ngồi xuống bộ bàn ghế hiệu Đồng Kỵ bằng gỗ trắc, không đợi các thủ tục xã giao, tôi rút luôn từ cặp ra tấm ảnh cũ đặt lên bàn đầy sang phía Hồng Giang.

- Bao nhiêu năm nay, tôi vẫn giữ tấm ảnh này bên mình. Cũng chỉ giữ để làm kỷ niệm một quãng đời ngọt ngào, mê đắm ấy thôi. Tôi biết là sự xuất hiện của tôi sẽ làm phiền cho Hồng Giang. Vậy nên bây giờ để khỏi làm phiền nhau, tôi xin gửi trả lại tất cả, tùy Hồng Giang xử lý!

Hồng Giang run run nâng tấm ảnh lên... Bà gục mặt vào lưng cậu em trai, hai vai rung lên theo nhịp nấc...

*

Sau khi bỏ việc về nhà, Hồng Giang đã nói hết nguyên nhân với Hoàng Ngọc Hà, kể cả việc đang có một sinh linh bé nhỏ hình thành trong bụng Hồng Giang. Hà định bố trí gặp lãnh đạo Đoàn bộ để trao đổi cho ra nhẽ nhưng lúc ấy tôi đã chuyển đi rồi nên anh lại thôi. Thực ra việc Hồng Giang trở thành vợ anh cũng không dễ dàng đối với Hồng Giang bởi trước đây anh đã ngỏ lời nhưng cô từ chối bởi quê anh ở xa quá. Bây giờ ra nông nổi này rồi thì làm sao mà đến với nhau được nữa. Nhưng Ngọc Hà lại bảo không sao, đối với người Dân tộc anh thì việc này không có gì nặng nề, thậm chí lại còn là điều đáng mừng nữa là đằng khác. Khi đứa bé được sinh ra ai dám nói nó không phải con anh. Rồi anh xin xuất ngũ về quê vừa làm trang trại rừng vừa giúp Trạm xá xã việc phòng và chữa bệnh cho dân. Cứ nhìn cơ ngơi nhà cửa, trang trại và con cái cũng đủ biết cuộc sống gia đình anh hạnh phúc như thế nào. Là thầy thuốc nhưng anh cũng không thể tự cứu nổi mình do căn bệnh quái ác mà trình độ y học cả thế giới ngày nay vẫn còn phải bó tay. Trước khi đi xa, anh có dặn lại vợ rằng đến một lúc thuận lợi nào đó, Hồng Giang cũng nên nói rõ sự thật cho con gái vì gì thì gì, con người ta chỉ đối mặt với sự thật mới có thể thanh thản được.

Chia tay Hồng Giang, Mai Thanh đánh xe đưa tôi quay lại Bắc Sơn, về đến Thung lũng hoa anh nói với tôi: "Chưa tuyên bố chính thức như vậy là chị Hồng Giang đã công nhận anh là cha đẻ cháu Kỳ Giang rồi. Em sẽ thu xếp với gia đình anh Hà và đứng ra tổ chức một cuộc liên hoan cho cha con gặp gỡ, nhận nhau tại Thung lũng hoa đồng thời em cũng mời anh lên ở hẳn trên này cùng tham gia quản lý công ty giúp em, dù sao anh cũng đã từng là doanh nhân có nhiều kinh nghiệm trong quản lý, kinh doanh".

Tôi phóng tầm mắt nhìn bao quát khắp Thung lũng hoa, đã có một cây cầu và một vài công trình phụ trợ, nhưng để xứng tầm sẽ còn phải tiếp tục thu hút đầu tư và khối lượng xây dựng còn lớn lắm, chắc là tôi sẽ giúp được nhiều việc cho Mai Thanh. Trong thung lũng đã có một vài loài hoa quý di thực từ Đà Lạt ra phù hợp với khí hậu và thổ nhưỡng Lạng Sơn được định danh sử dụng. Trên các triền đồi chưa thấy có loài cỏ hồng của Đà Lạt nhưng hiện được trồng bạt ngàn cây tam giác mạch đang mùa trở hoa hồng rực. Đây đó có những toán du khách tụ tập trên vườn hoa, trong số những người ấy, liệu có bao nhiêu cặp đôi đang tạo dáng để chụp những tấm hình làm kỷ niệm?

ÁC THÚ và NGƯỜI THỢ SĂN

(Trích chương 1 tiểu thuyết "Núi Mẹ" của Nguyễn Đức Nguyên)

Tiểu thuyết "Núi Mẹ" do nhà xuất bản Công an nhân dân ấn hành, dày bốn trăm trang, gồm mười một chương viết về cuộc đời, số phận và cuộc chiến đấu của những con người dưới chân núi Mẹ. Tác giả đã dựng lại bối cảnh lịch sử trong và ngoài nước, đặc biệt là cuộc kháng chiến chống Pháp đầy gian khổ và hào hùng của nhân dân Lạng Sơn từ trước Cách mạng tháng Tám cho đến giai đoạn Việt Minh mở rộng địa bàn, tuyên truyền, vận động đông đảo người dân đến với Cách mạng. Đọc tiểu thuyết "Núi Mẹ" không chỉ thấy chất sử thi thấm đẫm từ thiên nhiên, cảnh vật đến con người mà còn nhận thấy tình cảm, tấm lòng của tác giả hiện lên trong từng câu chữ tri ân vùng đất đã nuôi dưỡng mình. Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng xin trích giới thiệu cùng bạn đọc.

Không biết Núi Mẹ có tự bao giờ? Với tất cả người dân tộc sống trong các bản làng quần tụ dưới chân dãy đại ngàn hùng vĩ này thì Núi Mẹ đã có từ thửa khai sinh trời đất. Đỉnh núi cao vút vươn thẳng lên trời xanh chọc thủng những đám mây quanh năm như dải khăn trắng quàng ngang cổ, như một bà mẹ dang rộng đôi tay che chắn cho những đứa con của mình trước bão tố thiên nhiên. Núi Mẹ ôm ấp những đứa con trong lòng mình, nuôi sống họ, bảo vệ họ. Đã bao đời nay, người Dao, người Nùng, người Tày, người Sán Chỉ,... sống thành từng bản nhỏ rải rác dưới chân Núi Mẹ. Họ làm nhà khác biệt với nhiều bản làng dân tộc, đó là không làm nhà sàn mà làm bằng đất trình. Họ lấy đất đỏ từng lớp vào khuôn trình, sau đó cứ mỗi lượt đất lại lấy chày gỗ thôn nhỏ hai đầu trình đất chặt lại từng lớp một, trình thật kỹ cho đến khi đổ đất đầy khuôn, họ tháo ra và lại trình tiếp các vòng khác chồng lên nhau thành những bức tường cao theo ý muốn, lại lấy bàn gỗ tát đều lên mặt tường cho nhẵn. Những nhà địa chủ giàu có trong vùng còn lấy mật mía, vôi bột trộn với đất

để trình, làm nên những ngôi nhà đất trải qua nhiều đời vẫn đứng vững trước thời gian. Nhà đất trình luôn là nét văn hóa độc đáo, mang đậm dấu ấn riêng của người dân tộc sống dưới chân Núi Mẹ từ bao đời nay.

Núi Mẹ là điệp trùng dãy núi ôm trong lòng nó là những cánh rừng lim, sến, táu bạt ngàn, những rừng nứa, rừng trúc, rừng vầu nối tiếp, những vách đá dựng đứng hiểm trở, những con thác tung mình trắng xóa, những con suối với vô vàn cây vả, cây mác phây chín đỏ... từng bày khi nỏ đùa hái lượm. Trong rừng những tổ ong khoái với bọng mật đầy căng to như một chiếc chiếu treo tít ngọn cây mạy sau, cây táu cổ thụ. Những tổ ong mật lấp ló trong các hốc cây hang đá tấp nập ong bay đi bay lại... Những con gấu ngựa, gấu chó len lỏi trong rừng ghéch mõm hướng theo mùi mật thơm để kiếm ăn. Mặc cho đàn ong tán loạn, giận dữ bầu xúm xít quanh mình, những con gấu tinh quái đã lẫn mình trong bùn trước khi leo lên cây lấy mật ăn. Tìm đến nơi có tổ ong với bọng mật đầy căng vàng hươm, thơm lừng, gấu thần nhiên thọc tay vào bẻ từng lớp bọng ong đầy mật cho vào mồm thường thức bữa tiệc một cách khoái trá, mặc cho đàn ong bám quanh dày đặc...

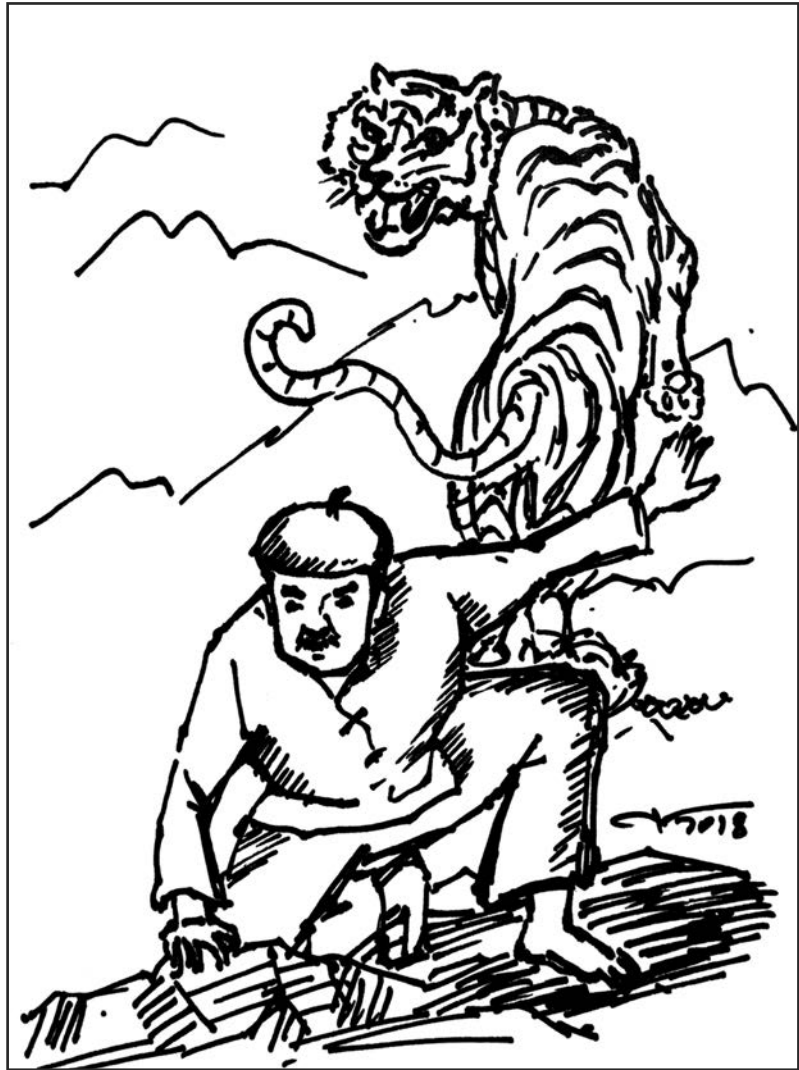
Gần đó có đàn lợn rừng đang mon men ra bờ suối để uống nước, trong đàn, đi cạnh những con lợn đực trưởng thành có đôi nanh dài cong vút, vũ khí sắc nhọn trước mọi kẻ thù, là những chú lợn con với những sọc đen trên mình đang lon ton bên mẹ chúng. Không xa mấy chỗ bày lợn, có một đôi hươu đang thành thoi vươn cổ hái từng nhánh lá non... Khung cảnh thanh bình thường thấy trong lòng Núi Mẹ, nhưng trong đó vẫn thấp thoáng ẩn giấu mối hiểm nguy bí ẩn, khiến mọi con vật không ngừng cảnh giác đưa mắt dõi nhìn bốn phía, và chốc chốc lại ngóc cao đầu tìm hơi hướng hiểm họa...

Cả khu rừng bỗng rùng mình chuyển giấc, bày nai vác những cặp sừng như những cành

cây trên đầu lao nhanh qua bờ suối, rồi lẩn sau các lùm cây rậm rạp. Những con lợn đực xù lông gáy, mắt vằn đỏ, hộc lên từng tiếng ngắn như sẵn sàng cắn xé kẻ thù. Trong khi bày lợn con đã lẩn nhanh vào giữa đàn nép sát bên mình mẹ chúng. Cả bày thận trọng di chuyển qua dòng nước đang lững lờ xuôi chảy. Thỉnh thoảng có bóng chim vụt bay lên, chắc bị những bước chân của các con thú nhỏ hoảng hốt làm giật mình... Khung cảnh yên tĩnh trước đây của khu rừng phút chốc đã xáo động, bao trùm một bầu không khí nguy hiểm nặng nề đến từ những lùm cây, gốc đá...

King crôi... king crôi...

Có tiếng kêu của một loài chim chuyên ăn xác thối rữa. Đó là giống chim to như chim "bắt cô trói cột" vẫn kêu đều đều giữa rừng thẳm. Loài chim này chuyên theo từng bước của chúa sơn lâm: kẻ sát thủ, ác thú của rừng xanh để sẵn sóc răng miệng cho nó. Sau khi đã cắn xé và thưởng thức no nê bữa thịt tươi đầy máu, con hổ thọt (thương tích để lại sau một lần dính bẫy của ông Hoàng Dính, một thợ săn nổi tiếng của các bản làng dưới chân Núi Mẹ) nằm yên, há to mồm, để con king crôi chúi đầu dùng chiếc mỏ nhọn dài xỉa khắp các hốc răng và lòi ra từng sợi thịt còn dính ở đó, khiến nó đau nhức cả hàm, giờ đã để nó dụ đi cơn đau, do thức ăn thối rữa giắt trong các kẽ răng và làm đau đầu con hổ thọt. Trong đầu nó nhớ mãi kẻ đã gây ra nỗi đau đớn, làm nó mất đi một bên chân của mình. Hổ thọt thật sự là chúa tể muôn loài chốn đại ngàn, là nỗi ác mộng đối với tất cả muôn thú sống trong rừng. Nó đi đến đâu



Minh họa: NHẬT QUANG

ở đó không còn bình yên, thơ mộng. Nó còn là nỗi khiếp sợ cho những người dân tộc nép mình dưới chân Núi Mẹ.

Thường dữ bao nhiêu thì loài hổ đều không dám tấn công con người, mà chúng phải tránh xa nơi có dấu hiệu con người sinh sống. Nhưng với con hổ thọt này mọi chuyện lại khác, kể từ lần có thợ săn người Dao đỏ đã chạm trán hổ thọt. Khi mũi tên tẩm thuốc sượt qua nó, thì lúc đó con người đã là kẻ thù của nó, chỉ với một cú nhảy nó đã đè người thợ săn xấu số xuống đất rồi nhanh chóng cắt đứt cổ họng. Không hả giận sau khi đã ăn thịt chính kẻ thù nó, nó còn cào, cắn, xé xác anh ta ra thành nhiều mảnh, vương vãi máu thịt ra cả vạt rừng. Kể từ đó, hổ thọt (lúc đó nó chưa bị thọt như bây giờ) đã liên tục rình phục săn con người trên các lối mòn đi nương, đi chợ, lúc gần sáng hoặc khi ông mặt trời đã khuất dạng sau đỉnh Núi Mẹ, hoàng hôn buông trùm lên khắp cánh rừng.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 291-01/2018

Dân bản đã kinh hoàng khi những xác người đàn ông có, đàn bà có bị hổ ăn thịt. Những vết chân cạp to như miệng bát con in dấu máu để lại, chứng tỏ một con cạp to lớn hung tợn nhất từ trước tới nay. Có đôi người sống sót, chứng kiến cảnh bắt chọt một con hổ xám to nhảy đến chộp cổ người bên cạnh, nhanh chóng vác người đó chạy vào rừng. Nỗi kinh hoàng đó ám ảnh họ đến suốt đời. Đã có biết bao thợ săn ở các bản làng đã họp nhau lại để tìm cách tiêu diệt con ác thú. Nhưng con hổ ấy thật sự đã thành tinh. Với tất cả các kiểu bẫy của những người thợ săn nghĩ ra đều bị nó vô hiệu. Nó luôn đánh hơi và phát hiện ra mối hiểm nguy để tránh xa. Vẫn có nhiều người tiếp tục bị nó vồ và xé xác.

Bấy giờ ông Hoàng Dính đang là thợ săn mới ngoài ba mươi tuổi, mang trong mình dòng máu hào hiệp của một dòng họ có tiếng trên mảnh đất vùng biên ải này. Ông nội Hoàng Dính từng là một dũng tướng, vào năm 1802 khi triều đại Tây Sơn sụp đổ, quân đội Tây Sơn đã rút lui lên phía Bắc. Nội ông đã đi theo các tướng lĩnh nhà Tây Sơn chống lại sự truy đuổi của quân nhà Nguyễn được quân Pháp ủng hộ giúp sức.

Mặc dù trận chiến không cân sức, trước sự truy đuổi của đội quân đông đảo với vũ khí là súng trường, đại bác của giặc Tây, một bên là những dũng tướng với cung tên, giáo mác và lòng dũng cảm đã gây nhiều tổn thất cho kẻ thù. Cuộc chiến kéo dài đến tận những năm sau này, một số tướng lĩnh triều Tây Sơn cùng người của mình chạy sang Trung Quốc, còn lại bị tan rã và tiêu diệt. Một số lần trốn trong hang sâu rừng thẳm thỉnh thoảng lại bất ngờ xuất hiện tấn công cướp của quân quan nhà Nguyễn.

Cho đến đầu năm 1885 Pháp đưa quân tiến đánh Lạng Sơn và từ đầu năm 1891, sau khi tiến hành bình định Bắc Kỳ và thiết lập chính quyền đô hộ ở Lạng Sơn cùng với việc tăng cường củng cố bộ máy cai trị thực thi nhiều chính sách khủng bố hà khắc khiến đời sống nhân dân các dân tộc Lạng Sơn vô cùng khốn khổ.

Ngay từ lúc còn nhỏ, ông Hoàng Dính đã được cha cho học võ nghệ, ông sử dụng thành thạo các loại côn quyền, đao, kiếm, ngoài ra ông còn theo học với các thầy võ nổi tiếng vùng biên ải, những môn võ Thiếu Lâm, Hồng Quyền, Bắc Quyền đều tinh thông. Ngày ngày ông theo cha vác nỏ vào rừng săn thú, dẻo dai và nhanh nhẹn như một con báo rừng truy đuổi những con thú.

Những người thợ săn ở các bản làng dưới chân Núi Mẹ này vào rừng tìm những cây tre mạy lay có màu vàng óng rất cứng nhưng dẻo để vót thành những mũi tên, sau đó được tẩm nhựa của loài cỏ mạy ngọt rất độc. Bất kể con thú nào dù là hổ hay gấu chẳng nữa, khi đã bị trúng tên sẽ bị choáng vì ngấm độc và tìm đến khe suối uống cho dịu cơn khát vò xé cuống họng do thuốc gây ra, uống nhiều nước máu bị loãng dẫn đến cái chết nhanh chóng, khi đó những người thợ săn chỉ việc lần theo dấu vết con thú và khiêng chúng về bản như một chiến lợi phẩm. Không chỉ là một thợ săn tài ba, võ nghệ cao cường ông Hoàng Dính còn nổi tiếng ở lòng hào hiệp, trượng nghĩa.

Hồi đó ở nhiều bản người dân tộc đều có những ông thầy dạy võ, họ đều rất giỏi và tinh thông các môn phái võ Tàu, cứ mỗi khi gặt lúa xong, trai tráng các bản làng lại góp gạo, tiền đón thầy về dạy võ cho trai bản, các ông thầy khẳng định mình bằng cách thách đấu với nhau. Việc ông Hoàng Dính nổi tiếng võ nghệ trong cả vùng càng kích thích họ thách đấu với ông. Sau khi tìm đến nhà ông, họ làm lễ thề và mời ông đấu võ. Ông Hoàng Dính thường chối từ các cuộc thách đấu đó và giữ khách lại hàn huyên, bàn luận võ nghệ cùng trao đổi lại các ngón đòn quyền cước trong các môn phái, để rồi sau đó các ông thầy võ đã lặng lẽ rút lui, vì biết mình không phải là đối thủ của ông và càng khâm phục nhân cách của ông.

Nhưng cũng có người háo danh hiếu thắng, muốn ăn thua với ông tới cùng. Trong số này phải kể đến tướng cướp Vương Sùng ở bên kia bản Tàu biên giới. Mới ngoài ba mươi mà cuộc đời Vương Sùng đã gây nhiều nỗi khiếp sợ cho người dân ở cả hai bên biên giới Việt - Trung này. Không chỉ giỏi võ nghệ, Vương Sùng còn tinh thông cung kiếm, có tài cưỡi ngựa, phóng đao, bắn súng bách phát bách trúng. Đặc biệt bản tính Vương Sùng nóng như lửa, nhưng ông cũng là người cương trực, khảng khái bảo vệ kẻ yếu thế. Với người nghèo ông là người bảo vệ giúp họ miếng cơm, manh áo, nhưng với bọn giàu có, quan lại ông thực sự là nỗi đe dọa. Vì thế Vương Sùng vừa là nỗi sợ hãi, nhưng vừa là niềm vui, vừa là sự khinh miệt lại là niềm tự hào, cảm giác trái ngược đan xen lẫn lộn.

Vương Sùng không thể chịu nổi sự nổi danh của ông Hoàng Dính cũng như tiếng đồn thổi lòng nghĩa hiệp mà người dân dành cho ông. Vương Sùng đã đem mấy thủ hạ tìm đến nhà

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ Lạng

ông Hoàng Dính. Chiều đó khi Hoàng Dính từ rừng về, bỏ túi tên và cây ná khỏi vai, cùng một con hoẵng đeo sau lưng. Ông ngạc nhiên thấy có mấy con ngựa lực lưỡng được buộc ở sân nhà, cạnh đó một toán người vận đồ kiểu Tôn Trung Sơn ở các bản bên kia biên giới. Thấy ông về, một người trong bọn họ có vẻ là người cầm đầu tiến đến bắt tay ông, đó là người đàn ông ngoài ba mươi tuổi, đôi mắt xé một mí, đầu húi cua và có bộ râu quai nón, gương mặt vuông rắn rỏi, tạo nên sự cứng cỏi rất đàn ông, chìa tay và nói:

- Chào ông Hoàng Dính, tôi là Vương Sùng đến từ Nà Táng bên kia biên giới, nghe tin ông đã lâu, hôm nay đến đây muốn được thỉnh giáo ông mấy đường quyền cước.

Ông Hoàng Dính đưa tay bắt tay người nọ, thay cho một cái bắt tay thông thường, Hoàng Dính cảm nhận được một nội lực mạnh mẽ qua cái bắt tay của Vương Sùng, ông điềm tĩnh gân cứng bàn tay, lực trong người dồn lên mấy ngón tay của mình, nhìn thẳng vào mắt của người khách mặc bộ đồ màu xanh có đeo bên mình một thanh đại đao và bên hông dắt một con dao Tạng nổi tiếng đầu chạm rồng và chuôi chạm con đại bàng.

- Xin chào ông và mọi người, hôm nay đến thăm, không biết để đón tiếp, mong được lượng thứ!

Vương Sùng đã ngẫm vận khí, dùng nội lực để thăm dò đối phương, cùng lúc Hoàng Dính liền dùng cung bộ vận khí ở hai tay, hai mắt nhìn sáng rực, lúc để khí tay áo như có một luồng khí. Vương Sùng thất kinh khi thấy nội lực của Hoàng Dính thâm hậu như vậy, nhưng anh vẫn xuống thế và thi triển chiêu thức "quan âm chuyển liên" một tuyệt kỹ trong phái võ môn do Dương sư phụ truyền dạy. Nhưng Hoàng Dính nhẹ nhàng bật nhảy lùi về sau lập cung bộ lấy quyền thủ thế, tay phải tung ra một chiêu "kim tỷ miên uyển" tiếp theo dùng "du long phi cước" những miếng đòn tuyệt kỹ của chính môn phái Dương quyền khiến Vương Sùng càng thêm kinh sợ...

Con hổ thọt như thành tinh, nó tránh được mọi kiểu bẫy của các thợ săn. Số nạn nhân bị nó ăn thịt kéo dài mãi ra. Dân các bản làng không còn dám một mình đi nương cũng như ra khỏi bản, làng vào sáng sớm hay lúc chiều muộn nữa. Hoàng Dính càng quyết tâm phải trừ khử bằng được con ác thú cho dân làng. Anh đã

một mình vác cung tên vào rừng, những mũi tên được anh tầm độc kỹ, anh còn đem theo cả bẫy cùm, một loại bẫy có những chiếc răng nhọn hoắt, nếu con thú bước trúng lập tức bẫy bật lên ôm gọn chân của nó, những chiếc răng sắc nhọn cắm sâu và giữ chân nó lại. Nhưng đã nhiều lần đặt bẫy mà con hổ xám vẫn tránh được. Hoàng Dính không nản lòng, anh vẫn tiếp tục mang cung tên, đem bẫy vào đại ngàn bẫy hổ.

Hôm đó, sau khi dùng một loại thuốc chế bằng lá rừng làm mất hơi người trên bẫy, anh khéo léo đặt chặn lối đi lại của con ác thú thường di chuyển từ nơi trú ẩn là hang đá hiểm trở để kiếm ăn. Sau khi ngủ dậy, con hổ xám to lớn, hung dữ lại bắt đầu ngày sát phạt mới. Nó vươn dài người và chui ra khỏi hang, dùng mũi cực thính, nó không cảm nhận được mùi con người hay mối hiểm nguy nào. Nhưng nó không ngờ có mối họa lớn đang chờ. Theo lối ra khỏi hang, qua một đoạn suối, có một lối mòn nhỏ hẹp nó vẫn thường đi, thấy một cây to và tảng đá lớn chặn lối, chắc trận mưa to lúc gần sáng gây ra, cẩn thận nó dừng lại, một lần nữa nhìn ra bốn phía và đánh hơi thật kỹ, không thấy một chút mùi lạ nguy hiểm nào, nó chần chừ, nhưng trong bụng nó sau một giấc ngủ dài đã trống rỗng cùng cơn đói cồn cào, một lần nữa nó ngó nhìn bốn phía, không gian tĩnh lặng, những con thú đã tránh xa nó. Nhẹ nhàng nó tránh xa tảng đá và gốc cây, vòng qua cạnh đó, nhưng cùng lúc một tiếng "tách" bật lên đồng thời với cơn đau buốt dội tận óc nó, chân sau nó đã trúng bẫy Hoàng Dính, những chiếc răng sắc nhọn cắm sâu vào chân nó. Dù đau đớn, hổ xám vẫn lờn lộn gắng sức kéo chân ra khỏi bẫy sắt, nó gầm lên dữ tợn. Những con thú nghe tiếng hổ gầm, hoảng sợ phóng chạy bạt mạng trong rừng.

Tiếng hổ gầm từ phía khe suối vọng lại khiến Hoàng Dính sung sướng đến nghẹt thở anh biết con hổ xám đã dính bẫy, bao công sức bỏ ra đã được đền đáp xứng đáng. Con ác thú thành tinh tưởng không thể dính bẫy, giờ đã phải đền tội, Hoàng Dính vớ lấy cung tên, tay cầm ngọn lao chạy đến chỗ hổ gầm đau đớn tuyệt vọng. Lúc này con ác thú đang lăn lộn vùng vẫy, những chiếc răng sắt nhọn, lạnh lùng cắm sâu vẫn giữ chặt chân nó máu đỏ cả một vạt lá rừng. Một vùng cây cỏ bị hổ xám quật nát cần xé trong cơn đau đớn tột cùng. Nó gầm lên hung dữ, hai mắt vẫn lên tia máu đỏ ngầu, cắn nát thân cây gần đó. Phía dưới Hoàng Dính đang chạy lên, mắt nó đã thu được hình ảnh người

VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 291-01/2018

thợ săn, con người: kẻ thù của nó. Giờ nỗi thù hận càng tăng lên gấp bội.

Nó nghiêng răng gặm lên và quay đầu cắn đứt ngay bàn chân đang đập nát bởi răng cùm. Sợ hãi và giận dữ đã không để nó thấy đau đớn. Hồ xám thấy nhẹ cả người, chân nó không còn bị giữ trong cùm sắt nữa, nó nhảy vọt vào lùm cây mát hút ngay sau đó. Hoàng Dếch chỉ kịp dương cung khi bóng con ác thú chọt lao vút sau lùm cây rậm rạp. Nó đã bỏ lại một bàn chân trong bẫy sắt của ông, chính từ đây tự ông đã buộc một mối thù không đội trời chung giữa ác hồ và người thợ săn của Núi Mẹ...

Mùa xuân đã đến, núi rừng đã thay áo mới, những cây sau sau gầy guộc, khẳng khiu ngày nào, giờ đã mơn mớn những lộc non xanh ngắt. Màu xám xịt, lạnh lẽo khoác lên núi rừng trong suốt tháng ngày mùa đông vừa qua giờ đã nhường cho những tia nắng ấm áp đầu xuân, cây cối như bừng tỉnh trong làn mưa xuân lất phất, làn gió xuân mơn man đưa theo mùi hương ngào ngạt, những chùm lan rừng buông phủ trên các cây cỏ thụ đang thi nhau bung nở khoe trăm sắc hương ngào ngạt, man mác làm thơm khắp thung sâu của dãy đại ngàn, và bao phủ cả đỉnh Núi Mẹ quanh năm mang trên mình dải mây như tấm lụa trắng dầm hương hoa.

Mấy tháng qua, kể từ lúc con hồ xám nghiêng răng cắn đứt bàn chân của chính nó những con thú nhỏ hiền lành của Núi Mẹ dường như được yên ổn hơn, không thấy những cuộc truy sát bởi con ác hồ như trước. Nhưng muôn vật đã lầm, bởi ẩn giấu sau sự tĩnh lặng đó là một cơn bão đang tích tụ chờ lúc tung ra hết sức mạnh tàn phá của nguồn năng lượng khổng lồ nó tích tụ được.

Con ác thú sau những ngày dưỡng thương giờ thì sự hung ác của nó càng được nhân lên gấp bội, lòng thù hận con người được đẩy lên đến tận cùng. Với nó, hình ảnh ông Hoàng Dếch vừa là nỗi kinh hoàng vừa là sự thù hận, nỗi đau đớn giận dữ luôn dâng trào trong bầu máu sát thủ vốn có của nó. Tuy giờ nó đã vĩnh viễn thành con hồ thọt, nhưng không vì thế mà sức mạnh của nó bị giảm đi, sự nhanh nhẹn của nó không vì thế mất đi. Trái lại bản năng của loài mãnh thú ăn thịt với sự thù hận con người làm tăng thêm sức mạnh trong từng cú nhảy vồ. Nó lì lợm, liều lĩnh hơn khi rình rập con người ngay bên hàng bờ rào quanh ngôi nhà của họ.

Hôm nào không tấn công được người hồ thọt lại cõng đi con lợn nặng gần tạ mà người dân nuôi vất vả cả năm mới được, đó còn là cả một tài sản của họ cũng như sự chuẩn bị cho những ngày trọng đại như cúng tổ, cưới xin... Thế nhưng sáng ra những vết chân hồ to bằng miệng bát giã nát quanh nhà, con lợn nuôi cả năm vất vả đã biến mất theo dấu chân hồ vào tận rừng sâu, đã làm cho mọi người đau đớn và khiếp đảm. Không ai còn dám ra khỏi nhà vào buổi tối. Mỗi khi nghe tiếng hồ gặm trong núi lúc chập choạng đầu đêm, liền đó những con chó cụp đuôi lẩn vào trong nhà, những con trâu, bò rống gọi sợ hãi, mùi hôi thối nồng nặc đưa lại, họ biết con hồ thọt ở đâu đó trong bóng tối ngoài bờ rào của nhà mình. Lúc đó họ chỉ biết lầy gậy gỗ, đập vào những nỗi niêu để phát ra tiếng động xua đuổi nó. Cả một vùng thôn bản nào động sợ hãi...

Ngay từ thế kỷ thứ VII trước Công nguyên, nước Văn Lang của các vua Hùng được thành lập, Lạc Sơn trở thành vùng đất của bộ Lạc Hải, trải qua nhiều giai đoạn lịch sử, gắn liền cùng các vương triều của Việt Nam vào các thời kỳ khác nhau, mang nhiều tên gọi khác nhau như Lạc Châu, Lạc Giang, rồi trấn Đông Đẳng... Lạc Sơn như tên gọi ngày nay luôn là vùng đất quan trọng của đất nước Việt Nam. Những người con các tộc người thiểu số nơi vùng đất biên cương đông bắc của Tổ quốc luôn có một tinh thần quật cường, khí khái, là mảnh đất ghi dấu nhiều chiến công oai hùng.

Vào thời Lý (thế kỷ XI), Lý Thường Kiệt đã chủ động kiên quyết chặn đứng âm mưu xâm lược của triều Tống. Lạc Sơn đã có đóng góp to lớn, phối hợp cùng phòng tuyến Như Nguyệt tiêu hao lực lượng kẻ thù, xứng đáng là: "trận đánh sau lưng địch".

Thời nhà Trần, với chiến công ba lần đánh tan quân Nguyên - Mông, thì Lạc Sơn là nơi ghi chiến tích thảm bại của giặc, có đến hai lần quân Nguyên bị tiêu diệt trên mảnh đất này. Thời hậu Lê, vào năm 1427 tại ải Chi Lăng, vốn là nơi xung yếu nhất trong các cuộc kháng chiến Tống - Nguyên trước đây, lại một lần nữa ghi đậm chiến công oai hùng, đánh tan viện binh của nhà Minh, chém đầu Liễu Thăng. Chiến thắng đó có ý nghĩa quyết định đến cuộc chiến góp phần kết thúc cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc "mà ý nghĩa lịch sử của nó đã vượt qua giới hạn không gian và thời gian của nước Đại Việt lúc bấy giờ".

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ lạng

Trải qua nhiều thăng trầm lịch sử, từ năm 1527, nhà Mạc thành lập, Lạng Sơn có thời kỳ tạm yên ắng. Nhưng rồi cuộc chiến Nam - Bắc triều bùng lên, Lạng Sơn lại là nơi giao tranh giữa hai nhà Trịnh - Mạc cho đến năm 1625.

Đầu thế kỷ XIX, triều đại Tây Sơn sụp đổ, Lạng Sơn lại là mảnh đất của các tướng lĩnh quân đội Tây Sơn cố thủ chống lại sự truy sát của quân nhà Nguyễn.

Ở vùng đất dưới chân Núi Mẹ, cai quản cả một lãnh địa với các bản làng người dân tộc là Chánh tổng Lý Cấu, giờ đã là một ông lão gần chín mươi tuổi, nhưng da dẻ vẫn hồng hào, với bộ râu, tóc bạc như cước. Ông đã chuyển cho con trai là Lý Cường chức Chánh tổng của mình, giờ chỉ suốt ngày gắn bó với ả phù dung.

Trước đây, Lý Cấu từng là thủ hạ của ông Hoàng Lâm (cha của ông Hoàng Dính) mang trong mình dòng máu yêu nước cũng như ông nội của mình, ông Hoàng Lâm không chịu được nỗi nhục của người dân mất nước, khi Pháp xâm chiếm Bắc kỳ. Vào năm 1885 khi Pháp đưa lực lượng mạnh tiến đánh Lạng Sơn, ông Hoàng Lâm bấy giờ là thủ lĩnh tộc người Tày, nghe theo lời kêu gọi của các chí sĩ yêu nước, đã dấy binh chống lại giặc Pháp. Ông cùng các chiến binh là người dân tộc ở các bản làng dưới chân Núi Mẹ đã khiến giặc Pháp nhiều phen điên đảo. Cho dù thực dân Pháp chiếm được thị xã Lạng Sơn vào cuối năm 1885 cũng như Đồng Đăng, Thất Khê và một số vị trí chiến lược quan trọng trên đường số bốn đến tận địa giới tỉnh Cao Bằng, nhưng đoạn đường từ thị xã Lạng Sơn xuôi về Quảng Ninh (thuộc đường số 4) phải mãi đến năm 1888 Pháp mới kiểm soát được. Đội quân của ông Hoàng Lâm dựa vào núi rừng hiểm yếu để phục kích gây cho quân Pháp những tổn thất nặng nề. Nhưng về sau quân Pháp quỷ quyệt gây chia rẽ trong nội bộ quân khởi nghĩa, dùng vàng bạc mua chuộc lòng người. Một số phụ đạo, thổ ty đã bị Pháp mua chuộc, trong đó có Lý Cấu, vốn là một dũng tướng của Hoàng Lâm nhưng đã theo Pháp trấn áp lại chính những người trong tộc của mình.

Ông Hoàng Lâm và một số thủ hạ thân tín vẫn kiên cường chống lại kẻ thù. Nhưng trước sức mạnh áp đảo cả về vũ khí và người, dần dần nghĩa quân bị dồn ép, vây hãm và bị tiêu diệt. Ông Hoàng Lâm tử trận vào cuối năm 1898 ở tuổi 58, để lại người vợ góa cùng con trai là Hoàng Dính, khi đó vừa tròn tuổi mười tám. Ông cũng để lại danh tiếng họ Hoàng và được

mọi tộc người ở vùng đất này tôn thờ. Người con trai duy nhất được ông truyền dạy võ nghệ từ nhỏ, vốn tính ham mê võ học từ cha nên Hoàng Dính sớm nắm bắt và tinh thông mọi tuyệt kỹ võ học của cha mình. Thêm nữa, Hoàng Dính còn được cha gửi qua bên kia biên giới học thêm các môn phái Dương quyền và Hoàng quyền nổi danh đất Quảng Châu Trung Quốc. Nhờ thừa hưởng tố chất con nhà võ, Hoàng Dính mau chóng nổi danh cả vùng biên ải này.

... Về Vương Sùng, khi tìm đến giao đấu với Hoàng Dính, ông không ngờ đối phương lại dùng ngay các thế võ của mình để phá quyền cước. Sau khi tránh được đường quyền của Hoàng Dính, Vương Sùng liền dùng chiêu "ác hổ phác dương" xông thẳng tới, chẳng ngờ Hoàng Dính dùng chiêu "diệp hạ châu đào" đánh cho vắng xa tới một trượng, thấy chủ bị đối phương đánh ngã, mấy thủ hạ Vương Sùng cùng hét lên một tiếng và triển khai thế công bao vây Hoàng Dính, đồng loạt tung ra những đòn công tới tấp. Hoàng Dính vẫn điềm tĩnh sử dụng "vô ảnh cước" tuyệt kỹ trong môn phái Hoàng quyền của Hoàng Phi Hồng để tránh đòn đối phương, đồng thời dùng "bát phân tiến quyền" trực diện tấn công đối thủ, lại dùng chiêu "hậu pha trăm thụ" phá những chiêu cước thủ hạ Vương Sùng đánh ra. Thấy thủ hạ của mình bị Hoàng Dính đánh vắng ra ngoài, Vương Sùng nhảy tới xuất chiêu "song tiễn song tâm" hết sức mạnh mẽ. Ngay lập tức, Hoàng Dính dùng chiêu "cách sơn thủ hạ" để phá. Đó là dùng nội công, ngoại công ý khí cùng phát ra. Một hủ hạ Vương Sùng không giữ được bình tĩnh nhảy lùi lại một bước rút súng ngắn trong người nhắm ngay Hoàng Dính. Nhanh như cắt Hoàng Dính cúi người thi triển tuyệt kỹ đá thẳng vào bàn tay khiến khẩu súng vắng ra, đồng thời dùng "hoàn hồn chưởng" nhằm huyết thái dương của Vương Sùng đánh tới. Vương Sùng thất kinh khi nghe tiếng gió tạt lại phía mặt, chưa kịp định thần thì đòn cước của Hoàng Dính đã sát thái dương mình bụng thảm nghĩ "hồng ròi", nhưng Hoàng Dính dùng đòn đánh và nhảy lùi về sau. Vương Sùng vội quát hạ thủ lui cả lại, rồi chấp tay xá Hoàng Dính:

- Bái phục, bái phục! Thật là thấy thái sơn trước mặt mà không biết - Hoàng Dính cũng cung kính đáp lễ.

Nhận thấy Hoàng Dính có võ công cực kỳ thâm hậu mà rất trượng nghĩa, Vương Sùng thấy rõ mình thua hẳn một bậc, trong lòng rất

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 291-01/2018

phục xin được kết nghĩa anh em. Hoàng Dính cũng mến mộ Vương Sùng nên ông vui vẻ nhận lời. Cả hai người bày bàn giữa sân, cắt máu ăn thề:

- Chúng tôi tuy không sinh ra cùng ngày cùng tháng, nhưng nguyện có trời đất chứng giám kể từ nay kết tình huynh đệ, sống chết có nhau, nếu ai sai lời sẽ bị trời tru đất diệt.

Hoàng Dính lớn tuổi hơn nên làm anh. Vương Sùng đã tặng cho Hoàng Dính, người anh kết nghĩa của mình con dao Tạng cực quý giá mà ông luôn đeo bên người. Đó là một con dao Tạng loại ngắn của dòng họ gia tộc Ca Ngõa nổi tiếng, nằm ở phía Bắc và Đông cao nguyên Thang Tạng, dao dài khoảng 40 phân trải qua 111 lần tôi luyện, 72 lần gia công với công sức của 233 lượt người. Mỗi con dao của gia tộc Ca Ngõa đều có thể chém đinh chặt sắt, sắc bén vô song. Phía đầu vỏ dao là hình đầu rồng, với hình con đại bàng phía chuôi dao, giương hai cánh và xòe bộ móng trông tuyệt đẹp. Cả bọn cùng vui vẻ uống rượu mừng. Cuộc vui diễn ra thâu đêm, đến khi ánh trăng đã lặn và phía trời phương đông bắt đầu ửng hồng, họ mới chia tay.

Cũng đã mấy tháng trời trôi qua, ông Hoàng Dính đang ngập tràn trong niềm vui được làm cha. Mặc dù lấy vợ rất sớm, nhưng đã mấy lần bà Mai vợ ông, mang thai đều không đậu được. Cho đến khi ông đã ba mươi tám tuổi, lần này vợ ông đã sinh được một đứa con cho ông, mà lại là con trai, nỗi mừng hạnh phúc quá lớn. Hoàng Dính suốt ngày bên vợ, chăm sóc cho vợ và ngắm nhìn thằng bé đang ngủ say mang dáng dấp của ông, dòng máu của ông. Ông như quên tất cả, quên cả con hổ thọt cùng mối thù ông đã tạo ra với nó. Trong khi con ác thú ngày càng gây ra nhiều tội ác với dân các bản làng trong vùng. Ông cũng đã cẩn thận làm lại bờ rào chắc chắn quanh ngôi nhà của mình.

Hôm đó, bà Mai đang bận dọn dẹp trong nhà sau khi dùng bữa sáng xong, còn ông trông con giúp vợ. Kể từ ngày sinh con trai, niềm hạnh phúc được làm mẹ khiến bà nom trẻ ra và thêm rục rĩ. Niềm vui rạng ngời lúc nào cũng ngập tràn trên gương mặt của bà, dọn nhà xong bà bước ra ngoài với ông. Trên tay bà là tấm vỏ

chăn nhỏ đang thêu dở, bà sẽ làm cho con trai một tấm vỏ chăn thật đẹp, có hình thêu mặt trời và những bông hoa rục rĩ, có dòng suối trong xanh, đôi nai gặm cỏ thanh bình... Nhìn đứa con đang ngon giấc trong nôi nhỏ, chiếc miệng nhỏ xinh xắn thơm mùi sữa của con hé mở, thỉnh thoảng lại chép miệng trông bé thật đáng yêu. Bà nói với chồng:

- Anh xem con ngủ này, trông thật đáng yêu phải không anh!

- Ủ! Con mình sau này chắc chắn trở thành chàng trai đáng yêu nhất. Anh rất hạnh phúc, cảm ơn em!

Hoàng Dính đưa tay nhẹ nhàng nắm bàn tay của vợ, những ngón tay thon dài mềm mại của bà Mai nằm lọt thỏm trong bàn tay to lớn mạnh mẽ của chồng, nhìn vợ triu mến:

- Anh sẽ làm tất cả để em và con được hạnh phúc!

- Anh đã nghĩ đặt tên con là gì chưa?

- Anh đang nghĩ, sẽ đặt tên con là...

Nhìn con trai đôi môi chúm chím chiếc miệng xinh hé mở, lòng ông ngập tràn hạnh phúc. Con ông lớn lên sẽ là một chàng trai lực lưỡng, khỏe mạnh, là người đàn ông mạnh mẽ dẻo dai và nhanh nhẹn như một con báo của núi rừng. Phải rồi, nó sẽ mang tên Lâm Báo, con báo của rừng xanh. Nhìn con trai ông âu yếm nói:

- Lâm Báo, con ngủ ngon, mau khôn lớn, bố sẽ làm tất cả vì con.

Đã đến lúc ông phải đi cùng những người thợ săn để tiếp tục tiêu diệt con mãnh thú. Vừa qua đã có thêm mấy người bị nó ăn thịt.

Dường như, sau những tháng ngày dưỡng thương, sự xuất hiện của nó càng trở nên nguy hiểm hơn trước. Nó trở nên hung hãn và liều lĩnh hơn. Hoàng Dính vào nhà lấy cung tên và cũng như mọi khi, con dao của Vương Sùng tặng luôn được ông đeo bên mình, tay cầm con dao quắm (một loại dao rất sắc, mũi dao quặp lại dùng để móc chặt những dây leo) ông nói với vợ:

(Xem tiếp trang 41)

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ lạng

Làm duyên
Ảnh: HÒA LỘC →



Phong cảnh thôn
Pác Dáy, Công Sơn
Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO ↓





Tập luyện dưỡng sinh

Ảnh: TRINH TỐ OANH



Biểu diễn võ cổ truyền trong ngày hội

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO

Sắc xuân

Ảnh:
NGUYỄN VĂN DƯƠNG →



Đập Phai Lương

Ảnh: BÙI VINH THUẬN





Sắc xuân quê hương

Ảnh: TRẦN BẦY



Sớm tinh sương

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO

Tình xuân Xứ Lạng

Vừa phải - Nhịp nhàng - Tình cảm

Sáng tác: Trịnh Tiên

Mùa xuân về ngàn hoa thắm tươi. Nắng xuân tràn trên
khắp núi rừng. Lòng người xốn xang khi mùa xuân đã
về. Xốn xao đàn chim én. Cánh chim đem niềm vui khắp đất
trời mùa xuân. Nắng mai hồng, nụ đào hé cười. Ôi! Tình xuân, bao ước
mong đợi chờ. Gửi ngàn lời ca cùng bay theo đàn chim
én mừng mùa xuân đã đến. Kìa! tiếng sáo ai đang lượn
trên lưng đồi. Nhịp nhàng tiếng tính em ngàn cùng tiếng suối, băng khuâng
lòng đợi chờ. Lời ca hứa hẹn về ngôi bên nhau tâm tình.
Mùa xuân đắm say lay động lòng cho bao tâm hồn. Yêu cuộc đời ấm
êm. Tình quê hương thắm đượm. Tung bừng vui mùa xuân nắm
tay hẹn hò. Ca bài ca tình xuân Xứ Lạng. Lòng
yêu thương đặt dào. Vang mãi bản tình ca.

NGUYỄN DUY SINH

Về Tây Thiên

Tây Thiên miền cực lạc
Đến đây không muốn về
Say với rừng xanh thắm
Núi cao gió tràn trẻ

Bốn mùa sương phủ trắng
Nước róc rách dòng khe
Suối ôm theo chân núi
Hoa nở rộ trời quê

Chùa Tây Thiên trầm tích
Đền Tây Thiên đề huề
Du xuân nơi cõi Phật
Ngát ngát mỗi bước chân

Thấp nén hương vái tạ
Kính cẩn bên Mẫu hiền
Người có công xây đắp
Để đất hóa thần tiên

Lên Trúc Lâm thiên viện
Để học lễ ở đời
Đừng nên tham danh vọng
Cho tâm hồn thanh thoi

Hãy tu điều giản dị
Như chân lý cuộc đời
Yêu dân và yêu nước
Như yêu chính mình thôi

Khi hòa vào cõi Phật
Là nghĩ lại chính mình
Tu ở đâu cũng vậy
Có tâm sẽ bình yên

Xin hãy về Tây Thiên
Đến với miền cực lạc
Để ngấm lại khoảng khắc
Trong mỗi bước cuộc đời.

NGUYỄN VĂN ĐỊNH

Lộc xuân

Đầu năm ta đón lộc xuân
Lắng nghe vũ trụ thì thăm đâu đây
Tiết xuân tươi mát cỏ cây
Giao thoa trời đất là giây sinh thành
Đón xuân, đón lộc cao xanh
Hương xuân thanh khiết trong lành tự nhiên
Máu trong huyết quản dịu hiền
Trời trao nguồn mạch, đất truyền phù sa
Cầu mong mưa thuận gió hòa
Chồi xuân đua nở vượt qua muôn trùng
Vui xuân! Vui đến vô cùng
Đất trời rạng rỡ hòa chung muôn nhà!

NGUYỄN KIM DUNG

Xuân về

Em đi chợ xuân
Hoa đào xuống núi
Lượn, sli... bay tới
Dập dờn én nghiêng...

Cờ đỏ chót biên
Chắc cây súng gác
Thì thăm gió hát
Mùa xuân đang về!

Biển lắng lòng nghe
Vỗ ru đảo nhỏ
Thức cùng sóng gió
Súng giữ khơi xa!

Náo nức bản hoa
Nôn nao nỗi nhớ
Gửi hành đào đỏ
Tới người em thương...

Đất nước quê hương
Mùa xuân đã đến
Lời thơ - cánh én
Xanh ngời tháng Giêng.

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ lạ

BÙI THỊ NỤ

Na Dương quê tôi

*Ai qua thị trấn Na Dương
Dừng chân ngắm cảnh núi non điệp trùng
Xa xa bát ngát đồi thông
Những dòng nước mạch mát lành trong veo
Đằng kia sườn núi cheo leo
Tài nguyên khoáng sản đất - rừng mênh mông
Than đen óng ánh một vùng
Ngày đêm tiếng máy rì rầm vui thay
Công nhân lao động hăng say
Tặng nguồn thu nhập dựng xây gia đình
Nước nhà ngày một phần vinh
Có công thợ mỏ Lộc Bình, Na Dương
Quê hương biết mấy yêu thương
Cùng nhau gìn giữ biên cương hải hà
Từ lòng đất mẹ đi ra
Than vào nhà máy, than qua núi rừng
Cho dòng điện sáng lung linh
Cho câu sli - lượn vượn mình bay cao
Xuân sang hoa mạn, bưởi, đào
Chen khoe sắc thắm ngạt ngào hương thơm
Mái trường ngói đỏ như son
Sớm hôm riu rít chim non đầu mùa
Bản làng nay đã khác xưa
Giảm nghèo xóa đói sớm trưa chuyên cần
Đường đi mới trải bê tông
Nhờ ơn Đảng - Bác muôn phần ấm no
Tháng Giêng phiên chợ mười ba
Có về thấy hội quê ta thì về.*

NGUYỄN THỊ MINH

Khúc nhạc mùa xuân

*Xuân về rục rờ đào mai
Đón xuân mở hội đua tài thi hoa
Vườn đào Xứ Lạng quê ta
Gọi mùa xuân đến thướt tha khoe màu
Cảnh quan kỳ tích đẹp giàu
Vần thơ Xứ Lạng mấy câu tuyệt vời
Xuân vui đầy ắp tiếng cười
Pháo hoa sáng rực khoảng trời mênh mông
Hoa đào chờ đón gió đông
Rập rờn én lượn vui trong nắng vàng
Xuân sang dạo mấy cung đàn
Âm thanh một khúc rộn ràng mê say
Hoa đào dạ hội hôm nay
Xuân đi lại đến hẹn ngày xuân sau!*

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 291-01/2018

PHẠM MINH HÒA

Đông tàn - Xuân đến

*Đông tàn lá rụng trước gió gầy
Cành trơ ngơ tưởng hết đời cây
Ai ngờ xuân đến trên cành biếc
Chồi non đơm lá thắm sắc đầy.*

Nét xuân

*Áo chàm, khăn vấn, môi son
Nụ cười khoe lúm má tròn đồng trinh
Câu ca then, lượn tang tình
Nét duyên em hát, khiến mình ngẩn ngơ.*

KIỀU THỊ XUÂN HOA

Hoa xuân biên giới

*Gió đông đi cái rét vấn vương
Rủ én về cùng hương xuân ngào ngạt
Nơi biên cương vui trong câu hát
Xứ Lạng đông dào dạt thân thương
Nơi ngô phổ hay thôn bản quê hương
Cùng bên nhau con đường đào nở
Đón ngày mới lòng bao hớn hờ
Cho dòng đời tỏa ngàn vạn sắc hoa
Đẹp muôn nơi, trong khắp mọi nhà
Thánh thót tiếng chim bên chòi thắm
Nhẹ bước đi nắng ấm tuần tra
Vui em thơ câu hát ngân nga
Ngát hương hồi bay xa đỉnh núi
Biên giới mùa xuân bao lời nhắn gọi
Bạn bè xa vui với quê em
Mong mãi bình yên, đậm ngọt lời then
Trời đất này mùa xuân mãi mãi./.*

PHẠM CHIẾN

Mùa xuân đến

*Mùa xuân đến thì thăm bên cửa sổ
Gọi anh đi trẩy hội cùng em
Tiếng kèn ai gọi bạn bản trên
Chàng trai đó đang chờ bên suối nhỏ.
Lửa đã cháy trong tim em rực đỏ
Đi thôi anh còn đợi chờ chi
Con gái con trai bản Luông, bản Háu*
Đang cùng bạn tình đến với hội xuân
Có sao anh đứng đó dáng phân vân
Em giận đấy! Hỡi chàng trai, người lính!*

*Người yêu hỡi! Em ơi đừng giận nhé
Đêm nay anh còn bận tuần tra
Cho biên giới nhà nhà vui xuân mới
Cho em, cho bạn trẩy hội xuân
Cho hoa mơ hoa mận trắng ngần
Cho biên giới đêm xuân tình rực cháy.*

** Bản Luông, bản Háu thuộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.*



ÁC THÚ và...

(Tiếp theo trang 31)

- Anh phải đi cùng mọi người săn hổ đây, nó lại hại chết mấy người rồi. Em ở nhà trông con cẩn thận.

Nhìn ông bà Mai thoáng chút lo lắng:

- Anh đi rồi về sớm, nhớ cẩn thận anh nhé!

Hoàng Dính bước ra, đưa tay khép lại cánh cổng, ông gọi vợ ra đóng cổng lại, rồi mới đi.

Buổi sáng nơi đại ngàn khi ông mặt trời lười mãi mới chịu chui ra khỏi chiếc chăn mây không lồ rơi những tia nắng xuống, khi đó màn sương như bị đè nén lại bao trùm vạn vật trong làn khói sương mờ nhẹ. Trong lòng Hoàng Dính linh cảm như có một việc gì đó rất hệ trọng sắp xảy ra với ông. Lòng nóng như lửa đốt, ông thấy bất an, bước chân hơi ngập ngừng. Ông biết toán thợ săn đang tụ tập chờ ông, với họ ông luôn là người thủ lĩnh tài ba, người thợ săn dũng cảm giỏi giang nhất vùng này. Gạt đi nỗi bất an trong lòng, ông bước dứt khoát về ngôi nhà những người thợ săn đang chờ ông đến... Nhưng đúng lúc đó có tiếng kêu thất thanh của bà Mai vợ ông. Hoàng Dính vội chạy quay lại ngôi nhà của mình. Trước mắt ông hiện ra cảnh tượng hãi hùng...

Sau những ngày dưỡng thương con hổ thọt đã lấy lại sức lực. Cứ mỗi lần nhìn bàn chân cụt, nói lại bùng lên nỗi thù hận, giận giữ. Với nó con người đó là mối thù lớn nhất, nó quyết phải xé xác ăn thịt được mới hả. Trong đầu nó luôn ghi lại hình bóng ông Hoàng Dính tay cầm lao đang chạy lên chỗ nó. Với hổ thọt lòng thù hận đã thắng nỗi sợ hãi bản năng trước con người, vốn là mối đe dọa lớn nhất của muôn loài. Ở loài vật thì bản năng bao giờ cũng lấn át tất cả và thường áp đặt cho bất cứ hành động nào. Nhưng ở nó giờ mọi thứ đã nhường chỗ cho sự thù hận. Xuất phát từ đó nó đã lần mò theo dấu vết ông Hoàng Dính, về rình phục ngay ngoài bờ rào ngôi nhà của ông, kiên nhẫn, lặng lẽ chỉ chờ con mồi của nó sơ hở là nó sẽ nhảy vồ cắn xé trút bỏ hết hận thù. Nhưng luôn lúc nào, người đó luôn cẩn thận, bờ rào bao quanh nhà cũng khá chắc chắn nên nó chưa có dịp báo thù.

Hôm đó, khi màn đêm buông phủ, bóng rọi trùm lên vạn vật, nó đã ra khỏi nơi trú ẩn, kiếm

tìm con mồi giải quyết cơn đói đang làm ruột gan nó cồn cào, sau khi vồ và xé xác một con hoẵng, nó bắt đầu lần mò về phía ngôi nhà đầu bản, nhà kẻ thù của nó. Suốt gần hết đêm đó nó cứ loanh quanh ngoài ngôi nhà, nó còn liêu lĩnh vọt qua bờ rào gỗ, nhưng chờ mãi, kẻ thù của nó không mở cửa ra ngoài. Trời sáng nó lại vọt ra ngoài bỏ đi khỏi bản, định quay lại nơi trú ẩn làm một giấc chờ đêm tối. Nó lại thấy nỗi hận thù ngày một dâng cao, không được. Nó quyết phải trả mối thù này. Mặt trời cũng đã lên cao và hắt tia nắng xuống bản nhỏ dưới chân Núi Mẹ. Khi con hổ thọt quay lại đến ngôi nhà đầu bản, nương theo bóng màn sương dày đặc là là mặt đất, nó tiến sát ngôi nhà. Đúng lúc Hoàng Dính vừa ra khỏi nhà, bà Mai vợ ông đóng chặt cổng quay lại bên chiếc nôi có đứa con đang nằm. Đánh hơi biết có người trong sân, con hổ thọt liêu lĩnh tung mình vọt qua bờ rào gỗ. Bà Mai định bế Lâm Bảo cho con bú, chợt một bóng xám vọt qua bờ rào rơi xuống sân nhà, mùi hôi thối nồng nặc xộc đến. Bà nhìn ra và hét lên thất thanh, một con hổ xám to lớn đang chòng chọc nhìn hai mẹ con bà. Nó đang lấy đà chuẩn bị nhảy vồ. Tinh mẩu tử để bà không còn sợ hãi, bà đặt vôi con vào nôi vợ ngay cây chổi cọ vẫn quét sân hàng ngày lao lại chỗ con ác thú. Thiêng liêng biết bao tình mẫu tử, tình yêu của người mẹ dành cho con cái, biến thành sức mạnh vô biên, vượt qua mọi giới hạn và quy luật thông thường. Với con hổ thọt, khi nó xuất hiện trước bất kì con mồi nào, thì chỉ có một cảm giác, đó là cảm giác của kẻ mạnh, đem lại nỗi đe dọa tuyệt đối, bẻ gãy tất cả ý chí kháng cự, thậm chí cả ý định chạy trốn của con mồi. Đó là sự tê liệt mọi phản kháng, sự đầu hàng vô điều kiện trước số mệnh. Nhưng lần này nó thực sự ngạc nhiên trước phản ứng của bà Mai, một con người nhỏ bé lao vào nó chỉ với chổi cọ trong tay, không thể là một vũ khí có thể đe dọa hay cản trở nó. Sức mạnh từ bà, sự phẫn nộ từ bà đã làm cho nó chững lại. Khi con ác thú đập đuôi nhảy vồ đưa trẻ, thì bà Mai đã lao đến với sức mạnh phi thường, sự xả thân bảo vệ đưa con trước mối đe dọa như bất cứ bà mẹ nào đó là bản năng muôn đời của những bà mẹ, đã buộc con ác thú phải quay lại đối phó với bà. Một trận chiến không cân sức, giữa một bên là con ác thú ôm mối thù hận với sức mạnh khủng khiếp của chúa tể sơn lâm và một bên là người mẹ nhỏ bé, yếu đuối, chỉ có lòng can đảm xuất phát từ tình mẫu tử thiêng liêng. Con hổ xám gần lên, chồm tới cả hai chân trước đe dí bà mẹ xuống

VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 291-01/2018

đất, nhưng cây chổi với nhiều cành xương cọt cứng tua tủa từ tay bà Mai đã đâm trúng mắt nó. Máu từ đó tóe ra, máu từ gương mặt của người mẹ xối xả. Hồ thọt đau đớn, tức giận gầm thét, cắn xé bà Mai.

Hoàng Dến hết sức kinh hoàng thấy sự việc xảy ra trước mắt, con ông đang khóc ngằn ngặt trong nôi, còn vợ ông bị con hồ thọt cắn xé tả tơi. Ông lao vào con mãnh thú với nỗi căm hờn đang lên tới đỉnh. Nó, con hồ thọt, con ác quỷ đã gây bao đau thương cho mọi người ở khắp các bản làng trong vùng và đã cắn xé người vợ hiền của ông, mẹ của con ông. Nhất chém như búa bổ của con dao quắm từ tay ông đã trúng ngay mình con ác thú. Một đòn đánh dồn hết sức mạnh lòng căm thù đã hất con thú dữ lại phía sau, lóc hẳn một mảng thịt trên mình nó làm cả người nó phứt chốc đã đổ lòm máu, nó quay phắt lại, qua đôi mắt bị thương nó vẫn nhận ra kẻ thù. Lúc này Hoàng Dến đang áp sát con ác thú với lửa hận ngàn ngạt trong lòng. Con hồ thọt bật nhảy tránh được một nhát dao lia, nó uốn người nhảy vô xuống kẻ thù nó, Hoàng Dến kịp nhảy né khi vừa chén hụt con ác thú, nhưng móng vuốt sắc nhọn của nó đã kịp sượt qua vai ông thành một vết dài màu đỏ, máu tứa trên cơ thể rắn chắc của ông. Cả người và hồ gầm lên lao vào nhau một chết một sống với cả nỗi thù hận tích tụ. Tiếng hồ gầm dữ dội đánh động mọi nhà trong bản Khuổi Tảng.

Nghe tiếng hồ gầm phía nhà Hoàng Dến, những người thợ săn đang tụ tập tại một nhà gần đó hiểu chuyện gì đã xảy ra, vũ khí trên tay họ cùng lao tới, đến nơi, họ vô cùng sửng sốt trước sự việc xảy ra trước mắt. Xác bà Mai với gương mặt nửa người phía trên hầu như bị xé nát tả tơi, máu loang ướt cả mặt sân, bên cạnh là đứa bé trong nôi đang khóc lạng. Ông Hoàng Dến đang quần thảo với con hồ dữ. Cả người và hồ đều loang lổ máu, con ác thú không còn nhìn thấy gì vì máu chảy đầy mắt nó, nhưng nó vẫn dồn hết cả sức mạnh vào những cú vô tấp kẻ thù của nó, còn Hoàng Dến cũng hùng hực sự báo thù. Cái chết đau đớn của vợ ông và cái chết tức tưởi của bao người dân làng... Tất cả dâng trào trong ông thôi thúc kêu gọi trả thù, thành sức mạnh dồn lên đôi tay cầm dao, ông nhanh nhẹn nhảy tới nhảy lui, vừa tránh những cú vô chết người của con ác thú, vừa ngăn không cho nó tiến đến gần con trai ông. Ông đã chém trúng con hồ mấy nhát, cả hai chân trước của nó cũng đã bị thương, nhưng nó vẫn còn sức mạnh kinh khủng, nhanh nhẹn tránh né và hung hãn vô chạp ông. Vừa thoát khỏi một cú

vồ nữa của con thú đang điên cuồng Hoàng Dến tung một cước tuyệt chiêu trong vô ảnh cước đá trúng đầu con hồ, cú đá như trời giáng, khiến nó chúi đầu. Tiếp đó ông vung tay, lưỡi dao khua một vòng trong không trung tạo một vòng chớp rồi chém mạnh, nhát chém làm bay bàn chân sau còn lại của con hồ thọt, nó như sụm xuống, thù hận như để nó mạnh thêm, đứng bằng hai chân cụt mặc cho máu xối cùng nỗi đau nhức óc nó nhằm vào bóng con người đang chập trờn trước mắt nó, bằng cú nhảy vồ với bộ móng vuốt của hai chân trước chụp xuống ông Hoàng Dến, một bàn chân và mạnh đánh văng con dao quắm trong tay ông. Mấy người thợ săn vừa đến kêu thét thất thanh...

Con hồ thọt há to mồm đứng thẳng bằng hai chân sau bị cụt, máu đọng trên sàn, loang lổ trên bộ lông màu xám của nó, chụp cả bộ móng vuốt xuống đầu ông Hoàng Dến trong tiếng kêu hốt hoảng của mọi người, Hoàng Dến không né tránh cú vô chết người đó, nhanh như cắt, ông rút phắt con dao Tạng, con dao của dòng họ Ca Ngõa nổi tiếng chém đỉnh, chặt sắt, dồn sức vào đôi tay nhằm chiếc mồm đỏ lòm với bộ răng nhọn hoắt đang chụp xuống đầu ông. Sức nặng và đà lao đến khiến lưỡi dao sắc bén đâm xuyên tận họng con ác hồ. Nhưng chân trước nó đã kịp cào nát bắp tay của ông. Máu trên tay ông tuôn ròng, máu từ mồm con ác hồ trào ra tưới đẫm người ông. Vừa căng thẳng và mất sức, ông loạng choạng ngã xuống, con hồ rữ trên đầu lưỡi dao đè lên người ông. Mọi người ùa cả lại, gỡ ông Hoàng Dến khỏi xác con hồ thọt...

Sau khi cùng mọi người lo chôn cất cho bà Mai, ông Hoàng Dến ngồi lặng, ôm đứa con trong tay, thiếu vắng hơi người mẹ và khát sữa, nó khóc ngằn ngặt. Ông lấy bát nước cháo dứt từng thìa cho con mà lòng đau đớn từng từng, thương cho người vợ xấu số sớm phải bỏ lại ông và đứa con thơ bé. Đúng lúc đó, bọn người của Chánh tổng Lý Cấu kéo đến, chúng nói với ông:

- Mày đã giết chết con hồ của quan lớn rồi, tất cả mọi vật trong Núi Mẹ này đều thuộc về quan. Nay quan thương tình vợ mày bị hồ vô chết mà không bắt tội, nhưng mày phải nộp lại quan bộ da và xương hồ.

Hoàng Dến ngồi im lặng, ông thờ ơ nhìn lũ người của Chánh tổng đem bộ da và xương con ác hồ đi. Lý Cấu đã đem nó biểu lên quan châu Vy Mạnh Cường./.

(Hết chương I)

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xử lạng

Cây bạn bà tôi

Truyện ngắn của
NODAR DUMBADZE (Gruzia)

NODAR DUMBADZE (1928 - 1984), sinh trưởng tại miền tây Gruzia, tốt nghiệp đại học, khoa kinh tế học, làm trợ giáo thí nghiệm ở trường và từ năm 1957 chuyển sang làm báo, viết văn, làm điện ảnh, đạt đến đỉnh vinh quang: Giải thưởng Lenin về văn học nghệ thuật của Liên Xô, 1980.

Nodar Dumbadze đã được dịch giả Phạm Mạnh Hùng và Đào Minh Hiệp chuyển đến bạn đọc nước ta hai tác phẩm nổi tiếng: Quy luật của muôn đời và những ngọn cờ trắng. Đây là một trong số ít truyện ngắn cuối đời của nhà văn Gruzia đặc sắc này...

Mười bốn tuổi, tôi mới nói chuyện với nó lần đầu tiên. Nó là một cây táo già - năm mươi lăm hay sáu mươi tuổi - gần như là bạn đồng tuế của bà tôi, và người ta đặt tên cho cây táo là Khazarula.

Tôi còn nhớ, trước kia, cứ đến mùa đông, bà tôi lại đem quả của cây táo đó đến Tbilisi. Từ nhà ga đượm đầy hương thơm thôn quê, bà đến thẳng buồng tôi ngủ, bà ôm lấy tôi, dúi cho tôi một quả táo mát lạnh, trông có vẻ xấu xí nhăn nheo, bà nói:

- Cháu ạ, đây là táo cây Khazarula, mọc ở sân nhà mình đấy. Cháu đừng có chê nó nhăn nheo. Chưa nếm thì chưa biết, chứ trần đời không có thứ táo nào ngon hơn đâu. Nếm đi, cháu!

VĂN NGHỆ

xứ lạ - số 291-01/2018



Minh họa: CAO THANH SƠN

Sau đó tôi chuyển về làng. Bảy giờ tôi mới làm quen với Khazarula. Thân cây đầy những hốc, vẻ khô khốc, nhưng vẫn khỏe, đẹp và rợp bóng, cây táo đứng kiêu hãnh ở đầu nhà hầm rượu, đeo quanh mình những bình, những hũ lớn nhỏ. Nhưng than ôi, đã ba năm nay, cây táo không trở hoa nữa, và tất nhiên, không đậu quả.

Một lần đầu xuân, vừa rạng sáng, bà đã đánh thức tôi dậy. Tôi mở mắt thấy trong tay bà là một chiếc riu mài sắc lấp lánh.

- Bà bảo cháu cái gì? - Tôi vờ sợ sệt và rúc đầu vào chăn.

- Đừng có vờ vịt! Dậy đi, còn phải làm chứ, không thì tao xách tai lôi mày ra khỏi giường bây giờ! - Bà tôi đã bực đấy.

- Làm gì vào lúc sáng sớm thế này? - Tôi miễn cưỡng hỏi.

- Việc này... Không có tay đàn ông thì đó có làm nổi... Nó lại còn trên tao nữa à. Ôi dào, đàn bà thì làm gì được nó! - Bà tôi làu bàu.

- Bà nói gì thế! Chắc là nói bác đội trưởng chứ gì?

- Rồi khắc nói sau? Dậy đi!

- Thôi được, cháu dậy đây... Nhưng bà phải cho cháu biết là bà nói ai chứ?

- Khazarula chứ còn ai nữa! Cây táo ấy thật là tệ, thật vô lương tâm! Hại người ta như thế, thật chẳng thấy bao giờ.

- Ai hại bà? Cái cây ấy à?

- Đúng thế!

- Cây táo đấy à? - Tôi không tin vào tai mình nữa.

- Táo tiếc gì nó - không có lấy một quả? Nó là khúc củi chứ không phải là cây táo!

- Thế cháu phải làm gì... Phải dẫn nó đi à?

- Không, trước hết phải khảo đã... Nếu nó không nghĩ lại thì ta dẫn quách! Biết làm sao được?

Bà căn dặn tôi tỉ mỉ phải làm như thế nào thế nào để khảo cái cây, rồi bà để riu đấy và đi vào nhà.

- Bà nghĩ là cái cây nó biết nghe à? - Tôi bật cười.

- Nếu trên vai nó có một cái đầu thì nó phải nghe được!

- Thế bà đi đâu?

- Cháu phải bảo cho nó biết, một mình cháu mới được - rồi bà sập cánh cửa lại.

Tôi cầm chiếc riu, xuống sân và đi về phía góc nhà hầm rượu. Những lộc non trên cây táo đã nhú. "Chẳng lẽ cây lại hiểu được tiếng người?" - tôi nghĩ và tùm tùm. Rồi tôi cầm lại

cán riu cho thuận tay hơn và dùng hết sức giáng xuống, nhưng đến nửa chừng, tôi ghìim lại, chỉ khế cụng riu vào rễ cây, và trong đầu, tựa như đọc một mẩu độc thoại, tôi lẩm nhẩm "nên hay không nên":

- Chặt hay không chặt? Chả - ă - t hay không chặt?

Sau hồi lâu nín lặng, tôi vung tay và nói thật to, cốt cho cái cây nghe thấy mà vẫn loan truyền đến tận mái đá hầm rượu:

- Thôi, mặc quách nó. Chờ một năm nữa. Nếu có quả thì tốt, nếu không, chắc cháu khắc đào tận gốc, trốc tận rễ. Thoát khỏi tay cháu sao được?

Và, làm hết như bà dặn, tôi nhìn Khazarula. Cây táo vẫn điềm nhiên không một mảy may lo lắng, chỉ khoan khoái tắm mình dưới ánh sáng tỏa ra từ ông mặt trời vừa nhô lên đầu núi.

Tự cười thầm, tôi bập riu vào một khúc gỗ bên gốc táo và vào nhà.

- Thế nào? - Bà tôi hỏi.

- Sợ rồi. Nó biết sợ rồi, sợ rùng cả mình! Bà xem kìa!

- Tôi nhìn ra cái cây và cười sặc sụa - còn Khazarula thì run bắn toàn thân, rung cả cành lá...

Mùa xuân đã đến độ. Từ bờ sông Kubadouly, mùa xuân ghé vào sân nhà tôi, như một cô gái đẹp chân trần mơn mớn, dạo gót trên cỏ non và lay động tất cả mọi sinh vật. Hạnh đào đã ra hoa, mận, lê cũng ra hoa... Còn cây Khazarula vẫn đứng một mình tựa hồ trong mơ, hột có trời mới biết nó đang nghĩ ngợi điều gì.

Và một lần nữa, khi trời vừa hé sáng, bà tôi lại đánh thức tôi dậy. Vừa lay tôi vừa chỉ tay về cây táo bà nói:

- Cháu trông cây táo kìa!

Khoác hờ một tấm áo phốt hồng, cây Khazarula mím cười và nhìn chúng tôi không phải có vẻ đáo đẽ:

- Hoa, có điểm hoa! - Tôi buột miệng.

Khazarula đã ra hoa, có thể chứ! Những bầy ong mật đã kéo nhau về, có thể chứ! Quả đã đơm đầy cành, có thể chứ! Những quả táo đã chín, có thể chứ! Cây đã hào phóng tặng

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ lạ

bao nhiêu là rượu, là mứt, là táo khô không chỉ cho riêng nhà tôi, mà cho cả hàng xóm chung quanh nữa! Con bò đực miệng phì đầy bọt đi vòng quanh Khazarula, và sáng nào cũng chở đầy một giỏ táo đến cho con bò sữa nhà Theofan Dujadze.

- Thôi, lạy trời, mày hãy để cho mẹ bò nhà tao được yên, chứ không nó chẳng cho sữa nữa mà lại cho toàn nước quả táo mất! - Theofan nổi nóng vội la với tôi.

- Khazarula, cây sinh ra sự gì thế này? Hà cây? - Tôi nói với cây táo, và lấy sào khều từ ngọn cao quả táo cuối cùng lỗ chỗ vết mổ chim.

- Còn sao nữa! Đã gọi là cây táo thì phải như thế chứ lý! - Khazarula trả lời bằng tiếng cọt két của những thớ gỗ già.

Nhưng mọi sự đã kết thúc ở đó. Tôi có đỡ dành, có hỏi han, có khảo tra đến thế nào cũng không được! Từ độ ấy, trên các cành cây Khazarula cảm thấy một quả táo nào.

... Hai năm sau, khi chúng tôi lấy rượu vang ủ từ hầm, bà tôi nhìn lên bầu trời mùa đông u ám, rồi nhìn cây Khazarula, bà lắc đầu buồn bã và nói như thể với chính mình:

- Chiều tối tuyết sẽ xuống... Hết củi mất rồi... Phải hạ cây Khazarula thôi...

- Đợi một năm nữa, bà ạ! Sang mùa xuân cháu sẽ bảo nó, cháu sẽ khảo nó một lần nữa - Tôi đề nghị.

- Không cháu ạ, bây giờ khảo khiếm gì thì cũng vô hiệu thôi - bà tôi rầu rĩ nói.

- Cháu không chặt nó đâu! - Tôi kêu lên.

- Không chặt là thế nào? Táo là gì của mày, là bà nội hay là chó con, hử? - Bà tôi dỗi.

- Bà ơi, nhưng cây Khazarula thì thế nào cháu cũng không chặt đâu! - Tôi bướng bỉnh.

- Tại sao? - Bà tôi kinh ngạc.

- Tại bà! Chính bà đã bảo cháu là: Cái cây này này, nó cũng biết nghe và hiểu chúng ta.

- Cháu ơi, các bà già thiếu gì những chuyện nhằm nhĩ. Cây cối, con người có còn hiểu nhau nữa đâu mà. Bà nói đùa vậy thôi, cháu cũng tin à? - Bà tôi cố chữa lại.

- Cháu không chặt, thế thôi! Cây táo không những chỉ nghe được, mà còn nhìn thấy chúng ta nữa cơ. Bà cứ trông xem, nó

còn nghiêng nghiêng đầu nữa kìa! - Tôi chỉ về cái cây.

- Trời ơi! Tôi đang nghe thấy gì thế này! - Bà tôi xoa tay, xoa tay. - Cháu đâm dở chứng mất rồi hay sao? Tại tôi, tại tôi hết! Tội trời tội chịu! Bà con lảng giềng ơi, làng nước ơi, hãy giúp tôi cảnh tỉnh thằng cháu dở chứng này với, để cho đầu óc nó được quang quẻ! Hu... hu... hu!...

- Việc gì thế, cụ ơi, cụ la lối gì thế? Nó có tội gì mà sao mới mở mắt cụ đã rủa nó? - Bác Ananya Kalukvadza đi qua rẽ vào sân nhà tôi, hỏi.

- Đừng có hỏi, đừng có hỏi, bác Ananya quý mến!... Hồi năm kia, tôi sai nó ra khảo cây Khazarula. Bây giờ tôi bảo nó dẫn hạ cây táo đi, nó không chịu! Nó bảo cây này hiểu ý người nên nó không chịu chặt! - Bà tôi trả lời, tay chìa cho bác hàng xóm một cốc rượu vang "Odessa" hồng tía.

- Thôi, cầu giời cho bà cháu cụ được mạnh khỏe, cụ Daredjan ạ! - Bác Ananya tợp một ngụm rượu vang ngon lành đến nỗi tôi cũng ứa nước miếng.

- Thế nghĩa là cây hiểu ý người có phải không? - Bác Ananya hỏi.

- Bác cứ lắng nghe mà xem, không những nó đã hiểu ý người mà lại còn nhìn thấy chúng ta nữa kìa đấy! Mà nó cũng chẳng dính dáng gì đến chuyện này, chỉ tại tôi nói linh tinh làm nó đâm ra lẩn thẩn, tại tôi tất!

- Nó có uống rượu không?

- Uống...

- Thì hãy rót nữa cho tôi đi, cụ Daredjan quý hóa, rồi tôi khắc phân giải xem ai làm ai lẩn, cụ hay là rượu, - Bác Ananya mỉm cười.

Bà tôi lại rót. Bác Ananya im lặng cạn cốc và một hồi lâu sau mới nói:

- Tôi cho là tại cả hai - cụ và rượu vang của cụ... Thế còn muốn đi đến kết luận... thì cụ cứ rót cho cốc nữa đã nào!

Bà tôi lại rót đầy cốc, nhưng cứ nhìn vào bác hàng xóm bằng con mắt mà nếu như tôi ở địa vị bác Ananya thì tôi chối phất. Thế nhưng bác Ananya lại vẫn uống cạn rồi đưa ra kết luận của mình:

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 291-01/2018

- Thế này nhé, cụ Daredjan quý hóa ạ, mọi tội lỗi là do rượu hết. Nhưng không sao. Bây giờ tôi tẩy ọc cho nó... Này, cháu nói xem, cây biết nghe tiếng người phỏng? - Bác quay sang tôi.

- Nghe được! - Tôi công nhận.

- Thế còn đá?

- Cả đá nữa!

- Cả sông nữa chứ?

- Đúng thế.

- Cầu trời cho cháu khỏe mạnh. Thế cụ, cụ Daredjan quý hóa, cụ biết không, chuyện này thú vị nữa là khác. Đây: giá thử như cụ... cụ thử nghĩ xem, cụ là cây táo, cây táo Khazarula này này... Và cụ, theo như cái thằng láu cá này nói, cụ nghe thấy hết, cụ hiểu biết hết... Thế rồi một gã đàn ông nào đó, như tôi chẳng hạn, đến bên cụ... Với một chiếc rìu. Và muốn dẫn cụ. Cụ thấy không, cụ hiểu điều đó, nhưng không đủ sức để tránh, để trốn. Ấy thế đấy! Đây, xin thưa với cụ là khắc lú lẫn ngay thôi! - Bác Ananya lại chìa cốc ra, nhưng bà tôi làm như không thấy. - Rót đi, cụ ơi, tôi đã nói ra cái điều quan trọng nhất đâu mà!

Bà tôi rót rượu. Bác Ananya uống hết rồi nhìn tôi:

- Rõ ràng, cháu là một chàng trai thành phố... Nhưng đã đến lúc cháu phải hiểu cái triết lý của dân cày. Cái gì mà người nông không muốn giữ trong nhà? Đó là bò cái không sữa, cây cối không quả và đàn bà không con... - Bác Ananya bỗng nín bật và lên nhìn bà tôi.

- Gì thế, Ananya? - Bà tôi cười khẩy. - Ta mà không có con thì lấy đâu ra thằng ôn này?

- Đấy... Nghĩa là... đàn bà không con này... Nhưng bà nội cháu có những bảy người con kia. Cháu hiểu không?

- Bác muốn nói gì, bác Ananya? - Tôi hỏi.

- Tại làm sao cháu không dẫn cái cây này? - Bác hỏi.

- Cháu thương.

- Thương gì? Thương cây ấy à?

- Khổ thân chúng ta nếu chúng ta phải trông mong vào cái ngữ người như thế - Bà tôi thở dài.

- Cụ đừng nói vậy, cụ Daredjan kính mến!
- Bác Ananya nghiêm giọng.

- Không nói sao được! Gà nó không dám cất tiếng - thương mà! Cá nó không dám đụng đến - thương mà!... Con lợn mà nó định chọc tiết hồi giáp tết năm ngoái ấy, cách đây không lâu, người ta đã tìm được ở làng Intabured rồi. Chả được tích sự gì đâu?

- Thật không, chú mình? - Bác Ananya hỏi.

- Thật đấy, bác ạ. Mà thôi đi, trời ạ, bác đừng có lên lớp cháu nữa, cháu không chặt cây Khazarula đâu!

- Nghĩa là thương, hở?

- Sao lại không?

- Thế thì kệ mày!... Thì hãy rót cho tôi cốc nữa nào, cụ Daredjan quý hóa! Còn cây Khazarula, sáng mai nó sẽ kình ra ngay trước cửa nhà cụ. Giờ thì tôi còn bận một tí.

Bà tôi rót rượu. Bác Ananya nốc cạn và hỏi, cứ làm lơ như không ấy:

- Thế cụ không có cái gì nhắm được à, cụ Daredjan kính mến?

- Có cái đòn xóc dài đây, Ananya quý hóa ạ, có muốn không?

Bác Ananya lặng lẽ đứng dậy, rời khỏi sân, leo lên đầu dốc.

- Đi đâu đấy, Ananya kính mến, bác định xuống dưới kia cơ mà.

- Đi, có việc đây, cụ Daredjan quý mến của tôi ạ, vườn nho của chủ tịch nhà ta đang gọi.

- Thì hãy làm phúc tạt qua giàn nho nhà Shakroy một tí, không thì nho nhà tôi đi đời nhà ma mất! - Bà tôi bài nỉ.

Bác Ananya quặt sang hướng khác về phía nhà Shakroy. Bác dừng một phút rồi quay lại.

- Cháu bảo là cây Khazarula biết nhìn phỏng? Hề hề hề!... Tớ đây, người anh em ạ, còn chẳng nhìn thấy gì nữa là cây Khazarula của người anh em! Hề hề hề... - Rồi bác khật khưỡng đi tiếp.

... Chú bé ấy đã đúng. Cái cây trơ trụi và lặng thinh đã nghe và đã thấy tất cả. Những ý nghĩ nặng nề choán lấy Khazarula. Lúc nửa

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ lạng

đêm, trái tim của nó đập mau hơn, và những nhánh rễ của nó tỏa khắp chung quanh hầm rượu đã co quắp lại. Hầm rượu rung mình. Khazarula co rể về mạnh hơn, và hầm rượu chùng như nứt nẻ, vết rạn đầu tiên đã hé ra một chút. Một chất lỏng sánh, hồng tươi loang ra khắp rễ cây táo. Khazarula chậm rãi, dè dặt nhắp vài giọt chất lỏng lạ lùng ấy, và khắp thân nói có một cơn rung mình khác thường chạy qua. Dần dần nó thấy thân mình dần dần giãn nở một cách êm ái, và Khazarula lại bóp mạnh hơn vào hầm rượu, khoang hầm toác ra mấy chỗ, rồi vỡ toang, và chất lỏng từ đó ào ra, tựa như một trận mưa rông rênh trong ngày hè khô hạn.

... Trước kia, hồi còn trẻ trung nó vẫn thắc mắc, sao những con người chẳng bám vào đất bằng rễ mà vẫn biết đứng, biết nhúc nhích và biết chạy. Rồi nó cũng chẳng nghĩ về điều đó nữa, bởi vì đã rõ một điều: Chẳng có ai trên đời lại đủ sức để trả lời cái câu hỏi luẩn quẩn đến mức ấy.

Hôm nay, phép lạ đã hiện ra: Hầm rượu đã rỗng, Khazarula đã uống đến giọt cuối cùng, bí mật của con người và của chất lỏng lạ lùng đó đã được khám phá... Cây táo già đã hiểu, vì sao người ta lại hôn nhau, lại khóc lóc khi nâng chén, vì sao họ hát hò nhảy múa vòng quanh nó, vì sao họ cười đùa, họ đấu đá, vì sao họ lại kính cẩn đến thế khi đổ đầy căn hầm một thứ chất lỏng đỏ thắm... Khazarula hiểu hết, và cây cũng muốn hát, muốn chạy, muốn hôn, muốn khóc và nhảy múa, nhưng nó không thể thực hiện được nguyện vọng đó, bởi nó chỉ là một cái cây thông thường chứ đâu phải là một con người. Và cây đành chỉ biết làm theo sức của nó - đứng đưa và rì rầm cho tới sáng...

Và tới sáng... Sáng sớm, Khazarula cảm thấy một đờn khô khốc giáng vào sườn nó. Đờn không hiểm, vì thế Khazarula cũng không để ý đến. Tiếp đó nó cảm thấy đờn thứ hai, thứ ba và nhiều nhiều nữa. Cứ thế liên tiếp gần một giờ đồng hồ. Khazarula hiểu là nó đang bị giăng kéo. Một cái gì đó lạ lẫm, một sức nặng không tưởng nào đẩy cứ níu lấy nó, và nó mỗi lúc một nhân nhượng cái sức mạnh khó hiểu kia. Và đây, một tiếng nghiêng "két" rõ dài đã vang lên. Khazarula chao đảo, mắt

thăng bằng và bắt đầu ngã - mới đầu còn chậm, sau cứ nhanh dần. Tiếng bỗ khô khốc khiến tay, vai và xương cốt của nó gãy rãng rắc. Khazarula nghe thấy hết, nhưng không hiểu sao nó không hề thấy đau đớn. Nó nhắm mắt và thiếp ngủ...

- Dậy đi cháu! Ananya hạ được cây táo rồi - bà đánh thức tôi. - Này, cầm lấy riu và dẫn cảnh đi.

Hồi đêm, tuyết rơi. Làng trở nên sạch sẽ, đẹp tươi, gợi nhớ đến một cô dâu trong bộ áo cưới trắng tinh. Chỉ có sân nhà tôi trông thật tiều tụy - trên bãi ép nho ủ rượu, cây táo già nằm đó như một thi thể.

Tôi lại gần cái cây bị hạ và bỗng rụng rời - từ thân thể táo ứa ra một chất lỏng đỏ tươi!

- Bà ơi! - tôi kêu lên.

- Gì thế cháu?

- Bà lại đây!

- Đàng ấy có gì nữa!

- Lại đây, bà khắc thấy!

Bà tôi đến.

- Cái gì thế này? - Bà kinh ngạc hỏi.

- Cháu không biết... Có lẽ là máu...

- Làm gì có chuyện đó. Đang tháng giêng, cây cỏ ngủ cả. Nhựa chỉ chảy vào tháng hai...

- bà tôi sợ sệt chấm tay vào thứ nước lạ lùng, rồi đưa lên mũi ngửi và phát hoảng nhìn tôi. - Mau lên. Mở hầm rượu ra xem nào!

Tôi nhanh nhẹn mở nắp, hầm rượu đã rỗng không.

- Đức mẹ Maria ôi, hãy thương xót chúng con!

Bà nội giơ hai tay lên trời và chậm chạp quỳ xuống.

Khazarula choàng mở mắt vì lạnh. Nằm trong tư thế không quen đối với nó, nó thấy thế giới thật khác thường. Thoạt đầu nó nghĩ là mắt nó bị lừa. Nhưng sau đó, nó thấy cậu bé tóc tai bơ phờ, tì cằm vào cán riu, bên cạnh là một bà cụ bận đồ đen hai tay giơ lên trời. Khazarula hiểu ra rằng lúc này đã là kết thúc, và nó khép mắt lại.

Mãi mãi.

Đăng Bẫy (dịch)

VĂN NGHỆ

xứ lạnh-số 291-01/2018

Điệu then VANG GIỮA TRỜI TÂY

Ghi chép của NGUYỄN DUY CHIẾN

Trong khuôn khổ của một dự án nghiên cứu về hát then của Viện Văn hóa thế giới Paris (Pháp), trong năm 2016 các nhà nghiên cứu đã có cuộc khảo sát và làm việc với nhóm nghệ nhân hát then của tỉnh Lạng Sơn. Tháng 12/2017, nhóm nghệ nhân hát then gồm 6 người (trong đó 5 người đến từ Lạng Sơn và một người đến từ Cao Bằng) đã nhận lời mời tham dự và giới thiệu, trình diễn di sản then tại lễ hội De L'Imaginaire do Viện Văn hóa thế giới Paris (Pháp) tổ chức. Vượt trên 12.000 km đến Pari biểu diễn, mang theo cả không gian then cổ vùng núi phía Bắc nước Việt. Trời Tây bỗng rộn ràng tiếng đàn tính, tiếng xóc nhạc ngựa hí và hương tỏa từ ban thờ nghi ngút ngát thơm đắm say lòng người.

Đoàn nghệ nhân Lạng Sơn, Cao Bằng do nghệ sỹ ưu tú Triệu Thủy Tiên, 65 tuổi, dân tộc Nùng, chủ nhiệm Câu lạc bộ đàn hát dân ca Trung tâm Văn hóa tỉnh Lạng Sơn dẫn đầu tham dự lễ hội De L'Imaginaire. Đây là một hoạt động hàng năm của Viện Văn hóa thế giới Paris, nhằm tôn vinh các hình thức biểu diễn và bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể cũng như đa dạng văn hóa. Lễ hội được quốc tế công nhận là một trong những hoạt động tích cực góp phần giữ gìn bản sắc dân tộc các vùng miền trên thế giới.

***“Then ba lô”.**

Trở về quê nhà sau chuyến ngày lưu diễn trên nước bạn đứng dịp hoa lê, hoa mận nở trắng núi đồi xứ Lạng, cánh cửa mùa xuân đã ulla về, nghệ sỹ Triệu Thủy Tiên vẫn còn cảm giác băng khuôn, lưu luyến về chuyến đi ấn tượng và có phần...hú vía.

Theo lời kể của bà Thủy Tiên; sau khi nhận được giấy mời của phía bạn; nhóm tập hợp lực lượng gồm những nghệ nhân có danh tiếng ở Lạng Sơn và Cao Bằng tổng cộng 6 người.



Không gian Then huyền bí ở Pari

Ảnh: XUÂN BÁCH

Nghệ nhân trẻ tuổi vừa tròn hai mươi sáu; người cao niên đã bảy mươi năm mùa xuân.

Trong vòng nửa tháng luyện tập, lắp ráp, chương trình được hình thành bởi 12 trích đoạn then với thời lượng 75 phút. Tất cả đều là trích đoạn then cổ, then nghi lễ đậm đà bản sắc dân tộc vùng miền về khát vọng trong cuộc sống tâm linh của người dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc Việt Nam.

“Sau khi có vi-da, hộ chiếu xuất cảnh; chúng tôi rời quê hương với tinh thần ba không: Không phiên dịch, không ai biết ngoại ngữ và không có ngoại tệ; Thế nhưng chúng tôi tâm niệm sẽ có những *âm binh* theo dõi, giúp đỡ nên cứ liều một phen...đi Tây”. Bà Triệu Thủy Tiên kể.

Đúng như bà Thủy Tiên nói, ngay tại sân bay quốc tế Nội Bài, thấy một toán người lố nhố mặc quần áo thổ cẩm, tay xách nách mang linh kính những đạo cụ như đàn tính, xóc nhạc vàng chói đã làm những người trong phòng chờ máy bay chú ý. Họ tò mò, lân la đến hỏi chuyện; trong đó có một cô gái trẻ tên là Nguyệt, tuổi gần

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018-xứ Lạng

ba mươi, là sinh viên đang du học tại Pháp. Cô này thích thú khi biết nhóm nghệ nhân đến từ miền núi “tự túc” đến trời Tây với hành trang là niềm đam mê.

Sau đó, Nguyệt và một vài ông bà người Pháp được mời ăn xôi cầm chấm muối vừng cùng nhóm người Tày- Nùng Lạng Sơn. Trả lễ, Nguyệt trở thành “phiên dịch viên” cho đoàn nghệ nhân.

Khi ngồi yên chỗ trên máy bay, mọi người thêm phần lo lắng vì hành lý mang theo rất nhiều: nào là hàng chục kg hàng mã, đạo cụ lạ mắt cùng hai trăm phong bánh *khảo*, bánh *khẩu Si* (bánh bông gạo nếp, mật mía đặc trưng của người Tày), không biết ngành Hải quan, chức năng nước Pháp có hiểu và cho thông quan hay không?

“Ngộ nhỡ, họ hỏi mình mà chẳng nói được câu nào, cứ xi xô, chỉ chỗ; họ giữ bọn mình lại để điều tra thì chết”. Bà Tiên vẫn chưa kết run khi kể lại câu chuyện này và cho biết, ngoài cô gái tên Nguyệt xằng xái giúp đỡ trong việc phiên dịch, đại diện Viện Văn hóa thế giới Paris có nhân tin đến máy điện thoại của những người trong đoàn, trong đó lý giải người và hàng nhập cảnh bằng tiếng Pháp và dặn là khi đến cảng hàng không Paris thì đưa cho Hải quan nước bạn đọc để họ tạo điều kiện nhập cảnh. Cuối cùng thì mọi việc cũng thuận buồm xuôi gió.

***Rộn Then giữa trời Tây**

Thầy trò bà Tiên đến sân bay Paris thì trời đã nhá nheo tối. Thời tiết lạnh giá, Nhiệt độ ngoài trời là âm 2 độ C. Tuy vậy ai nấy đều rạo rức, háo hức, vượt lên thời tiết khắc nghiệt vì đa phần mọi người chưa được xuất ngoại lần nào. Theo bà Tiên, cảm giác ấm lòng xen niềm vui khi nhìn thấy biển chữ bằng tiếng Việt: “*Nhóm Then Tày Lạng Sơn*” trong số người đi đón người thân và sau đó người đại diện Viện văn hóa thế giới Paris đưa đoàn nghệ nhân đến một khách sạn ở trung tâm thủ đô nước Pháp nghỉ ngơi.

Chiều hôm sau, mọi người đến một trung tâm nghệ thuật biểu diễn rộng khoảng 100m², có sức chứa trên 200 người; gần nơi khách sạn. Không gian sân khấu gần gũi khán giả, không có micrô, phù hợp với trình diễn nghi lễ then. “Sau khi trang trí nơi biểu diễn theo đúng phong cách bàn thờ nhà then với các đồ mã, bát hương, dây tiền; chúng tôi mở màn và *phiêu* ngay từ giây phút đầu tiên”. Bà Tiên nói.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-Số 291-01/2018

Theo bà Thủy Tiên; 12 tiết mục trình diễn trong chương trình của 6 nghệ nhân đều ăn khớp, hòa quyện với nhau. Tất cả nghệ nhân đều có khả năng sử dụng đàn tính điều luyện cũng như trình diễn dân ca, dân vũ nhuần nhuyễn tạo ấn tượng mạnh cho người xem. Khán giả vỗ tay không ngừng mỗi khi kết thúc tiết mục.

Khán giả Pháp thích thú với diễn xướng “*Tặng Tướng*” (đón tướng) do nghệ nhân Chu Văn Minh (27 tuổi, dân tộc Nùng) biểu diễn có đoạn nuốt que hương đang cháy rục vào miệng; trò diễn mang âm hưởng “phù thủy” này làm người xem tròn xoe mắt. Hay các tiết mục “*Múa châu cầu an*”, “*Vun gốc hoa*” của nghệ nhân Nông Thị Lìm (75 tuổi, dân tộc Tày); Trình diễn *Binh mã Then đi đường* của nghệ nhân Nguyễn Văn Thọ (26 tuổi, dân tộc Tày) đã giới thiệu nét đặc sắc của dòng then Tày và then Nùng với các diễn xướng lúc trầm bổng, rộn rã; khi thiết tha triu mến; giúp khán giả đi từ cung bậc này đến cung bậc khác thật say mê.

“Không chỉ thưởng thức âm nhạc; người dự xem biểu diễn còn được các Then đến tận chỗ ngồi để tặng những phong bánh *khảo*, *khẩu si* đa màu sắc, gọi là “ban lộc”. Đó là nét truyền thống bao đời nay của then cổ Tày- Nùng Lạng Sơn”. Nghệ nhân Nông Thị Lìm cho biết.

***Dạt dào tình quê hương**

Tại Paris, có hai buổi biểu diễn và một cuộc hội thảo dành cho các nghệ nhân Tày- Nùng của Việt Nam. Các hoạt động này đều đầy ắp khán giả.

Theo bà Triệu Thủy Tiên, giá vé vào cửa xem biểu diễn then cổ không phải là rẻ (40 Euro/vé, khoảng trên 1 triệu VNĐ), nhưng chỗ ngồi lúc nào cũng chật kín người. Trong số này có nhiều người Pháp, Thổ Nhĩ Kỳ, Tây Ban Nha, Ấn Độ, nhưng phần đông là Việt kiều đang định cư, làm việc tại Pháp.

Kết thúc chương trình, khán giả nán ná không muốn về và họ ùa lên sân khấu nắm tay các nghệ nhân, xuýt xoa khen đàn giỏi; được sờ tận tay các dụng cụ dân tộc và muốn hỏi thêm về then tâm linh. Nhiều người xúc động được tận mắt chứng kiến trích đoạn then Tày - Nùng cổ và họ muốn khám phá thêm nét độc đáo của loại hình diễn xướng mang đậm chất tâm linh của người miền núi, biên giới Lạng Sơn.

Một cụ ông tên là Thái năm nay trên tám mươi tuổi sống ở Paris, ông quê gốc ở Hà Nội và sang Pháp định cư, lấy vợ người bản địa đã tròn sáu mươi năm. Hai vợ chồng ông có mặt trong hai buổi biểu diễn. Ông xa quê đã hơn nửa thế kỷ, được nghe tiếng hát, điệu múa của người Việt thì vô cùng sung sướng, xúc động rơi nước mắt.

Ngoài trao đổi thân tình; nghệ nhân Nguyễn Văn Thọ còn viết tặng các vị khán giả những câu đối bằng chữ Nho để chơi, treo Tết. Ai nấy đều rưng rưng đón nhận món quà độc đáo này với cả tấm lòng trân trọng những nét đẹp văn hóa của Tổ quốc.

Trong cuốn sổ vàng của nhà hát, có rất nhiều lời khen ngợi của khán giả đối với chương trình biểu diễn then Tày - Nùng Lạng Sơn. Đáng chú ý, có một người Pháp có vẻ rất am hiểu về vốn truyền thống dân tộc nên đã viết rất rõ bằng tiếng Việt Nam “Chúc mừng then Tày - Nùng - Thái”.

Lại có những bác Việt kiều mến mộ các nghệ nhân nên mang quà, hoa trái đến tặng; đồng thời tình nguyện làm hướng dẫn viên du lịch đưa đoàn đi thăm quan Bảo tàng Louis, Nhà thờ Đức Bà, dòng sông Seine thơ mộng giữa thủ đô nước Pháp.

*Căn Then

Nghệ sĩ ưu tú Triệu Thủy Tiên sinh ra, lớn lên ở mảnh đất Tân Văn (huyện Bình Gia, Lạng Sơn); nơi đây gần 100% là người dân tộc Nùng và được coi là “cái nôi” hát then của Xứ Lạng. Vì vậy, bà Tiên được thừa hưởng những làn điệu hát then, sli, lượn, phong sli; biết hát, đánh đàn tính từ thuở nhỏ. Thế rồi như duyên phận đã định, khi tốt nghiệp phổ thông năm 1971, bà Thủy Tiên may mắn được tuyển chọn làm diễn viên Đoàn văn công tỉnh Lạng Sơn.

Những năm công tác nghệ thuật; bà Thủy Tiên thường xuyên đi đến vùng sâu, vùng xa để sưu tầm, tìm hiểu các vốn then cổ. Đến khi về nghỉ hưu cách đây vài năm, bà tiếp tục đảm nhiệm vai trò Chủ nhiệm CLB đàn, hát dân ca Trung tâm Văn hóa tỉnh Lạng Sơn. Với nghệ sĩ ưu tú Triệu Thủy Tiên, then Tày - Nùng luôn là ngọn lửa rực cháy trong tâm khảm, là niềm đam mê không bao giờ vơi cạn.

Tương tự, bà Nông Thị Lìm có năng khiếu từ nhỏ, biết hát then vang núi rừng Hòa Bình (huyện Văn Quan, Lạng Sơn). Gia đình bà có



Các nghệ nhân đều sử dụng đàn Tính điêu luyện

Ảnh: DUY CHIẾN

bốn đời đều có người được cấp sắc làm thầy Mo, Then. Gần hai chục năm nay, bất kể ngày nắng hay mưa, khi có người mời gọi, bà Lìm lại mang cây đàn tính đến hát cho mọi người nghe trong những dịp mừng nhà mới, thượng thọ, lầu then, hội then nhằm an ủi người ốm, động viên người phiền muộn.

Những người làm Then như bà Tiên, bà Lìm và 4 nghệ nhân trẻ được coi là người có “căn số”. Chính vì điều này nhiều khó khăn, chông gai, gian khổ họ đều được quý nhân phù trợ nên vượt qua dễ dàng.

“Chuyến đi Paris vừa qua, bà Lìm tuổi cao lại gặp trời lạnh giá, lệch múi giờ, không quen đồ ăn lại làm việc với cường độ cao, nhưng bà vẫn khỏe mạnh. Bản thân tôi đang bị bệnh tim, bình thường ở nhà thuốc uống vào bảy giờ sáng, nhưng ở Pari lại là một giờ khuya mà vẫn phải mò dậy để uống thuốc. Nhiều khi đoàn chỉ ăn bánh khảo, uống nước khoáng nhưng ai nấy đều da dẻ hồng hào và biểu diễn then khá sung mãn”. Bà Triệu Thủy Tiên thuật lại.

Trò chuyện với chúng tôi sau chuyến mang then đi giới thiệu ở Paris; trong căn nhà ép mình dưới chân núi nàng Tô Thị ở thành phố Lạng Sơn; nhóm then cổ Tày - Nùng xứ Lạng lại cất tiếng hát cùng cây đàn tính. Âm vang dội vào thành quách, núi rừng xa xa những câu diu dặt: “Ké quả tàng nghìn tiếng lượn then/ Mùa lượn táng piến pên báo ón” (Già qua đường nghe tiếng lượn then/Về nhà như biến thành trai trẻ).

Xứ Lạng, ngày áp tết Mậu Tuất

N.D.C

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ Lạng

Sắc chàm xanh TRÊN CỔ

TS. LÊ THỊ BÍCH HỒNG

Tôi và Lộc Bích Kiệm gặp nhau ở Hà Nội hơn hai mươi năm về trước. Ngày ấy, chúng tôi là hai cô giáo dạy văn từ miền Đông Bắc của Tổ quốc về thủ đô "học thêm cái chữ". Tôi từ miền biển Hạ Long lên, Kiệm từ Lạng Sơn về Hà Nội học cùng lớp Cao học khóa VII tại khoa Ngữ văn trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Kiệm theo chuyên ngành văn học dân gian, còn tôi học chuyên ngành văn học Việt Nam hiện đại. Chúng tôi có chung nhiều quan điểm sống, sở thích, lòng đam mê văn học nghệ thuật... mặc dù chuyên ngành có vẻ hơi khác. Và còn có một điểm chung rất quan trọng nữa khiến chúng tôi xích lại gần nhau, xây dựng tình bạn hữu hai mươi năm có lẽ chính là cách nhìn con người, cuộc đời đầy bao dung, nhân ái.

Rời giảng đường sắc chàm tòa hương bay

Như đã được "lập trình", Lộc Bích Kiệm đã "rẽ bước sang ngang", đành "dứt áo ra đi", lối hẹn với trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn mà bấy lâu gắn bó, để nhận nhiệm vụ mới ở Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn mà không khỏi bàng hoàng, day dứt "vương tơ lòng".

Từ khi Lộc Bích Kiệm chuyển sang Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn,



Bà Lộc Bích Kiệm nhận giấy khen của Chủ tịch Hội VHNT tại Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến giai đoạn 2010 - 2015.

Ảnh: Tư liệu

chúng tôi có nhiều cơ hội gặp nhau trong những hoạt động của tỉnh Lạng Sơn và các Hội Văn học Nghệ thuật chuyên ngành Trung ương. Tháng 11/2008, tôi và nhà văn Đỗ Kim Công dự Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn lần thứ VI. Lộc Bích Kiệm giữ cương vị Phó Chủ tịch Thường trực Hội kể từ kỳ đại hội đó cho đến nay. Từ một cô giáo Tày nhu mì, hiền thực, vốn chỉ chuyên tâm với bài giảng, với sinh viên, với gia đình nhỏ của mình, nay Lộc Bích Kiệm phải thêm bao việc phải lo toan từ nhỏ đến lớn, "căng buồm ra biển lớn". Chị không quá lạc quan để không hiểu môi trường mới này không ít thách thức, nhọc nhằn, đón đợi phía trước. Điều đáng mừng là mười năm qua, Lộc Bích Kiệm đã từng bước trưởng thành, nối tiếp truyền thống của Hội với gần năm mươi năm xây dựng và trưởng thành. Có lẽ chính đức tính khiêm nhường, nhẫn nại, mực mạp, nhân hậu là tố chất quan trọng cho Lộc Bích Kiệm có thể gần gũi, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của hội viên và chính đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh đã ủng hộ, giúp chị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tôi nhìn thấy điều đó qua

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 291-01/2018

nhiều hoạt động Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn từ khi chị đảm nhiệm cương vị này, như: Hội thảo "Văn học dân tộc thiểu số với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong thời kỳ mới" do Hội Văn học Nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam tổ chức tại thành phố Lạng Sơn (11/2011); hoàn thành Đề án phát triển văn học nghệ thuật Lạng Sơn giai đoạn 2011 - 2015; giới thiệu tuyển tập song ngữ Tày - Nùng - Việt của hội viên Mã Thế Vinh... Lộc Bích Kiệm đã chia sẻ: "Để có được những kết quả trên phải kể đến hoạt động của hội ngày càng nề nếp, tính chuyên nghiệp được nâng lên, cán bộ hội ý thức, trách nhiệm cao trong công việc. Đồng thời, sự nghiệp văn học nghệ thuật luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh, sự phối hợp giúp đỡ của các cấp, ngành; sự quan tâm của Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Trung ương, các Hội chuyên ngành, nhất là Hội Văn học Nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam. Và một điều quan trọng nhất là xây dựng đội ngũ hội viên, văn nghệ sỹ đoàn kết, đồng thuận và đam mê sáng tác".

Thơ cho áo chàm bay lên khoảng trời êm

Công việc Hội dẫn đầu, họp hành, công tác liên miên, nhưng Lộc Bích Kiệm vẫn duy trì viết và xuất bản sách. Chị hiểu văn chương mới là mình, thủy chung bền vững nhất. Đến nay, chị đã có 5 đầu sách riêng gồm lý luận phê bình và thơ: Lý luận phê bình (*Đặc điểm dân ca đăm cươí Tày - Nùng - 2005, Như mạch nước nguồn - 2011, Văn học các dân tộc thiểu số - Một bộ phận đặc thù của văn học Việt Nam - 2016*); ba tập thơ (*Nỗi niềm của lá - 2007, Bức họa hồn tôi - 2014, Có một tình yêu - 2017*).

Tôi đã đến thăm quê chị và quê chồng chị. Không khí hai bên gia đình cho tôi một cảm giác đầm ấm, yêu thương. Bích Kiệm ham học, tính nét nhu mì và tình yêu văn chương bộc lộ từ nhỏ. Không gian quê hương, ảnh hưởng đến tình yêu văn chương của chị từ nhỏ. Chị thích các làn điệu dân ca, chị mê tục ngữ, thành ngữ Tày. Chị thích sưu tầm và dịch được khá nhiều câu tục ngữ thành ngữ Tày và có lẽ chị đã được dung dưỡng trong một không gian đậm văn hóa Tày, quê hương, gia đình đã tạo điều kiện cho "Cô gái áo chàm lơ

ngơ đi trên cỏ" (Y Phương) trở thành một thực sĩ văn học, một tác giả thơ, một nhà quản lý văn học nghệ thuật Lộc Bích Kiệm hôm nay.

Đọc hai tập thơ của chị sẽ thấy hiện lên rất rõ cái tôi trữ tình, cái tôi nhà thơ, "cái tôi phi hư cấu". Chính những "cái tôi phi hư cấu" đã thu hẹp khoảng cách giữa hư cấu và tự truyện làm nên cái độc đáo, để chứng minh một cách thuyết phục thơ là người. Định thức thơ là người đã giúp Ngô Thị Vị nhận xét về Trịnh Hoài Đức: "Thơ ông như người ông, điều mà ông gánh vác như điều mà ông tu dưỡng"¹. Thơ bao giờ cũng là sản phẩm tinh thần của nhà thơ. Vai trò chủ thể sáng tạo quyết định thành công sản phẩm sáng tạo của tác giả. Cảm xúc chủ đạo trong thơ của Lộc Bích Kiệm rất rộng, đa dạng từ quê hương đến các miền quê; từ người thân trong gia đình đến bạn hữu, đến những cảnh ngộ chị gặp; từ nỗi niềm riêng gặp tiếng nói chung; từ nỗi buồn đau đến khát vọng giao hòa... Thơ Lộc Bích Kiệm mở rộng biên độ không gian từ Xứ Lạng đến nhiều vùng miền đất nước: Hà Giang, Lào Cai, Tam Đảo, Yên Tử, Đồ Sơn, Đà Lạt... Ở đâu, chị cũng nhận thấy vẻ đẹp riêng của nó. Con người thi nhân xôn xang trước cái đẹp "*Bình yên Đại Lải xanh như núi/Bình minh Đại Lải xanh như hồ*" (Một khắc Đại Lải).

Thơ chị lãng du trong đêm Tam Đảo huyền diệu "*Đêm Tam Đảo như thực như mơ/Núi làm duyên bẽn bẽn mây phủ/Đêm Tam Đảo mơ màng quyến rũ/Tiếng gà rừng như gõ vào đêm*" (Đêm Tam Đảo). Ngõ ngành trước một "Lào Cai": "*Nơi ngọn nguồn sông núi/Nơi Sa Pa vời vời... Đất trời mây trắng bay/Hồn người ngậy ngát say*"... Trước cảnh sắc thiên nhiên, chị luôn tìm thấy một thông điệp riêng: *Tôi nghe thấy lời cha ông thuở trước/Tích đức - tu thân - hướng đạo vì đời... Đến Yên Tử ta nhận ra nhau/Trong dâu bể thăm sâu nguồn thánh thiện* (Đến Yên Tử).

Thơ chị âm ập tình quê. Đến với trăm miền để thấy yêu hơn Xứ Lạng. Tình yêu ấy cứ bền bỉ, thấm đượm, sâu nặng yêu thương. Bức tranh Xứ Lạng vào thu quyến rũ hơn trong thơ chị: "*Rừng trở mình/Cây thay lá... Dòng Kỳ Cùng/Lặng lẽ trầm tư*" (Thu Xứ Lạng). Ải Chi Lăng đã nhắc nhở tác giả về một thời oanh liệt. Xáo trộn cảm xúc xưa nay:

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ Lạng



Tác giả Lộc Bích Kiệm cùng các văn nghệ sĩ nhận Giải thưởng Văn học nghệ thuật năm 2017 của Hội VHNT các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Ảnh: Tư liệu

"*Quân Liễu Thăng cướp nước/Bùng sáng thêm khí tiết nhà Lê*" và nay "*Bình yên một khoảng trời quê/Đá sừng sững, na phủ màu xanh biếc*" đề "*Trở thành điệu nhạc Chi Lăng*". Quê hương là miền biên viễn "*Biên giới vào xuân hoa đào nở/Ngập tràn gấm phủ rừng xa*" (Thiên lương); *Trời xanh thăm thẳm ánh non xa/Đồi tiếp đồi xanh mượt thướt tha/Biên giới mùa xuân hào quang tỏa/Bên nhau xây đời tựa như hoa*" (Biên giới mùa xuân). Quê hương với chị còn là tất cả những gì thương yêu nhất "*Ngôi nhà nhỏ tuổi thơ tôi/Đầy ắp tiếng cười năm tháng*". Quê hương chính niềm vui ngày con gái bước chân vào đại học "*Ngày mai bình minh ngày sáng/Tôi đi tạm biệt những ngày*" (Quê hương). Là người con Xứ Lạng, chị luôn biết ơn quê hương nguồn cội "*Dấu xa xôi vẫn nhớ về nguồn cội/Cánh hoa hồi nhớ nắng rọi tình khôi*" (Nguồn cội)...

Nếu tình quê trong thơ Bích Kiệm chỉ dừng ở đó, thì Lạng Sơn giống bất cứ miền

VĂN NGHỆ

xứ Lạng- số 291-01/2018

quê nào khác. Nhưng không, thơ chị ẩn giấu một tầng vỉa khác, một chiều sâu khác lặn trong hồn cốt quê hương. Màu chàm đã làm nên "Sắc màu quê hương" đậm đà bản sắc văn hóa Tày: *Màu chàm giản dị thân thương/Màu chàm thủy chung son sắt/Màu chàm đời mẹ khó nhọc/Theo con suốt cả dặm đường*.

Bản sắc văn hóa Tày thấm vào tâm hồn chị từ thuở ấu thơ. Thơ khơi chảy những mạch nguồn văn hóa dân tộc. Chị miêu tả "Lễ hội quê tôi" tràn trào cảm xúc tự hào. Tự hào câu ca mời gọi về Xứ Lạng "Ai lên Xứ Lạng cùng anh/Bổ công bác mẹ sinh thành ra em": "*Ta như lạc vào chốn thiên cung... Cái trầm tích ngàn xưa/Cái tinh khôi dự báo/Cứ nồng nàn lễ hội quê tôi!*".

Tiếp nhận nguồn văn hóa dân gian cùng nếp sống, phong tục (có cả hủ tục) của dân tộc, chị đưa vào thơ một cách tự nhiên, chân thật không giấu giếm: "*Con gái bản em/Chưa*

bằng vai mẹ/Lấy chồng/Con trai bản em/Chưa bằng vai cha/Lấy vợ". Vòng luẩn quẩn sẽ mãi thế. Con trai, con gái bản không đi ra khỏi làng. Nhưng vượt thoát ra khỏi bản, một chân trời mới sẽ đến có thể lạ lẫm, nhưng tươi sáng, có thể thay đổi con người thoát khỏi số phận: "Hôm nay con gái bản em xuống núi/Con trai bản em đi xa/Mới hiểu ra rằng/Đời còn bao điều mới lạ/Đón đợi mình phía chân trời xa" (Con trai, con gái bản em). "Gái bản em được đi học/Chữ về sáng bừng biên cương". (Em có một thì con gái).

Thơ chị dành bao tình thương mến cho người thân, gia đình. Sẽ gặp trong tập thơ những bài thơ chân thật, ám áp tình gia đình, như: Bà tôi, Bà ơi, Mẹ, Làm mẹ, Mẹ ốm, Di Trang và cu Phúc, Con gái... Nếu bài thơ "Mẹ ốm" thể hiện tâm trạng buồn đau, lo lắng của con gái khi mẹ ốm vào đúng ngày xuân khiến mọi thứ đều trở nên vô nghĩa, thì đến bài thơ "Hiểu từ mẹ", mang tầm khái quát, sự thấu hiểu, tri ân "Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra": *Một phụ nữ bình thường đã là vĩ đại/Đã bao giờ bạn hiểu điều lớn lao trong lời nói bình thường như thế/Bạn hãy nhìn cuộc đời mẹ để thấm thía/Bởi mẹ bạn cũng như bao người mẹ trên đời. Câu thơ "Dáng mẹ hòa vào dáng núi" như khẳng định sức mạnh vĩ đại của mẹ. Mẹ là "Sắc chàm quê hương", là dáng hình xứ sở...*

Thơ chị hồn nhiên không giấu giếm, kể cả những nỗi niềm riêng tư không dễ nói, chị đã chia sẻ - chia sẻ một cách thành thực với lòng mình. Có lẽ đó là một phẩm tính của người miền núi. Bài thơ "Lời của anh" là sự giải bày rất chân thành từ phía người đàn ông. Cái tôi phi hư cấu chuyển đổi vị thế để cảm nhận: *Em đừng nói rằng em không có tình yêu/Mà chính em là người hạnh phúc nhất/Anh yêu em một tình yêu chân thật/Một trái tim rực cháy khôn nguôi.* Chưa hết, người đàn ông ấy khẳng định mình một tình yêu vĩnh cửu: *Anh yêu em tình yêu không có tuổi/Nguyện cùng em suốt cuộc đời này.* Đàn bà không có hạnh phúc nào hơn được người đàn ông của đời mình bộc bạch lời trái tim như thế. Ở bên một người đàn bà thơ thật không dễ biết, dễ hiểu tâm tư của họ. Cũng có thể cả cuộc đời chẳng chạm tới "sắc áo, màu hoa" mà họ mong. Nhưng điều đó đâu quan trọng. Dấu cội thơ, miền thơ ở

xa xăm ở tận cung trăng. Dấu cánh điều no gió bay lên mọi miền trời khao khát... Nhưng cuộc đời luôn rất thật. Bài thơ đã chạm đến cái thật nhất. Cánh điều để tiếp đất để cảm nhận dấu có chút ngùi ngậm, hoang hoải, tự vấn nội tâm: *Ta đã sống bên nhau những ngày tháng dịu êm/Và cả những ngày giông bão nhất/Cùng xây nên một lâu đài có thật/Bình yên mái nhà và những đứa con thơ.* Người đàn bà trở về với "ngôi nhà và những đứa trẻ" và thấy đó là bến đỗ bình yên, hạnh phúc nhất. "Em" được là "Em" là người đàn bà đích thực: *Sớm hôm em về với căn nhà nhỏ/Với khúc khích cười niềm vui con trẻ/Cùng người đàn ông nhịp bước bên đời.* Chị đã dành nhiều bài thơ tặng con. Lúc con vui, mẹ ngồi hạnh phúc. Khi con buồn, mẹ đau gấp gấp ngàn lần. "Cá chuối đấm đuối vì con" là thế. Lúc này, con cần lắm lòng mẹ che chở bao dung. Lời mẹ dặn dò con không nhiều lời mà thấm thía, cảm động: *Trong giá rét chồi non đang cựa quậy/Trong đêm dài gà đã gáy râm ran/Trong bất hạnh cuộc đời đã sang trang/Nghe con nhé bình tâm mà vững bước"* (Nghe con nhé).

Thơ là người. Chị gửi giấu vào thơ bao cung bậc cảm xúc, tâm trạng vui buồn hoang hoải. Không làm phép đếm cơ học, nhưng có lẽ hầu hết những bài thơ của chị thể hiện muôn hình vạn trạng cung bậc cảm xúc, nỗi niềm... Thơ chất lọc từ cuộc đời. Chất tự sự là một điểm nhấn chính trong thơ Lộc Bích Kiệm. Thơ chị dệt bằng nhiều mảng màu như bức chân dung tự họa về mình - một "cái tôi phi hư cấu" chân thực đến từng đường nét và chính chị đã thừa nhận "Bức họa hồn tôi": *Tôi muốn làm người đàn bà cát/Thủy triều còn có lúc tan voi/Người đàn bà sống giữa cuộc đời/Những đau thương tích tụ thành núi* (Tôi).

Trong thơ, chị hay nhắc về thời con gái. Có một nỗi xa xót, tiếc nuối về "một thì con gái" đã *"Qua nhanh như mưa bóng mây"* (Em có một thì con gái); *"Một thời con gái má hồng phô pha"* (Gửi người tri âm); *"Mách bảo rằng em vẫn thời thiếu nữ"* (Em). Mệnh đề: Chưa kịp - đã qua đẩy lên cao khắc chạm nỗi buồn nghịch cảnh. Tuổi thơ chưa qua đã sớm phải làm thiếu nữ *"Chưa kịp tập làm người lớn/Đã qua rồi tuổi thơ ngây"*. Không thể khác được. Phong tục tập quán là vậy. Trốn đâu khỏi cái

"vòng kim cô" vốn định hình, thiết chặt trong làng Tày. Con gái ngoan phải biết vâng lời: *Bà răn phải thạo phong tục... Bó bảo gái lớn lấy chồng... Mẹ trao em việc nương rẫy* (Em có một thì con gái).

Tôi đã từng về quê chồng chị. Qua bên sông thao thiết mà chợt nhớ bài ca dao *"Chiều chiều ra đứng bờ sông/Trông về quê mẹ mà không có đò"*. Tâm trạng, nỗi niềm người con gái lấy chồng cách sông, chờ chuyến đò ngang thể hiện qua bài thơ Quê chồng: *Quê chồng trải mấy mươi năm/Cúi đầu vịn đất mà trông phương trời/Khát khao suốt cả kiếp người/ Truân chuyên đeo đẳng một đời phôi phai*. Đối diện với nỗi buồn đau thường trực. Chị không giấu mâu thuẫn giữa hình thức bên ngoài và nội tâm bên trong qua bài thơ Bình yên ảo: *Bình yên mặt hồ phẳng lặng/Sóng động lòng hồ biết đâu/Hỡi ơi, người xưa có thấu/Minh tôi với nỗi buồn đau*. Mâu thuẫn xuất hiện ngay trong một bài thơ, một khổ thơ: *Dường như đất trời đã định/Cho riêng em một mùa đông/Dường như cuộc đời tha thiết/Tặng em một khoảng trời hồng*. Thật khó kể hết "Những nỗi buồn không tên" trong thơ chị: *Nỗi buồn như là mùa đông... Nỗi buồn như ngôi nhà trống... Nỗi buồn như rừng cây bị chặt* (Nỗi buồn)... *Có phải bởi nỗi lòng còn tái tê/Em ôm trọn thành miền ký ức* (Em). Dù đã vượt lên, thậm chí có lúc tưởng chừng như hồn thơ bay bổng thăng hoa với cuộc đời nhưng ta vẫn cảm nhận hình như có tiếng nấc trong thơ chị. Tiếng nấc đầy ẩn ức giữa khát vọng và nghịch lý cuộc đời.

Bài thơ "Nếu" dồn nén cảm xúc. Cùng cực là nỗi đau khó nói thành lời: *"Nếu một ngày ta bắt chợt ra đi/Những mảnh vỡ cuộc đời ai kể lại/Những dòng sông đã nên bờ, nên bãi/Có biết đâu rằng ngày ấy... phong ba"*. Đôi khi thơ chị rơi vào trạng thái khủng hoảng. Thôi, chỉ còn biết đổ lỗi và an bài với hai chữ "số phận": *Dường như đất trời đã định/Cho riêng em một mùa đông* (Tự hát - Tự nghe). *Em ôm chặt một miền ký ức/Chỉ mình em nghe kỷ niệm dội về* (Nỗi niềm).

Hiểu chị sẽ cắt nghĩa được vì sao trong thơ chị nhiều nỗi buồn hoang hoải, thảng thốt đến thế: *"Chưa kịp tìm trầm phải ngậm ngải/Hương không hay chỉ thấy ngải nồng/Một đời những tưởng thông dong/Lối xa*

quay lại thấy lòng vắng ai/Nếu anh tiếc một đời trai/Thì em nhớ mãi thời tê tái lòng" (Gửi người tri âm).

Nhưng mỗi cánh cửa khép lại sẽ có nhiều ô cửa mở ra. Là một người con gái đã trải nghiệm cuộc đời không ít dâu bể, kể cả những va đập từ nhiều phía, thơ chị vẫn có người đàn bà điềm đạm, thông minh, hiểu cặn kẽ lẽ sống, biết ứng xử thông minh. Thơ trở thành người bạn, nơi trú ẩn mọi ưu phiền, nơi giấu mình sau bao ẩn ức. Chị mượn "người" tâm sự. Bài thơ "Không đề" chị tặng người tôi tin: *Không phải là mặt trời/Không phải là ngọn lửa/Không phải ngọn đèn trong đêm tối/Anh lặng lẽ soi tỏa đời tôi*. Người đàn bà với nội lực yêu, với khát vọng yêu thật mạnh mẽ. Có lẽ đây là một giải pháp nâng đỡ thi nhân vượt thoát khỏi nỗi buồn dằng dặc suốt đời: *Biển gọi như anh gọi/Nồng nàn sóng vỗ ngàn năm/Xa nhau dần lòng mong nhớ/Ngày về sóng vượt vầng trăng* (Biển gọi). *Và anh ơi/Cuộc đời bao ý nghĩa/Khi tin yêu - Kiêu hãnh thuộc về nhau* (Hiểu). *Đêm Tam Đảo lòng ai bối rối/Trái tim trong lồng ngực muốn rơi* (Đêm Tam Đảo).

Vượt lên những buồn đau, như chính cuộc đời để mở ra một trang mới cho mình. Đó là bản lĩnh của một người phụ nữ không chịu đầu hàng số phận. Bài thơ "Bức họa hồn tôi" là khi chị đã đi qua mọi va đập, giông gió cuộc đời để "thoát vận bất cực": *Ôi bức tranh phong cảnh/Như bức họa hồn tôi/Giữa muôn màu sáng tối/Rực rỡ một sắc vàng*. Nhà thơ đã biết "bằng lòng vậy/cảm lòng vậy" để "Tự hát, tự nghe" bài ca "thoát bất cực": *"Em đã một mình tự hát/Em đã một mình tự nghe/Bài hát bao mùa thu ấy/Giờ như trời đất sẽ chia"*.

Với tình yêu và lòng đam mê văn chương, cứ như vậy, Lộc Bích Kiệm đã lặng lẽ làm việc, lặng thầm cống hiến cho dân tộc mình để làm nên sự đa thanh, đa điệu cho nền văn học dân tộc thiếu số. Tôi mong và tin Lộc Bích Kiệm đi xa hơn trên con đường đã chọn để "sắc chàm xanh tỏa nắng vàng rực rỡ"./.

1 Dẫn theo Phạm Quang Trung:
[Http://www.pqtrung.com/ly-luan-van-chuong/ly-luan-van-chuong-co-quan-niem-tho/th-l-ngi](http://www.pqtrung.com/ly-luan-van-chuong/ly-luan-van-chuong-co-quan-niem-tho/th-l-ngi)

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 291-01/2018

Phố xưa - MỘT NÉT VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG XỨ LẠNG

CHU QUẾ NGÂN

Trong bức tranh toàn cảnh đa sắc về Lạng Sơn xưa, chúng ta thấy "phố" luôn được nhìn nhận như những điểm sáng hội tụ bản sắc của vùng văn hóa Xứ Lạng. Như ở nhiều nơi khác, phố xưa của Xứ Lạng là thường lý sở của tỉnh, châu, huyện hoặc trung tâm của vùng rộng lớn gồm nhiều xã trong tổng. Đôi khi chỉ là những nơi tập trung đông dân cư gắn liền với các hoạt động thương mại, dịch vụ hoặc nghề truyền thống của một cộng đồng người cũng được dân gian gọi Nôm là phố. Nhìn vào phố xưa, chúng ta thấy diện mạo, bản sắc văn hóa của mỗi vùng quê Xứ Lạng hiện lên rất rõ nét. Nó vừa mang nét chung của đô thị cổ Việt Nam, vừa mang nét riêng của một tỉnh miền núi biên giới, có hoạt động thương mại, giao thương rất phát triển.

Là tỉnh miền núi biên giới xa xôi, trước đây dân cư thưa thớt, tổng thể chung, Lạng Sơn không có nhiều đô thị lớn nhưng lại có rất nhiều phố nhỏ và những địa danh phố được nhiều người biết tiếng như Đồng Đăng, Kỳ Lừa... Đây là một trong những nét rất đặc trưng đô thị cổ Lạng Sơn. Theo các nhà nghiên cứu lịch sử - văn hóa, phố xá ở Lạng Sơn được hình thành từ rất sớm. Giáo sư Trần Quốc Vượng cho rằng, ngay từ thế kỷ 10, 11 trại Vĩnh Bình ở hai bên bờ sông Kỳ Cùng đã là nơi diễn ra các hoạt động trao đổi, mua bán sản vật giữa ta và Trung Quốc rất sôi động. Ta gọi là "chợ biên giới", người Tống gọi là "bác dịch trường". Ở đó, "*Người Giao Chỉ mang các thứ hương, ngà voi, sừng tê giác, vàng bạc, tiền đổi lấy các thứ vải vóc...*". Đó chính là tiền thân của phố Kỳ Lừa, Đồng Đăng ngày nay⁽¹⁾.

Phố xưa của Lạng Sơn trước hết là vùng đất thuộc lý sở, trung tâm hành chính từ tỉnh đến các châu, huyện. Sách "*Đồng Khánh địa dư chí*" (biên soạn cuối thế kỷ 19 - thời Nguyễn) cho biết, tỉnh Lạng Sơn khi đó có 15 phố:

- Huyện Thất Khê có 2 phố: Cừu Phong (Cầu Pung), Long Thịnh.
- Huyện Văn Quan có 3 phố: Diềm He, Na Hoài, Vân Mạc (Vân Mịch).
- Châu Thoát Lãng có 3 phố: Đồng Văn, Khâu Lư (Kỳ Lừa), Nam Nhai (đầu thời Nguyễn trở về trước gọi là Long Nhai).
- Châu Văn Uyên có 2 phố: Đồng Đăng, Đức Hình.
- Châu Ôn có 2 phố: Nam Môn, Đan Sa.
- Châu Lộc Bình có 2 phố: Ngao Thị, Đồng Bộc.

Riêng huyện Yên Bái trước đó có phố Na Dương, sau bị phi cướp phá, không xây lại nên thời điểm thống kê không liệt kê⁽²⁾. Trong số này, nhiều phố vẫn còn giữ nguyên vị trí, tên gọi đến tận ngày nay.

Bên cạnh đó, Lạng Sơn còn có rất nhiều phố nhỏ do người Hoa từ bên kia biên giới sang làm ăn sinh sống lập nên. Ta thường gọi là *phố Khách hoặc phố của người Minh Hương*. Do hoàn cảnh lịch sử, người Hoa đến Việt Nam khá sớm, song lập phố định cư sớm nhất có lẽ là từ khoảng thế kỷ 17, khi Thanh thay thế nhà Minh (1644). Những xáo trộn về chính trị và chính sách mới của nhà Thanh khiến những người Hoa trung thành với nhà Minh, không chịu thần phục nhà Thanh đã phiêu dạt về phương Nam trong đó có Lạng Sơn để tỵ nạn. Người Hoa vốn có tập quán sinh sống tập trung thành các khu riêng biệt, nghề nghiệp chính thường là buôn bán, làm nghề thủ công, dịch vụ. Vì vậy, những nơi họ đến sinh sống phần nhiều là những nơi đông dân cư, có vị trí địa lý thuận tiện, một số nơi sau đó đã trở thành phố. Điều này rất phù hợp khi mãi sau này, trong sách sử và các văn bản hành chính người Hoa ở Việt Nam vẫn thường được gọi là "người Minh Hương" nghĩa là làng của người Minh. Thương mại càng phát triển, người Hoa đã đến xin được làm ăn, buôn bán trên vùng đất Lạng Sơn ngày càng đông.

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018 - xứ Lạng

Một số văn bia cổ có niên đại thế kỷ 17 như bia đền Tả Phủ (1683), chuông chùa Thành (1697)... đã xác nhận sự có mặt đông đúc của cộng đồng người Hoa ở Lạng Sơn thời kỳ này. Họ đã tham gia công đức chuông chùa Thành, dựng đền Tả Phủ. Sau này, thêm những lý do như mưu sinh, loạn lạc... người Hoa đến sinh sống ở Lạng Sơn trở nên rất đông. Hiện nay, người Hoa là một trong bảy thành phần dân tộc chính của tỉnh. Theo sách "Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ 19"⁽³⁾, Lạng Sơn đầu thế kỷ 19 có tới 42 phố Khách:

- Châu Ôn có 6 phố: Bả Hoan, Đan Sa, Thanh Tuyền, Đồng Cốt, quán Hán Đẽ, Khôn Khoan.

- Châu Thoát Lãng có 7 phố: Đồng Lâm, Kỳ Lừa, Long Nhài, Phái Tạ, Phố Vị, quán Đồng Lai, chợ Nhị Thanh.

- Châu Văn Quan có 8 phố: Nà He, Vân Mạc (Vân Mịch), Khương Bảo, Hội Hoan, Nà Vài, Hiệ Ai, Uy Mạnh, Bằng Gia.

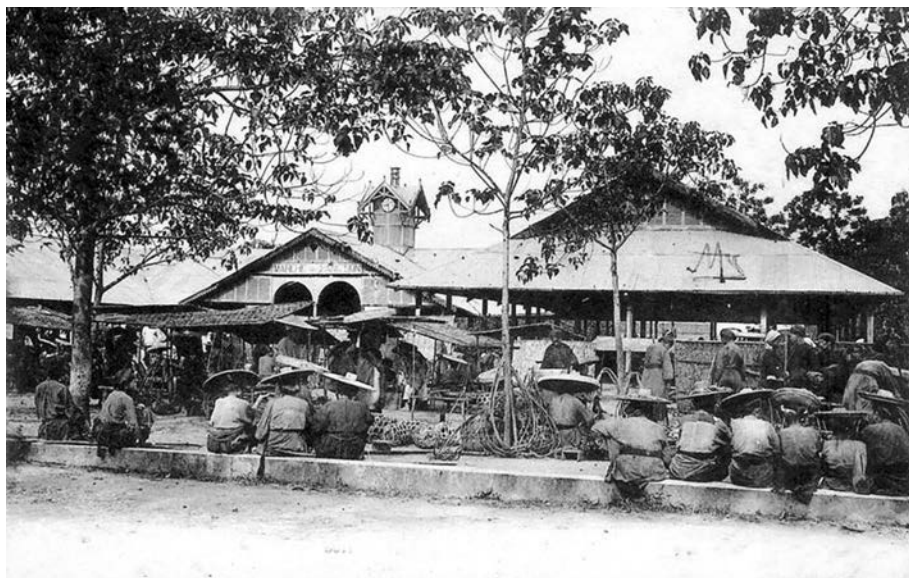
- Châu Văn Uyên có 6 phố: Đồng Đăng, Nà Hinh, Bằng Kháo, Nà Thường, Nà Phia, quán Đồng Đăng.

- Châu Thất Tuyền có 5 phố: Cầu Pung, Bùng Ồi, Tân Khư, Long Thịnh, Hoa Sơn.

- Châu Lộc Bình có 8 phố: Ngao Thị, Nà Ba, Khanh Vận, Nà Bộc, Đồng Bộc, Rinh Chùa, Yên Khoái, Khuất Xá.

- Châu Yên Bái có 2 phố: Nà Dương, U Tự Cẩm Miêu.

Có thể nói, đến nay, chúng ta tìm được rất ít tư liệu ghi chép về phố cổ của Lạng Sơn. Một số sách địa chí như: *Lạng Sơn đoàn thành đồ* của Nguyễn Nghiễm (biên soạn



Chợ Kỳ Lừa (Lạng Sơn) năm 1910

Ảnh: Tư liệu

năm 1757), *Các trấn, tổng, xã, danh bị lãm* (biên soạn khoảng từ năm 1810 đến năm 1813)..., hoặc trong các bộ quốc sử như: *Đại Nam nhất thống chí*, *Đồng Khánh dư địa chí* (biên soạn cuối thế kỷ 19)... đều có nhắc đến phố xá của Lạng Sơn nhưng không cụ thể, chi tiết. Ở đó, phố xưa được đề cập tới dưới dạng liệt kê tên gọi, mô tả khái quát, các bản vẽ sơ đồ... Bên cạnh đó còn có thơ văn của các tác gia nổi tiếng, một số sách khảo cứu chuyên đề của người Pháp cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20... Tuy chưa thật đầy đủ, song đã phần nào phác họa giúp chúng ta hình dung khá rõ nét diện mạo phố xưa của Xứ Lạng.

Phố xưa của Xứ Lạng mang nét chung của đô thị cổ Việt Nam, nhưng vẫn mang đậm dáng vẻ của phố xá vùng cao, biên giới. Lạng Sơn có những phố lớn ở lý, sở của tỉnh, phủ, châu, huyện hoặc vùng cửa ngõ biên giới từng được ghi trong sách địa chí như: Kỳ Lừa, Đồng Đăng, Trường Thịnh, An Thịnh, phố chợ Nhị Thanh, Na Hi...⁽⁴⁾. Phố nhỏ thường là phố ở các địa phương và phố khách. Các phố lý sở đồng thời là phố khách như Kỳ Lừa, Đồng Đăng, Đồng Bộc, Cầu Pung, Diềm He... thường rất đông đúc, nhộn nhịp vì nơi đây không chỉ có dân cư bản địa mà còn có khách buôn ở các nơi và thương gia Hoa kiều đến làm ăn sinh sống. Hiện thực đó đã được Nguyễn Nghiễm phản ánh khá rõ nét trong sách *Lạng Sơn đoàn thành đồ* (biên soạn năm 1758) khi mô tả phố chợ Kỳ Lừa (Thoát Lãng), phố Trường Thịnh (Châu Ôn): "*Phố xá nối tiếp nhau, thổ dân và người Trung Quốc ở lẫn với nhau. Phố có chợ mỗi tháng họp sáu phiên, buôn bán mọi thứ hàng hóa...*"⁽⁵⁾. Tại những khu phố này, người Hoa ở tập trung thành các khu riêng biệt (thường là mặt phố) để thuận tiện cho việc làm ăn buôn bán và gắn kết cộng đồng. Kỳ Lừa có phố khách Quảng Đông và Quảng Tây, cũng có chỗ "*người khách ở lẫn người Kinh*"⁽⁶⁾. Ở các châu, huyện, nơi có các phố khách "*người Minh Hương ở riêng tại các mặt phố để buôn bán*"⁽⁷⁾ tạo nên khung cảnh phố phường rất đông vui, nhộn nhịp. Nguyễn Tông Khuê (1692 - 1767), vị quan triều Lê - Trịnh có tài thơ văn khi đi sứ qua đây đã diễn tả khung cảnh phố hoa, tấp nập của phố chợ Kỳ Lừa thế kỷ 18:

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 291-01/2018

"Kỳ Lừa cây rọp bóng êm
Cửa the nhà gắm vẫy thêm tứ bề
Khách thương buôn bán đi về
Cửa thông hai nước chợ lẻ sáu phiên"

(Sứ trình tân truyện - Nguyễn Tông Khuê)

Phố Lạng Sơn xưa là nơi hội tụ bản sắc văn hóa của Xứ Lạng rất rõ nét. Trong không gian của phố xưa chúng ta thấy hình ảnh của kiến trúc nhà ở, công trình tôn giáo tín ngưỡng, nghề thủ công truyền thống, tập quán sinh sống và hình thái sinh hoạt văn hóa tinh thần của cư dân ở đó. Bên cạnh ngôi nhà truyền thống của người bản địa, ở các phố khách như Kỳ Lừa (thành phố Lạng Sơn), Háng Ngàu (Tân Liên, Cao Lộc), Háng Van (Hội Hoan, Văn Lãng)... có những ngôi nhà mang đậm phong cách kiến trúc Trung Hoa rất độc đáo. Đó là những ngôi nhà một tầng trình tường (hoặc tường xây bằng gạch mộc), mái lợp ngói âm dương; dạng nhà hình ống gồm hai tầng: tầng trên để ở, tầng dưới làm cửa hiệu sát vách nối tiếp nhau tạo thành những dãy phố dài hai bên đường. Các nhà ở mặt phố hầu như nhà nào cũng mở quán, cửa hiệu bán hàng. Người Hoa bán vải lụa, hàng thuốc bắc, hàng ăn, hàng tạp hóa cùng nhiều dịch vụ khác. Họ cũng làm một số nghề thủ công như rèn sắt, làm đậu, làm bánh cao khô. Để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của cộng đồng, họ đã xây các công trình tôn giáo tín ngưỡng của riêng họ tại nơi cư trú như đền Bắc Đệ, hội quán Hoa Kiều (Kỳ Lừa), đền thờ Quan Công ở Háng Ngàu (Tân Liên, Cao Lộc)... Đó chính là các di tích lịch sử văn hóa ghi dấu sự hội nhập, giao thoa để tạo nên sắc màu phong phú, đa dạng trong bức tranh văn hóa truyền thống Xứ Lạng hôm nay.

Gắn liền với các phố cổ còn là các chợ phiên mang đậm sắc màu vùng cao. Chợ là nơi đồng bào các dân tộc trong vùng và khách ngoại tỉnh đến mua bán, trao đổi hàng hóa. Cách năm ngày mới có một phiên nên ngày chợ thường rất đông. Thương lái vùng xuôi lên mua trâu bò, gia súc; bán các mặt hàng thiết yếu như dầu hỏa, muối... Người Hoa bán vải sợi, thuốc chữa bệnh, dầu, đường, sành sứ, đồ gia dụng... và thu mua sản vật của địa phương như tre, gỗ, củ nâu, tinh dầu hồi... Chợ Kỳ Lừa có khu vực riêng dành cho lái buôn ở miền xuôi lên mua trâu bò, gọi là chợ gia súc. Thời đó, hàng hóa thường được vận chuyển bằng các thuyền buôn trên sông Kỳ Cùng. Cạnh bên sông trên phố Kỳ Lừa

có dãy phố chuyên bán muối mang từ miền xuôi lên. Đó chính là phố Muối ngày nay. Từ nơi này, muối được vận chuyển theo đường sông đến các địa phương trong tỉnh. Chợ phiên Xứ Lạng còn là nơi hội tụ các món ăn đặc sản mang đậm phong vị ẩm thực địa phương như lợn quay, vịt quay, khâu nhục, phở chua, bánh cuốn trứng... Đặc biệt, phiên chợ Tết với các sản vật nổi tiếng của Xứ Lạng như: Gạo nếp, lá dong, gà, măng khô, mộc nhĩ, nấm hương, bánh khảo, pèng khô... cho ta cảm nhận vô cùng rõ nét hồn quê Xứ Lạng. Chợ phiên không chỉ là nơi mua bán mà còn là nơi giao lưu, gặp gỡ của mọi người; con trai, con gái tìm đến kết bạn với nhau:

"Một tháng đôi lần đi chợ phiên

Lòng ước, mắt mơ thấy bạn hiền"

(Hẹn chợ phiên - Mã Thế Vinh)

Hội chợ Kỳ Lừa kéo dài từ ngày 22 đến 27 tháng Giêng với những trò chơi dân gian: múa sư tử; hát sli, hát lượn giao duyên, đốt đầu pháo... là một trong những di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc nhất của tỉnh.

Tất cả những nét đẹp, nét độc đáo đó đã được lưu giữ trong không gian phố xưa còn mãi đến hôm nay. Đó chính là những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể quý giá mà phố xưa đóng góp vào kho tàng di sản văn hóa của địa phương và đất nước. Thăm phố xưa, chúng ta dễ dàng cảm nhận một cách sâu sắc dấu ấn lịch sử, sức sống mãnh liệt của tinh hoa văn hóa truyền thống ở vùng đất biên cương phía Bắc Tổ quốc./

Chú thích:

(1) *Trần Quốc Vượng*. Xứ Lạng giữa đôi đầu chính trị - quân sự và giao lưu kinh tế - văn hóa. *Tuyển tập luận văn Hội nghị khoa học Xứ Lạng, Sở Văn hóa Thông tin Lạng Sơn*. 1989.

(2), (7). Văn hóa Lạng Sơn. *Sở Văn hóa Thông tin Lạng Sơn*, 2012.

(3), (6). *Viện Nghiên cứu Hán Nôm*. Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ 19. *Nxb Văn hóa Thông tin*. 2012.

(4). Đại Nam nhất thống chí. *Tư liệu bảo tàng tỉnh Lạng Sơn*.

(5). Lạng Sơn đoàn thành đồ, *bản dịch của Trần Thị Bằng Thanh trong sách thị xã Lạng Sơn xưa và nay. Ủy ban nhân dân thị xã Lạng Sơn xuất bản*. 1990. Trang 224, 225.

THẺ LỆ

CUỘC THI VÀ TRIỂN LÃM ẢNH, VIDEOCLIP

“ẤN TƯỢNG LẠNG SƠN” NĂM 2018

Căn cứ Kế hoạch số 179/KH-BCĐ, ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn về việc Tổ chức cuộc thi và triển lãm ảnh, videoclip “Ấn tượng Lạng Sơn” năm 2018, Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn đã ký Quyết định số 04 /QĐ-VHNT, ngày 09 tháng 01 năm 2018 về việc Ban hành Thẻ lệ cuộc thi và triển lãm ảnh, videoclip “Ấn tượng Lạng Sơn” năm 2018, dưới đây là nội dung của Thẻ lệ:

1. Đối tượng tham dự:

- Mọi tầng lớp nhân dân trong và ngoài địa bàn tỉnh; các nhiếp ảnh gia, nhà quay phim, dựng phim chuyên nghiệp và không chuyên; du khách trong nước và quốc tế.

- Tác giả tham gia là cá nhân hoặc tập thể; tác giả cá nhân đồng thời được tham gia tác giả tập thể; cá nhân tham gia tác giả tập thể thì chỉ được tham gia tối đa 02 tập thể; cá nhân tham gia đồng thời cả cá nhân và tập thể thì tối đa chỉ được tham gia 01 tác giả tập thể (Ban Tổ chức chỉ liên hệ với trường nhóm tác giả đối với trường hợp tác giả là tập thể).

2. Chủ đề: “Ấn tượng Lạng Sơn”

3. Nội dung:

Các tác phẩm ghi lại nét đẹp văn hóa truyền thống, lễ hội, tín ngưỡng, cảnh quan thiên nhiên, đặc sản ẩm thực, các khu, điểm du lịch, khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng; văn hóa và con người Xứ Lạng:

- Khoảnh khắc văn hóa - tâm linh, hoa Đào, ngày tết, lễ hội; thiên nhiên núi đồi, cây và hoa, Người Xứ Lạng;

- Vẻ đẹp, khám phá điểm du lịch quốc gia thành phố Lạng Sơn; di tích quốc gia đặc biệt Bắc Sơn; Khu du lịch Mẫu Sơn; các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của Lạng Sơn (Múa sư tử Tày Nùng, Lễ hội đèn Tả Phủ - Kỳ Cùng; Lễ hội Trò Ngô - Hữu Lũng,...);

- Biên giới, cửa khẩu ở Lạng Sơn;

- Trải nghiệm nông thôn, làng quê, làng nghề truyền thống Lạng Sơn;

- Ẩm thực và phong tục Xứ Lạng...

4. Quy định về tác phẩm dự thi:

4.1. Quy định chung:

- Mỗi tác giả gửi tối đa không quá 05 tác phẩm dự thi/giai đoạn I; tối đa 10 tác phẩm/chung cuộc đến hết ngày 30/12/2018 và chỉ dùng một tên, một địa chỉ để gửi ảnh (nếu tác giả dùng nghệ danh thì phải ghi kèm theo tên trong chứng minh thư). Tác giả gửi ảnh, videoclip dự cuộc thi và triển lãm lên địa chỉ Email của Ban Công tác hội viên & Sáng tác - Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn: bancongtachoivienls@gmail.com

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 291-01/2018

- Tác phẩm dự thi không được chấp ghép. Tác giả được tăng - giảm màu sắc, độ sáng tối trên ảnh nhưng không làm thay đổi bố cục, nội dung ảnh. Ban Tổ chức sẽ yêu cầu kiểm tra file gốc khi cần thiết. Tác phẩm dự thi phải là tác phẩm chưa từng đoạt giải trong bất kỳ cuộc thi nào trước đây và hiện không tham gia trong bất kỳ cuộc thi nào đang được tổ chức;

- Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về tranh chấp tác quyền. Ban Tổ chức được quyền sử dụng ảnh tham gia cuộc thi trong các hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch Lạng Sơn mà không phải xin phép hay trả phí cho tác giả, nhưng bản quyền tác phẩm vẫn thuộc về tác giả;

- Ban Tổ chức có quyền từ chối, loại các tác phẩm vi phạm qui định của cuộc thi;

- Thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo không được tham gia dự thi;

- Ảnh của tác giả được chọn vào vòng triển lãm và đoạt giải, Ban tổ chức sẽ thông báo các tác giả phóng ảnh theo yêu cầu và nộp về Ban Công tác hội viên & Sáng tác - Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn. Mỗi tác phẩm được chọn triển lãm cần phóng 01 ảnh cỡ 30cm x 45cm, ảnh vuông cỡ 30cm x 30cm, ảnh panorama có cạnh dài không quá 45cm, mỗi ảnh kèm thêm 01 ảnh cỡ 10cm x 15 cm (để phục vụ xin giấy phép). Ảnh không dán lên bìa cứng, không ép plastic, không ép mịn... Phía sau mỗi ảnh có dán Phiếu tác phẩm đánh máy sạch sẽ được điền đầy đủ thông tin trên một mặt giấy như: tên, tác giả, số điện thoại, địa chỉ liên hệ theo mẫu (bên dưới) vào góc dưới, bên phải và gửi về Ban tổ chức cuộc thi tại Ban Công tác Hội viên và Sáng tác, Hội Văn học Nghệ thuật, số 03 - Trần Hưng Đạo - P. Chi Lăng - TP. Lạng Sơn; Điện thoại 0205 3814 624 hoặc 0168 9929 109;

Cuộc thi và triển lãm ảnh, videoclip “**Ấn tượng Lạng Sơn**” năm 2018

PHIẾU TÁC PHẨM (tác giả tự ghi)

Họ và tên (khai sinh):.....

Nam/Nữ:.....

Nghề nghiệp.....

Năm sinh:.....

Số CMTND:.....Mã số thuế:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Tên tác phẩm:.....

Địa danh sáng tác tác phẩm:.....

Tổng số ảnh/videoclip dự thi lần 01/lần 02:.....

Tôi cam đoan đây là tác phẩm do tôi sáng tác, không vi phạm bản quyền tác giả./.

- Sau khi triển lãm kết thúc Ban tổ chức không trả lại ảnh tác phẩm, videoclip cho tác giả;

- Ảnh đoạt giải được tính điểm theo quy định của Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam;

* **Lưu ý:** Các tác giả có tác phẩm được chọn vào vòng triển lãm và đoạt giải, do điều kiện ở xa, yêu cầu liên lạc với Ban tổ chức để rửa ảnh đảm bảo thời gian triển lãm. Kinh phí rửa ảnh sẽ trừ vào nhuận treo ảnh của tác giả.

4.2. Quy định về tác phẩm:

4.2.1. Ảnh

- Ảnh dự thi và triển lãm dưới dạng kỹ thuật số, file ảnh định dạng JPG, độ phân giải 300DPI, kích thước đối với ảnh ngang, chiều ngang (cạnh dài) tối thiểu là 3000 px; đối với ảnh đứng chiều ngang (cạnh ngắn) tối thiểu là 2000 px, dung lượng từ 05Mb trở lên (*Không ghi chú thích, ký hiệu, tên tác giả trên ảnh*);

- Tác phẩm dự thi không được chấp ghép. Tác giả được tăng - giảm màu sắc, độ sáng tối trên ảnh nhưng không làm thay đổi bố cục, nội dung ảnh.

4.2.2. Videoclip

- Videoclip có chất lượng cao (HD, Full HD, MPEG,...), thời lượng không quá 05 phút;

- Videoclip có thể quay bằng điện thoại di động, máy chụp ảnh, máy quay phim hoặc fly-cam. Trường hợp videoclip được quay bằng điện thoại phải có chế độ khung hình 16:9 (HD);

- Videoclip phải được dàn dựng, biên tập (hoặc nếu không thì phải đảm bảo chuyển tải có chủ ý, có ý đồ rõ ràng) lồng âm thanh, thuyết minh, hướng dẫn, trải nghiệm, nhạc nền (không vi phạm về bản quyền, có thể sử dụng kho nhạc youtube, các website nhạc miễn phí có bản quyền hoặc kho nhạc của các ứng dụng quay phim, biên tập video);

- Videoclip dự thi kèm phải đính kèm:

+ File lời bình sử dụng trong clip (nếu có);

+ Tên tất cả bản nhạc được sử dụng trong videoclip. Trường hợp là bản nhạc từ nguồn miễn phí, phải có địa chỉ nguồn lấy bài. Trường hợp là bản nhạc phải mua bản quyền phải đính kèm bản photo giấy tờ chứng minh tác giả đã mua quyền được sử dụng bản nhạc;

+ Trường hợp videoclip có sử dụng một hoặc một vài tư liệu khác, tác giả phải đính kèm bản liệt kê các tư liệu đó, thời gian bắt đầu và kết thúc sử dụng tư liệu trong clip, địa chỉ nguồn tư liệu và bản photo giấy tờ chứng minh tác giả có quyền được sử dụng tư liệu đó trong clip;

- Videoclip nếu có tiếng thì âm thanh phải rõ ràng, dễ nghe; videoclip dự thi có lời dẫn phải đính kèm bản lời dẫn bằng file word;

- Videoclip dự thi phải đảm bảo tính thực tế, chân thật, không vi phạm thuần phong mỹ tục, không vi phạm pháp luật Việt Nam, không được xuất hiện hình ảnh logo của các nhãn hàng, doanh nghiệp.

5. Thời gian nhận tác phẩm dự thi và triển lãm:

- Tên cuộc thi và triển lãm ảnh, videoclip: “Ấn tượng Lạng Sơn” năm 2018

- Tác giả tham dự cuộc thi và triển lãm gửi file ảnh, videoclip cho Ban Công tác hội viên & Sáng tác - Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn trên Email:

Gửi trực tiếp tại mail: bancongtachoivienls@gmail.com

- Mọi thông tin chi tiết xem tại trang thông tin điện tử Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn: vanhocnghethuatlangson.org.vn

Phát động cuộc thi từ 01/01/2018 đến hết ngày 30/12/2018, chia làm 02 giai đoạn:

5.1. Giai đoạn 1: Từ ngày 01/01/2018 - 07/3/2018;

- Thời gian nhận tác phẩm: Từ ngày 01/01/2018 - 28/02/2018;

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 291-01/2018

- Thời gian chấm giải: Từ ngày 01/3/2018 - 07/3/2018;
- Thời gian công bố, trao giải tại Lễ Khai mạc Tuần Văn hóa, Du lịch Lạng Sơn năm 2018: Ngày 08/3/2018;
- Thời gian Triển lãm: Dự kiến từ ngày 08/3/2018 - 15/3/2018.
- Địa điểm: Dự kiến Trung tâm Văn hóa tỉnh - Số 02, đường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, Lạng Sơn.

5.2. Giai đoạn 2: Từ ngày 08/3/2018 - 30/12/2018.

- Thời gian nhận tác phẩm: Từ ngày 08/3/2018 - 30/12/2018;
- Thời gian chấm giải: Từ ngày 01/01/2019 - 10/01/2019;
- Thời gian công bố, trao giải (Sẽ có Chương trình sau);
- Thời gian Triển lãm: Dự kiến tháng 02 năm 2019.
- Địa điểm: Dự kiến Bảo tàng tỉnh Lạng Sơn, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Lạng Sơn.

6. Giải thưởng: (Giải thưởng cho ảnh riêng, videoclip riêng. Cơ cấu như nhau)

6.1. Giai đoạn I

a) Giải do Ban Giám khảo chấm chọn

- 01 giải Nhất trị giá 8.000.000 đồng và Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.
- 02 giải Nhì, mỗi giải trị giá 5.000.000 đồng; Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.
- 03 giải Ba, mỗi giải trị giá 3.000.000 đồng, Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.
- 05 giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá 1.000.000 đồng, Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.

b) Giải do độc giả bình chọn

01 giải cho tác phẩm có tổng lượt độc giả bình chọn nhiều nhất (hiện vật trị giá 1.000.000 đồng), Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức, Voucher (Phiếu ưu đãi giảm giá) của Nhà hàng trên địa bàn thành phố Lạng Sơn cho 08 người.

(Tổng số 33 triệu đồng tiền giải thưởng cho giải ảnh; 33 triệu đồng tiền giải thưởng cho giải videoclip. Tổng số tiền thưởng giai đoạn I là 66 triệu đồng).

6.2. Giai đoạn II

a) Giải do Ban Giám khảo chấm chọn

- 01 giải Nhất trị giá 8.000.000 đồng và Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.
- 02 giải Nhì, mỗi giải trị giá 5.000.000 đồng; Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.
- 03 giải Ba, mỗi giải trị giá 3.000.000 đồng, Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.
- 05 giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá 1.000.000 đồng, Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.

b) Giải do độc giả bình chọn

01 giải cho tác phẩm có tổng lượt độc giả bình chọn nhiều nhất (hiện vật trị giá 1.000.000 đồng), Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức, Voucher (Phiếu ưu đãi giảm giá) của Nhà hàng trên địa bàn thành phố Lạng Sơn cho 08 người.

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC KẾT NẠP HỘI VIÊN NĂM 2017

Căn cứ Điều lệ Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn khóa VII nhiệm kỳ 2013 - 2018; Căn cứ Nghị quyết cuộc họp Ban chấp hành Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn ngày 22 tháng 12 năm 2017; Ngày 26 tháng 12 năm 2017, Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn đã ban hành Quyết định Số: 77/QĐ-VHNT, về việc kết nạp Hội viên năm 2017, danh sách cụ thể như sau:

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Chi hội
1	Hoàng Thị Thanh Huyền	1990	Nùng	NCLLLPB
2	Phạm Duy Tùng	1989	Tày	Thơ
3	Dương Công Lương	1983	Tày	Thơ
4	Nguyễn Đức Nguyên	1962	Kinh	Văn xuôi
5	Trần Văn Anh	1982	Nùng	Văn xuôi
6	Đình Trung Kiên	1979	Kinh	Nhiếp ảnh
7	Dương Công Bao	1981	Tày	Nhiếp ảnh
8	Đặng Như Ngọc	1991	Kinh	Nhiếp ảnh

(Tổng số 33 triệu đồng tiền giải thưởng cho giải ảnh; 33 triệu đồng tiền giải thưởng cho giải videoclip. **Tổng số tiền thưởng giai đoạn II là 66 triệu đồng**).

6.3. Giải Chung cuộc

a) Giải do Ban Giám khảo chấm chọn

- 01 giải Nhất trị giá 15.000.000 đồng, Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.
- 02 giải Nhì, mỗi giải trị giá 10.000.000 đồng, Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.
- 03 giải Ba, mỗi giải trị giá 6.000.000 đồng, Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.
- 11 giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá 2.000.000 đồng, Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức.

b) Giải do độc giả bình chọn

01 giải cho tác phẩm có tổng lượt độc giả bình chọn nhiều nhất (hiện vật trị giá 2.000.000 đồng), Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức, Voucher (Phiếu ưu đãi giảm giá) của Nhà hàng trên địa bàn thành phố Lạng Sơn cho 08 người.

(Tổng số 77 triệu đồng tiền giải thưởng cho giải ảnh, 77 triệu đồng tiền giải thưởng cho giải videoclip. **Tổng số tiền giải thưởng Chung cuộc là 154 triệu đồng. Tổng tiền thưởng toàn giải là 286 triệu đồng**).

7. Hội đồng giám khảo:

- Là các nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam có uy tín và kinh nghiệm trong tổ chức thẩm định và chấm giải.

BAN TỔ CHỨC

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-Số 291-01/2018

TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

1. Ngày 16/12/2017, Hội nghị tổng kết công tác thi đua khen thưởng Cụm thi đua Hội Nhà báo 6 tỉnh miền núi phía Bắc đã được tổ chức tại Lạng Sơn. Dự hội nghị có ông Mai Đức Lộc - Phó Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam; Bà Hà Thị Hồng Dương - Ủy viên Ban Chấp hành, Trưởng Ban Công tác Hội - Hội Nhà báo Việt Nam; đại diện lãnh đạo 6 Hội Nhà báo tỉnh miền núi phía Bắc gồm: Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Giang, Bắc Ninh, Bắc Kạn và Thái Nguyên. Năm 2017, Cụm thi đua Hội Nhà báo 6 tỉnh miền núi phía Bắc đã thực hiện tốt các phong trào thi đua, trong đó chú trọng đến việc tiếp tục nâng cao trách nhiệm xã hội của người làm báo. Các đơn vị đã tổ chức phát động và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước ngay từ đầu năm đến toàn thể hội viên, nhà báo; phát động các phong trào thi đua yêu nước ngay tại các Hội, các cơ quan báo chí thiết thực lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. Các phong trào thi đua đã gắn kết thiết thực với hoạt động nghiệp vụ của Hội Nhà báo và tại các chi hội, trong đó có phong trào: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc học tập và thực hiện tốt Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam; phong trào sáng tạo các tác phẩm báo chí chất lượng cao, xây dựng nông thôn mới...

TD

2. Ngày 22/12/2017 Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức Hội nghị Ban chấp hành mở rộng lần thứ 2 năm 2017. Tham dự Hội nghị gồm có các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành; Trưởng, Phó các Phòng, Ban Hội VHNT. Tại Hội nghị, Ban chấp hành đã thông qua dự thảo Báo cáo tổng kết công tác năm 2017, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2018; chương trình hoạt động năm 2018; xét kết nạp 8 hội viên (Văn xuôi: 02, Thơ: 02, NCLLPB: 01, Nhiếp ảnh: 03 hội viên).

ĐOÀN DIỄN

3. Ngày 27/12/2017, tại Hội trường UBND huyện Hữu Lũng, Câu lạc bộ Văn học - Nghệ thuật huyện Hữu Lũng đã tổ chức Đại hội lần thứ III, nhiệm kỳ 2017 - 2022. Tới dự có đồng chí Hoàng Quang Độ, Phó Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn, Tổng biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng; cán bộ phòng Nội vụ, phòng Văn hóa huyện Hữu Lũng, và các thành viên CLB. Đại hội đã thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2011 - 2016, đề ra Phương



hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2017 - 2022. Trong suốt nhiệm kỳ 2011 - 2016, CLB Văn học - Nghệ thuật huyện Hữu Lũng đã tổ chức sinh hoạt thường kỳ đều đặn vào các dịp lễ lớn trong năm, hội viên CLB đã sáng tác được nhiều tác phẩm VHNT, có đóng góp đáng kể cho sự phát triển kinh tế - xã hội huyện nhà. Đại hội đã tiến hành bầu cử Ban chấp hành CLB nhiệm kỳ 2017 - 2022 gồm 9 đồng chí, trong đó: Chủ nhiệm là ông Nguyễn Đức Văn, 2 Phó Chủ nhiệm là ông Nguyễn Văn Định, Mã Văn Tính.

LÊ THUẬN

4. Tối 1/1/2018, tại khuôn viên tượng đài Hoàng Văn Thụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức chương trình văn nghệ Chào mừng năm mới 2018. Tới dự có đại diện lãnh đạo các Sở, Ban, ngành tỉnh; các cán bộ, chiến sĩ Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và đông đảo nhân dân trên địa bàn Lạng Sơn. Chương trình văn nghệ có 13 tiết mục với các chủ đề: tổ quốc yêu thương, sắc xuân biên cương, mừng Đảng mừng xuân đất nước đổi mới. Đây là một hoạt động văn hóa thiết thực, tạo không khí vui tươi phấn khởi cho quần chúng nhân dân chào mừng năm mới.

NGỌC HẰNG



Ký giao ước thi đua tại Hội nghị Thi đua, khen thưởng của Cụm thi đua các cơ quan Hội - Hiệp hội

Ảnh: ĐOÀN DIỄN

VĂN NGHỆ

Số 291-01/2018-xứ Lạng